

GIÁO HỘI CÁC THÁNH HỮU NGÀY SAU CỦA CHÚA GIÊ SU KỶ TÔ • THÁNG TƯ NĂM 2016

# Liahona

**Thánh Thư Được  
Phiên Dịch Như  
Thế Nào? trang 20**

**Biết Thêm về Vị Sứ  
Đồ Mới của Chúng  
Ta, Anh Cả Ronald A.  
Rasband, trang 12**

**Các Cặp Vợ Chồng Truyền  
Giáo Cao Niên Được Kêu  
Gọi Phục Vụ, trang 26**

**Khi Người Chồng Vất Vả  
Vật Lộn với Hình Ảnh  
Sách Báo Khiêu Dâm thì  
Người Vợ Cũng Cần Được  
Chữa Lành, trang 34**

**Học Đánh Đàn một Bài Thánh  
Ca trong 10 Phút, trang 54**





*“Vì này, Chúa có phán rằng: Hỡi gia tộc Y Sê Ra Ên, ta sánh các người như một cây ô liu lành mà một người kia đã đem về chăm bón trong vườn mình; . . . “ . . . Và phúc thay cho các người, vì các người đã cùng ta làm việc một cách cần mẫn trong vườn cây của ta, và đã tuân giữ những lệnh truyền của ta, và còn đem lại cho ta những trái thiên nhiên, khiến cho vườn của ta không còn hư nữa, và những cành xấu đều bị loại bỏ. Nay, các người sẽ có được sự vui mừng với ta vì những trái cây trong vườn của ta.”*

**Gia Cóp 5:3, 75**

Cây ô liu được trồng ở khắp các nước trong vùng Địa Trung Hải, và đã từ lâu được đề cập đến trong thánh thư, từ việc chim bồ câu mang một lá ô liu đến cho Nô Ê, đến việc Đấng Cứu Rỗi giảng dạy trên Núi Ô Li Ve, đến câu chuyện ngụ ngôn của Gia Cóp về cây ô liu.



## CÁC SỨ ĐIỆP

**4** **Sứ Điệp của Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn: Sự Cầu Nguyện và Sự Mặc Khải Cá Nhân**  
Bài của Chủ Tịch Henry B. Eyring

**7** **Sứ Điệp Thăm Viếng Giảng Dạy của Hội Phụ Nữ: Các Con Gái của Đức Chúa Cha Vĩnh Cửu**

## CÁC BÀI ĐẶC BIỆT

**12** **Anh Cả Ronald A. Rasband: Vị Lãnh Đạo Tài Ba, Người Cha Tận Tâm**  
Bài của Anh Cả M. Russell Ballard  
*Là một người chồng và người cha nhân từ, Anh Cả Rasband đã phát triển các kỹ năng lãnh đạo qua nhiều năm được các vị lãnh đạo nổi bật trong ngành kinh doanh và trong chức tư tế cổ vấn và truyền dạy kinh nghiệm.*

**18** **Ông Ta Là Giám Trợ À?**  
Bài của Patrick J. Cronin III  
*Tôi hiểu tại sao chị ấy không thể tin rằng tôi hiện đang phục vụ với tư cách là giám trợ. Cách đây ba mươi năm, tôi là một người hoàn toàn khác.*

**20** **Việc Dịch Thánh Thư: Sang Ngôn Ngữ của Tâm Hồn Chúng Ta**  
Bài của R. Val Johnson  
*Việc đọc thánh thư bằng ngôn ngữ của mình cũng giống như trở về nhà bằng phân thuộc linh.*

**26** **Những Giây Phút của Người Truyền Giáo Cao Niên**  
Bài của Chủ Tịch Russell M. Nelson  
*Hãy cầu nguyện về cơ hội này để cùng nhau tạo ra những khoảnh khắc tốt đẹp của người truyền giáo cao niên.*

**28** **Những Người Truyền Giáo Cao Niên: Được Cần Đến, Được Phước và Được Yêu Thương**  
Bài của Richard M. Romney  
*Các cặp vợ chồng thấy rằng công việc phục vụ truyền giáo là linh động, ít tốn kém, và thú vị hơn họ nghĩ.*

**34** **Khi Hình Ảnh Sách Báo Khiêu Dâm Ảnh Hưởng đến Gia Đình—Cả Hai Vợ Chồng Cần Phải Được Chữa Lành**  
Ẩn danh  
*Một vị giám trợ chia sẻ cách ông không những giúp đỡ người chồng đang vật vờ vật lộn với hình ảnh sách báo khiêu dâm mà còn luôn cả những người vợ của họ, cũng đang cần sự chữa lành của Đấng Cứu Rỗi nhiều như vậy.*

**38** **Người Canh Giác trên Cái Tháp**  
*Gia tăng sự hiểu biết của các em về các vị tiên tri bằng việc học về họ giống như những người canh gác trên cái tháp như thế nào*

## CÁC TIẾT MỤC

**8** **Những Suy Ngẫm: Những Chỉ Dẫn Có Hợp Lý Không?**  
Bài của Ruth Silver

**9** **Phục Vụ trong Giáo Hội: Xin Cảm Ơn về Sự Phục Vụ của Chị**  
Ẩn danh

**10** **Phúc Âm Kinh Điển: Chức Tư Tế: Một Nền Móng Vững Chắc**  
Bài của Anh Cả L. Tom Perry

**40** **Tiếng Nói của Thánh Hữu Ngày Sau**

**80** **Cho Đến Khi Chúng Ta Gặp Lại Nhau: Tìm Kiếm Các Ân Tứ Thuộc Linh**  
Bài của Chủ Tịch George Q. Cannon

### NGOÀI BIA

Bìa ngoài trước và bìa ở bên trong đằng sau Hình do Les Nilsson chụp. Bìa trước ở bên trong Hình chụp © RayTango/Thinkstock.

48



**44 Nhận Ra Những Sự Giả Mạo của Sa Tan**

Bài của Dennis C. Gaunt

*Bằng cách tìm kiếm những điểm khác biệt giữa những lời dối trá của Sa Tan và những lời giảng dạy của Đấng Ky Tô thay vì những điểm tương đồng, chúng ta sẽ có thể nhận ra những sự giả mạo của Sa Tan.*

**48 Tiểu Sử Sơ Lược của Người Thành Niên Trẻ Tuổi: Đo Lường Các Phước Lành ở Madagascar**

Bài của Mindy Anne Selu

*Mặc dù đang sống trong một đất nước có nhiều khó khăn, nhưng Solofo Ravelojaona cũng cảm thấy rằng cuộc sống của mình tràn đầy các phước lành.*



*Xem các ảnh chị em có thể tìm ra cái la bàn Liahona đã được giấu trong số báo này không. Lời Gọi Ý Để dò theo lời mách nước, hãy tuân theo vị tiên tri.*

**50 Sự Ổn Định Thuộc Linh: Đóng một Chiếc Tàu Không Thể Chìm**

Bài của Anh Cả Dale G. Renlund

*Cũng giống như một con tàu phải được đóng kỹ lưỡng để được vững chắc, mỗi người chúng ta đều có thể đạt được sự ổn định trong cuộc sống của mình với bốn nguyên tắc này.*

**54 Học Đánh Đàn một Bài Thánh Ca trong 10 phút!**

Bài của Daniel Carter

**57 Nhất Quyết Bỏ Cuộc**

Bài của Gretchen Blackburn

*Tôi sẽ làm bất cứ điều gì để bỏ chơi dương cầm, nên khi cha mẹ tôi nói tôi có thể bỏ nếu tôi học đánh được 50 bài thánh ca, thì tôi đã bắt đầu lại.*

**58 Sừng Sốt, Buồn Rầu và Kế hoạch của Thượng Đế**

Bài của Paola Çajupi

*Khi nhìn lại kinh nghiệm khủng khiếp nhất trong cuộc đời mình, bây giờ tôi biết rằng Cha Thiên Thượng đã ở cùng tôi trong suốt thời gian đó.*

**60 Cho Dù Các Em Nhút Nhát**

Bài của Anh Cả José A. Teixeira

*Tin cậy Chúa, và Ngài sẽ ban phước cho các em trong nỗ lực của các em để chia sẻ phúc âm.*

**62 Phần Đất của Chúng Ta**

**63 Tâm Bích Chương: Trông Được Không?**

**64 Hỏi và Đáp**

*Tôi bị chế nhạo ở trường học vì là THNS (Thánh Hữu Ngày Sau). Tôi biết mình cần phải đứng lên bênh vực cho tín ngưỡng của mình, nhưng điều đó thật là khó! Tôi trở nên có đủ can đảm bằng cách nào?*

76



**66 Những Câu Trả Lời từ một Sứ Đồ: Sứ Đồ làm gì?**

Bài của Anh Cả David A. Bednar

**67 Sự Bình An trong Tâm Hồn Tôi**

Bài của Carol F. McConkie

*Khi thấy vị tiên tri và nghe ông nói thì tôi cảm thấy bình an.*

**68 Chứng Ngôn của Ethan**

Bài của Larry Hiller

*Dường như tất cả mọi người đều có một chứng ngôn ngoại trừ Ethan.*

**70 Đồng Peso dành cho Cha Thiên Thượng**

Bài của Angela Peña Dahle

*Không còn tiền nữa nên Ana tự hỏi: “Ngày mai chúng ta sẽ ăn gì?”*

**72 Tuân Theo Các Vị Tiên Tri và Các Sứ Đồ**

Bài của Jenna Koford

*Các em có thể tuân theo vị tiên tri trong tháng này bằng cách nào?*

**74 Các Anh Hùng trong Sách Mặc Môn: An Ma Hối Cải**

**75 Tôi Có Thể Đọc Sách Mặc Môn**

**76 Các Câu Chuyện trong Sách Mặc Môn: An Ma Làm Phép Báp Têm cho Nhiều Người**

**79 Trang Tô Màu: Ngày Sa Bát Là một Ngày Đặc Biệt**

57

**THÁNG TƯ NĂM 2016 QUYỂN 18 SỐ 1**  
**LIAHONA 13284 435**

Tạp chí quốc tế của Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô

**Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn:** Thomas S. Monson, Henry B. Eyring, Dieter F. Uchtdorf

**Nhóm Tác Số Mười Hai Vị Sứ Đồ:** Russell M. Nelson, Dallin H. Oaks, M. Russell Ballard, Robert D. Hales, Jeffrey R. Holland, David A. Bednar, Quentin L. Cook, D. Todd Christofferson, Neil L. Andersen, Ronald A. Rasband, Gary E. Stevenson, Dale G. Renlund

**Chủ Bút:** Joseph W. Sitati

**Phụ Tá Chủ Bút:** James B. Martino, Carol F. McConkie  
**Cố Vấn:** Brian K. Ashton, Randall K. Bennett, Craig A. Cardon, Cheryl A. Esplin, Christoffel Golden, Douglas D. Holmes, Larry R. Lawrence, Carole M. Stephens

**Giám Đốc Điều Hành:** David T. Warner

**Giám Đốc Dịch Vụ Hỗ Trợ Gia Đình và Tín Hữu:** Vincent A. Vaughn

**Giám Đốc Các Tạp Chí Giáo Hội:** Allan R. Loyborg

**Giám Đốc Thương Mại:** Garff Cannon

**Chủ Bút Điều Hành:** R. Val Johnson

**Phụ Tá Chủ Bút Điều Hành:** Ryan Carr

**Phụ Tá Xuất Bản:** Megan VerHoeft

**Nhóm Tác Giả và Biên Tập:** Brittany Beattie, David Dickson, David A. Edwards, Matthew D. Flitton, Lori Fuller, Garrett H. Garff, LaRene Porter Gaunt, Jill Hacking, Charlotte Larcabal, Michael R. Morris, Sally Johnson Odekirk, Joshua J. Perkey, Jan Pinborough, Richard M. Romney, Mindy Anne Selu, Paul VanDenBerghe, Marissa Widdison

**Giám Đốc Điều Hành Nghệ Thuật:** J. Scott Knudsen

**Giám Đốc Nghệ Thuật:** Tadd R. Peterson

**Nhóm Thiết Kế:** Jeanette Andrews, Fay P. Andrus, Mandie M. Bentley, C. Kimball Bott, Thomas Child, Nate Gines, Colleen Hinckley, Eric P. Johnsen, Susan Lofgren, Scott M. Mooy, Mark W. Robison, Brad Teare, K. Nicole Walkenhorst

**Điều Phối Viên Intellectual Property:** Collette Nebeker Aune

**Quản Lý Sản Xuất:** Jane Ann Peters

**Nhóm Sản Xuất:** Connie Bowthorpe Bridge, Julie Burdett, Katie Duncan, Bryan W. Gygi, Denise Kirby, Ginny J. Nilson, Gayle Tate Rafferty

**Phụ Trách Bản In:** Jeff L. Martin

**Giám Đốc Ấn Loát:** Craig K. Sedgwick

**Giám Đốc Phân Phối:** Stephen R. Christiansen

**Công việc phiên dịch:** Bolinda Sok

Về việc mua bảo dài hạn và giá biểu ngoài Hoa Kỳ và Canada, xin liên lạc Trung Tâm Phát Hành của Giáo Hội tại địa phương của các anh chị em. Xin gửi mua bảo dài hạn ở Hoa Kỳ và Canada tại Distribution Center, Church Magazines, PO Box 26368, Salt Lake City, UT 84126-0368. Số điện thoại đặt mua bảo dài hạn là: 1-800-537-5971.

Xin gửi các bản thảo và mọi thắc mắc đến [liahona.lds.org](mailto:liahona.lds.org); qua e-mail đến [liahona@ldschurch.org](mailto:liahona@ldschurch.org); hay bằng đường bưu điện đến *Liahona*, Rm. 2420, 50 E. North Temple St., Salt Lake City, UT 84150-0024, USA.

*Liahona* (một từ ngữ trong Sách Mặc Môn có nghĩa là "la bàn" hay "vật chỉ hướng") được xuất bản bằng tiếng Albany, Armenia, Bislama, Bulgaria, Campuchia, Cebuano, Trung Quốc, Trung Quốc (đơn giản hóa), Croatia, Séc, Đan Mạch, Hà Lan, Anh, Estonia, Fiji, Phần Lan, Pháp, Đức, Hy Lạp, Hungary, Iceland, Indonesia, Ý, Nhật Bản, Kiribati, Hàn Quốc, Latvia, Lithuania, Malagasy, Marshall, Mông Cổ, Na Uy, Ba Lan, Bồ Đào Nha, Romania, Nga, Samoa, Slovenia, Tây Ban Nha, Thụy Điển, Tagalog, Tahiti, Thái Lan, Tonga, Ukraine, Urdu và Việt Nam. (Ký xuất bản tùy thuộc vào từng ngôn ngữ.)

© 2016 by Intellectual Reserve, Inc. Giữ bản quyền.  
In tại Hoa Kỳ.

Bài vở và tài liệu đọc trong *tạp chí Liahona* có thể được sao lại để dùng tại nhà thờ hay tại gia mà không có tính cách thương mại. Tài liệu đọc có thể không được phép sao lại nếu có những điều luật hạn chế được ghi rõ trong hàng chữ ghi chú nơi hình ảnh. Xin gửi các thắc mắc về bản quyền đến Intellectual Property Office, 50 East North Temple Street, Salt Lake City, UT 84150, USA; e-mail: [cor-intellectualproperty@ldschurch.org](mailto:cor-intellectualproperty@ldschurch.org).

**For Readers in the United States and Canada:**

April 2016 Vol. 18 No. 1. LIAHONA (USPS 311-480) Vietnamese (ISSN 1096-5181) is published four times a year (April, May, October, and November) by The Church of Jesus Christ of Latter-day Saints, 50 East North Temple, Salt Lake City, UT 84150. USA subscription price is \$4.00 per year; Canada \$4.80 plus applicable taxes. Periodicals Postage Paid at Salt Lake City, Utah. Sixty days notice required for change of address. Include address label from a recent issue; old and new address must be included. Send USA and Canadian subscriptions to Salt Lake Distribution Center at address below. Subscription help line: 1-800-537-5971. Credit card orders (Visa, MasterCard, American Express) may be taken by phone. (Canada Poste Information: Publication Agreement #40017431)

POSTMASTER: Send all Uaa to CFS (see DMM 507.1.5.2).

NONPOSTAL AND MILITARY FACILITIES: Send address changes to Distribution Services, Church Magazines, PO Box 26368, Salt Lake City, UT 84126-0368.

# Các Ý Kiến cho Buổi Họp Tối Gia Đình

Số báo này gồm có những bài viết và các sinh hoạt có thể được sử dụng cho buổi họp tối gia đình. Sau đây là một ví dụ.



**"Cho Dù Các Em Nhút Nhát,"** trang 60: Các anh chị em có thể sử dụng buổi họp tối gia đình của mình để chia sẻ phúc âm! Thảo luận chung với gia đình những nỗi sợ hãi nào làm cho các anh chị em khó chia sẻ phúc âm. Các anh chị em có thể cầu nguyện chung với gia đình để Chúa sẽ giúp các anh chị em cảm thấy tự tin trong việc chia sẻ phúc âm và sau đó cầu nguyện về người nào mà các anh chị em có thể mời đến buổi họp tối gia đình. Hãy cân nhắc việc mời mỗi người trong gia đình làm chứng trong lúc học. Các anh chị em có thể chọn để giảng dạy một bài học về Sự Phục Hồi hoặc kế hoạch cứu rỗi. Cân nhắc việc ghi lại kinh nghiệm và cảm nghĩ của mình trong nhật ký của các anh chị em.

## XEM THÊM TRỰC TUYẾN

Tạp chí *Liahona* và các tài liệu khác của Giáo Hội có sẵn bằng nhiều ngôn ngữ tại [languages.lds.org](http://languages.lds.org). Xin vào xem [Facebook.com/liahona.magazine](https://www.facebook.com/liahona.magazine) để tìm thấy những sử điệp đầy soi dẫn, những ý kiến về buổi họp tối gia đình, và tài liệu các em có thể chia sẻ với bạn bè và gia đình mình.

## CÁC ĐỀ TÀI TRONG SỐ BÁO NÀY

*Các con số tiêu biểu cho trang đầu của bài báo.*

**Âm Nhạc,** 54, 57  
**Các ân tứ thuộc linh,** 80  
**Các Lệnh Truyền,** 8, 72  
**Các tài năng,** 40, 54  
**Các Vị Tiên Tri và Sứ Đồ,** 10, 12, 66, 67, 72  
**Chúa Giê Su Ky Tô,** 20, 34, 43, 58  
**Chứng ngôn,** 64, 68  
**Công việc truyền giáo,** 26, 28, 60  
**Đức Thánh Linh,** 44, 50  
**Đức Tin,** 34, 48, 58, 60  
**Giảng dạy,** 75

**Giúp đỡ người kém tích cực trở lại sinh hoạt,** 18  
**Hình Ảnh Sách Báo Khiêu Dâm,** 34  
**Lòng Can Đảm,** 48, 64  
**Lương thiện,** 62  
**Ngày Sa Bát,** 79  
**Những chức vụ kêu gọi,** 18  
**Những Sự Giả Mạo,** 44, 63  
**Nỗi Đau Buồn,** 58  
**Phép Báp Têm,** 75, 76  
**Sách Mặc Môn,** 43, 44  
**Sự Bình An,** 50, 67  
**Sự Cải Đạo,** 43, 58, 75, 76

**Sự Cầu Nguyện,** 41, 64  
**Sự Chuộc Tội,** 34  
**Sự Hối Cải,** 18, 74  
**Sự Mặc Khải,** 4, 10, 20, 41, 42, 50, 70, 72  
**Sự Phục Vụ,** 9, 26, 28, 41  
**Sự Tha thứ,** 34  
**Sự Vâng Lời,** 8, 34, 62, 72  
**Thánh Thư,** 20  
**Thăm viếng giảng dạy,** 9  
**Thiên tính,** 7  
**Tiền Hạp Phân,** 62, 70  
**Tình Yêu Thương,** 40  
**Vai trò môn đồ,** 12, 26



Bài của Chủ Tịch  
Henry B. Eyring

Đệ Nhất Cố Vấn  
trong Đệ Nhất  
Chủ Tịch Đoàn

# Lời Tiên Tri VÀ SỰ MẶC KHẢI CÁ NHÂN

**G**iao Hội chân chính của Chúa Giê Su Ky Tô đã được phục hồi và hiện đang có mặt trên thế gian ngày nay. Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô luôn luôn được dẫn dắt bởi các vị tiên tri và sứ đồ tại thế, là những người nhận được sự hướng dẫn liên tục từ thiên thượng.

Mẫu mực thiêng liêng đó cũng đúng như vậy từ thời xưa. Chúng ta đọc trong Kinh Thánh: “Cũng vậy, Đức Chúa Trời chẳng có làm một việc gì mà Ngài chưa tỏ sự kín nhiệm Ngài ra trước cho tôi tớ của Ngài, là các tiên tri” (A Môt 3:7).

Thượng Đế đã phán bảo một lần nữa trong thời kỳ chúng ta, qua Tiên Tri Joseph Smith. Ngài mặc khải qua Tiên Tri Joseph phúc âm trọn vẹn của Chúa Giê Su Ky Tô. Ngài phục hồi chức tư tế thánh của Ngài cùng với các chìa khóa của chức tư tế đó và tất cả các quyền hạn, quyền năng và chức năng của quyền năng thiêng liêng của chức tư tế.

Trong thời kỳ của chúng ta, các vị tiên tri và sứ đồ tại thế được cho phép nói, giảng dạy và hướng dẫn với thẩm quyền từ Thượng Đế Đức Chúa Cha và Chúa Giê Su Ky Tô. Đáng Cứu Rồi đã phán cùng Vị Tiên Tri: “Những điều gì ta là Chúa đã nói, ta đã nói, và ta không miễn giảm cho ta; và dù trời đất qua đi, nhưng lời ta sẽ không qua đâu mà sẽ được ứng nghiệm, dấu bằng chính tiếng nói của ta hoặc bằng tiếng nói của các tôi tớ ta thì cũng như nhau” (GLGU 1:38).

Trong đại hội trung ương, hai lần mỗi năm, chúng ta được phước có cơ hội để nghe lời của Chúa dành cho chúng ta từ các tôi tớ của Ngài. Đó là một đặc ân vô giá. Nhưng giá trị của cơ hội đó tùy thuộc vào việc chúng ta

có nhận được những lời của Chúa đó do ảnh hưởng của cùng một Thánh Linh mà đã ban cho các tôi tớ đó không (xin xem GLGU 50:19–22). Giống như họ nhận được sự hướng dẫn từ thiên thượng thì chúng ta cũng phải như vậy. Và điều đó đòi hỏi ở chúng ta cùng một nỗ lực thuộc linh.

## “Hãy Nỗ Lực Nghiên Cứu Học Hỏi”

Cách đây nhiều năm, một trong những thành viên của Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ đã yêu cầu tôi đọc một bài nói chuyện trong đại hội mà ông đang chuẩn bị cho đại hội trung ương. Lúc bấy giờ, tôi là một thành viên mới của nhóm túc số. Tôi cảm thấy vinh dự khi được ông tin tưởng rằng tôi có thể giúp ông tìm thấy những lời mà Chúa sẽ muốn ông nói. Ông mỉm cười nói với tôi: “Ồ, đây là bản thảo thứ 22 của bài nói chuyện đấy.”

Tôi nhớ đến lời khuyên mà Chủ Tịch Harold B. Lee (1899–1973), một người đầy lòng nhân từ và tử tế, đã đưa ra cho tôi trước đó với sự nhấn mạnh: “Hal, nếu anh muốn nhận được sự mặc khải, thì hãy nỗ lực nghiên cứu học hỏi.”

Tôi đọc, suy ngẫm, và cầu nguyện về bản thảo thứ 22 đó. Tôi bỏ ra hết nỗ lực nghiên cứu và học hỏi dưới ảnh hưởng của Đức Thánh Linh. Đến lúc người thành viên đó trong nhóm túc số đưa ra bài nói chuyện của ông thì tôi đã dành hết nỗ lực vào việc tiếp nhận sứ điệp đó rồi. Tôi không chắc chắn là tôi có giúp ích gì không nhưng tôi biết rằng tôi đã thay đổi khi nghe bài nói chuyện đó được đưa ra trong đại hội. Những sứ điệp đã đến với tôi vượt quá những lời mà tôi đã đọc và điều ông đã nói. Những lời ông



nói có ý nghĩa lớn hơn những gì tôi đã đọc trong bản thảo. Và sứ điệp đó dường như được dành cho tôi, phù hợp với nhu cầu của tôi.

Các tôi tớ của Thượng Đế nhin ăn và cầu nguyện để nhận được sứ điệp mà Ngài đã ban cho họ để đưa đến cho những người cần sự mặc khải và soi dẫn. Điều tôi đã học được từ kinh nghiệm đó, và nhiều kinh nghiệm khác giống như vậy chính là để đạt được những lợi ích tuyệt vời mà có sẵn từ việc nghe các vị tiên tri và sứ đồ tại thế, chúng ta phải tự mình nỗ lực để nhận được sự mặc khải.

Chúa yêu thương tất cả mọi người mà có thể nghe sứ điệp của Ngài, và Ngài biết tâm lòng và hoàn cảnh của mỗi người. Ngài biết lời sửa chữa nào, lời khích lệ nào, và lễ thật phúc âm nào sẽ giúp hữu hiệu nhất cho mỗi người để lựa chọn và tiến bộ dọc trên con đường dẫn đến cuộc sống vĩnh cửu.

Là những người lắng nghe và xem các sứ điệp của đại hội trung ương, đôi khi sau đó chúng ta suy nghĩ: “Tôi nhớ rõ điều gì nhất?” Hy vọng của Chúa dành cho mỗi người chúng ta là câu trả lời của chúng ta sẽ là:

“Tôi sẽ không bao giờ quên những khoảnh khắc mà tôi cảm nhận được tiếng nói của Thánh Linh trong tâm trí tôi cho tôi biết điều tôi có thể làm để làm hài lòng Cha Thiên Thượng và Đấng Cứu Rỗi.”

Khi chúng ta lắng nghe các vị tiên tri và sứ đồ và khi chúng ta hành động theo đức tin rằng sẽ nhận được sự mặc khải cá nhân đó thì chúng ta có thể nhận được sự mặc khải, cũng giống như lời Chủ Tịch Lee đã nói. Tôi biết đó là sự thật từ kinh nghiệm và qua sự làm chứng của Thánh Linh. ■

## GIẢNG DẠY TỪ SỨ ĐIỆP NÀY

**H**ãy cân nhắc việc đọc to câu chuyện của Chủ Tịch Eyring về việc học tập nghiên cứu bản thảo bài nói chuyện trong đại hội của một thành viên trong nhóm túc số của ông. Các anh em có thể hỏi: “Chúng ta cần phải làm gì để nhận được mặc khải?” Sau khi

thảo luận, các anh em có thể mời những người mà các anh em đến thăm suy ngẫm và thực hiện một kế hoạch để nhận được các sứ điệp trong đại hội trung ương sắp tới “do ảnh hưởng của cùng một Thánh Linh mà đã ban cho các tôi tớ [của Thượng Đế].”

### Cha Thiên Thượng Phán Bảo Tôi qua một Bài Nói Chuyện tại Đại Hội

Bài của Anne Laleska Alves de Souza

Tôi đã có những nghi ngờ về khóa học mình nên học ở trường đại học. Hầu hết mọi người đều nói xấu về khóa học mà tôi muốn học nên tôi đã cầu nguyện lên Chúa để xem Ngài có đồng ý với quyết định của tôi không.

Câu trả lời đến với tôi ngày hôm sau trong khi tôi đang đọc một bài nói chuyện tại đại hội trung ương được đăng trong tạp chí *Liahona*. Tôi cảm thấy như Cha Thiên Thượng đang phán bảo với tôi rằng Ngài không thể chọn cho tôi—đây là một quyết định mà tôi sẽ phải tự mình đưa ra. Tôi biết rằng dù có chọn khóa học nào đi nữa thì tôi cũng phải học hành siêng năng để được thành công.



ẢNH DO NGƯỜI MẪU MINH HOA

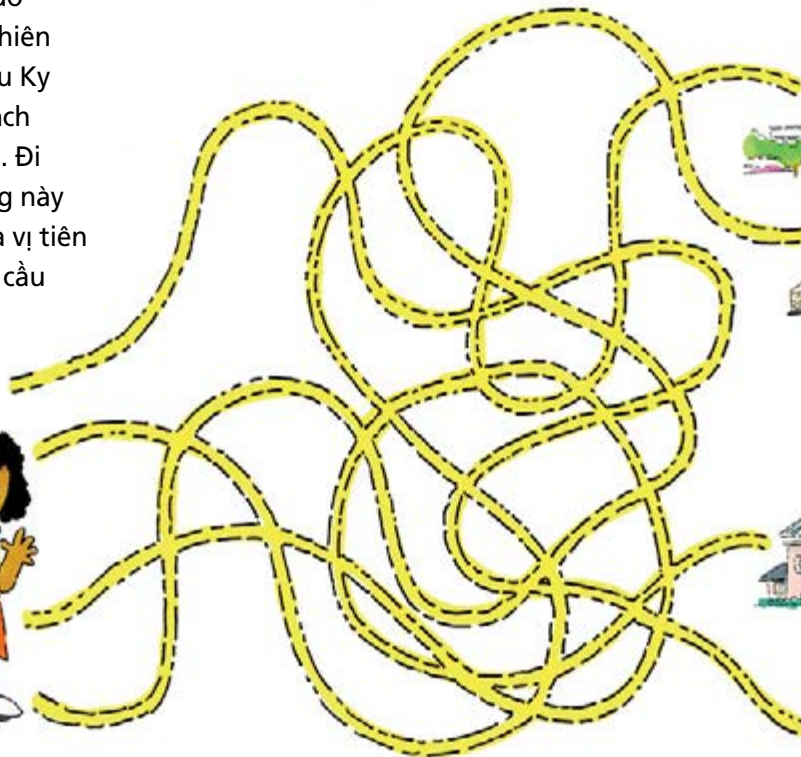
Tôi biết rằng lời cầu nguyện của mình đã được đáp ứng. Sự xác nhận của Đức Thánh Linh đã giúp tôi đưa ra một quyết định. Tôi đã biết cách đưa ra những nỗ lực tốt nhất và biết rằng Cha Thiên Thượng sẽ giúp đỡ tôi.

*Tác giả hiện sống ở Fortaleza, Brazil.*

## THiếu NHÌ

### Tuân Theo Vị Tiên Tri

Các vị tiên tri và sứ đồ nói thay cho Cha Thiên Thượng và Chúa Giê Su Ky Tô. Họ dạy chúng ta cách tuân theo Chúa Giê Su. Đi theo những con đường này để làm một số điều mà vị tiên tri và các sứ đồ đã yêu cầu chúng ta làm.



TRANH DO VAL CHADWICK BAGLEY



Thành tâm nghiên cứu tài liệu này và tìm cách biết phải chia sẻ điều gì. Làm thế nào việc hiểu biết “Gia Đình: Bản Tuyên Ngôn Cùng Thế Giới” sẽ gia tăng đức tin của các chị em nơi Ngài và ban phúc cho những người mà các chị em trông nom chăm sóc qua việc thăm viếng giảng dạy? Để biết thêm chi tiết, xin mời vào trang mạng [reliefsociety.lds.org](http://reliefsociety.lds.org).

## Các Con Gái của Đức Chúa Cha Vĩnh Cửu

**T**hánh thư dạy chúng ta rằng “chúng ta là đồng đội Đức Chúa Trời” (Công Vụ Các Sứ Đồ 17:29). Thượng Đế gọi Emma Smith, vợ của Tiên Tri Joseph Smith, là “con gái của ta” (GLGU 25:1). Bản tuyên ngôn về gia đình dạy chúng ta rằng mỗi chúng ta là “một người . . . con gái linh hồn yêu dấu của cha mẹ thiên thượng.”<sup>1</sup>

Carole M. Stephens, đệ nhất cố vấn trong chủ tịch đoàn trung ương Hội Phụ Nữ nói: “Trong vương quốc [tiền dương thế], chúng ta biết được về nguồn gốc nữ giới vĩnh cửu của mình.

Cuộc hành trình hữu diệt của chúng ta trên thế gian đã không thay đổi các lẽ thật đó.”<sup>2</sup>

Anh Cả Jeffrey R. Holland thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ nói: “Cha Thiên Thượng của các [chị em] biết tên và biết rõ hoàn cảnh của các [chị em]. Ngài nghe những lời cầu nguyện của các [chị em]. Ngài biết những niềm hy vọng và mơ ước của các chị em, kể cả những nỗi sợ hãi và thất vọng của các chị em.”<sup>3</sup>



Chị Stephens nói: “Mỗi người chúng ta đều thuộc vào gia đình của Thượng Đế và đều cần thiết trong đó.” “Mỗi gia đình trên trần thế đều khác nhau. Và trong khi chúng ta cố gắng hết sức để tạo ra các gia đình truyền thống vững mạnh, thì những người trong gia đình của Thượng Đế không còn phụ thuộc vào bất cứ tình trạng nào khác—tình trạng hôn nhân, tình trạng cha mẹ, tình trạng tài chính, tình trạng xã hội, hoặc thậm chí các loại tình trạng mà chúng ta đăng trên phương tiện truyền thông xã hội.”<sup>4</sup>

### Các Câu Thánh Thư Bổ Sung

Giê Rê Mi 1:5; Rô Ma 8:16;  
Giáo Lý và Giao Ước 76:23–24

#### GHI CHÚ

1. “Gia Đình: Bản Tuyên Ngôn cùng Thế Giới,” *Liahona*, tháng Mười Một năm 2010, 129.
2. Carole M. Stephens, “Gia Đình Là do Thượng Đế Quy Định,” *Liahona*, tháng Năm năm 2015, 11.
3. Jeffrey R. Holland, “Cùng Các Em Thiếu Nữ,” *Liahona*, tháng Mười Một năm 2005, 28.
4. Carole M. Stephens, “Gia Đình Là do Thượng Đế Quy Định,” 11.
5. Xin xem Gospel Topics, “First Vision Accounts,” [topics.lds.org](http://topics.lds.org).



## Đức Tin, Gia Đình, Trợ Giúp

### Từ Lịch Sử của Chúng Ta

Trong lời tường thuật của Tiên Tri Joseph Smith về Khải Tượng Thứ Nhất,<sup>5</sup> ông xác nhận nhiều lẽ thật—kể cả lẽ thật rằng Cha Thiên Thượng biết tên chúng ta.

Thiếu niên Joseph đã vất vả để biết giáo hội nào ông phải gia nhập và tìm thấy lời hướng dẫn trong Gia Cơ 1:5. Joseph quyết định sẽ cầu vấn Thượng Đế.

Một buổi sáng mùa xuân năm 1820, ông đã đi vào rừng cầu nguyện nhưng ngay lập tức bị một sức mạnh đen tối nào đó chế ngự. Ông đã viết về điều này:

“Ngay trong lúc cực kỳ nguy nan đó, tôi thấy một luồng ánh sáng ngay trên đầu tôi, sáng hơn cả ánh sáng mặt trời, ánh sáng ấy từ từ hạ xuống cho đến khi phủ lên tôi.

“Liền đó, tôi cảm thấy được giải thoát ngay khỏi kẻ thù đã trói buộc tôi. Khi ánh sáng chan hòa trên người tôi, tôi thấy có hai Nhân Vật đứng bên trên tôi giữa không trung, vẻ rực rỡ và hào quang chói lọi của hai người thật không bút nào tả xiết. Một trong hai vị nói chuyện với tôi, gọi tên tôi và trở tay vào vị kia mà nói rằng—*Đây là Con Trai Yêu Quý của Ta. Hãy nghe lời Người!*” (Joseph Smith—Lịch Sử 1:16–17).

### Hãy Suy Nghĩ về Điều Này

Việc biết được các chị em là con gái của Thượng Đế ảnh hưởng đến những quyết định của các chị em như thế nào?

# NHỮNG CHỈ DẪN THẤY CÓ HỢP LÝ KHÔNG

Bài của Ruth Silver

*Một chuyến đi chơi bằng xe đạp đã làm cho tôi tin rằng tôi cần phải liên tục tìm kiếm sự hướng dẫn của Chúa trong cuộc sống.*

Cách đây vài năm, tôi đã thực hiện một chuyến đi bằng xe đạp ở Pháp với chị tôi, chị dâu tôi và con gái của chị. Mỗi buổi sáng chúng tôi được đưa cho ba trang hướng dẫn chi tiết mà nếu tuân theo một cách chính xác, sẽ hướng dẫn chúng tôi đến nơi chúng tôi cần đến trong ngày đó.

Trong khi chúng tôi đạp xe đạp qua những vườn nho, những chỉ dẫn có thể cho chúng tôi biết là phải “đi 50 mét lên phía bắc, sau đó rẽ trái và đi 100 mét.” Thường xuyên hơn, những chỉ dẫn đó bảo phải lưu ý đến các tấm bảng hiệu và tên đường phố.

Một buổi sáng nọ chúng tôi đạp xe xuống một con đường trông hấp dẫn nhưng sớm nhận ra rằng những chỉ dẫn của chúng tôi không còn phù hợp với vùng này nữa. Chúng tôi lập tức bị lạc đường và chúng tôi quyết định trở lại nơi mình đã biết là đúng hướng để xem liệu chúng tôi có thể nhận ra nơi nào để đi không.

Như đã hy vọng, khi đến đó, chúng tôi tìm thấy một tấm bảng chỉ đường nhỏ, được ghi trong những chỉ dẫn của chúng tôi, mà chúng tôi đã không nhìn thấy. Chẳng bao lâu, chúng tôi đã trên đường trở lại, và đã đi được nhiều

theo những chỉ dẫn mà một lần nữa chúng tôi đã thấy hoàn toàn hợp lý.

Kinh nghiệm này dạy cho tôi như là một biểu tượng trả lời cho một câu hỏi hóc búa của tôi: Khi một người nào đó đã có chứng ngôn về phúc âm, thì tại sao họ lại từ bỏ đức tin? Điều đó trở nên rõ ràng đối với tôi rằng khi chúng ta đi sai đường (tượng trưng cho việc phạm tội) hoặc không tuân theo các giáo lệnh của Thượng Đế, thì những chỉ dẫn (tượng trưng cho lời của Thượng Đế) không còn hợp lý nữa. Dường như tấm bản đồ không còn phù hợp với lãnh thổ chúng ta đang ở nữa. Nếu không đi lạc quá xa, thì chúng ta có thể nhận ra rằng lỗi lầm đó là của chính chúng ta và chúng ta cần phải quay trở lại (tượng trưng cho sự hối cải) hoặc tái cam kết sẽ sống theo như Thượng Đế đã truyền lệnh để đến nơi mà chúng ta biết là chúng ta đang đi theo đúng lộ trình.

Rất thường khi những chỉ dẫn không còn phù hợp với nơi mình đang ở thì chúng ta nghi ngờ không biết những chỉ dẫn có đúng hay không. Thay vì quay trở lại, thì chúng ta lại đổ lỗi cho những chỉ dẫn và sau đó hoàn toàn làm ngơ những chỉ dẫn

đó. Cuối cùng, sau khi đã từ bỏ nỗ lực của mình để đi tới đích, chúng ta trở nên bị lạc đường, lang thang trong những con đường mà dường như tạm thời, rất hấp dẫn nhưng sẽ không đưa chúng ta đến nơi chúng ta cần phải đi.

Mỗi ngày chúng ta có cơ hội để học thánh thư. Và mỗi sáu tháng, chúng ta có cơ hội xem hoặc lắng nghe đại hội trung ương của Giáo Hội. Đây không phải là những lúc mà chúng ta có thể xem lại những chỉ dẫn và chắc chắn rằng chúng ta đang ở nơi mà mình cần phải ở sao? Có lần, khi lắng nghe đại hội, tôi cảm thấy rằng, mặc dù chúng ta đều không hoàn hảo nhưng chúng ta có thể biết rằng mình đang ở trên đúng con đường nếu chúng ta thấy những chỉ dẫn này là hoàn toàn hợp lý.

Cũng như việc đi theo đúng hướng sẽ dẫn chúng ta đến đích trong cuộc sống này, nhưng việc học thánh thư và tuân theo lời khuyên dạy của các vị tiên tri tại thế cho phép chúng ta xem lại và điều chỉnh hướng đi của mình nếu cần để cuối cùng, chúng ta đi đến ngôi nhà thượng thiên của mình. ■

*Tác giả, sống ở Colorado, Hoa Kỳ, đã qua đời năm ngoái.*



# XIN CẢM ƠN VỀ SỰ PHỤC VỤ CỦA CHỊ

Ẩn danh

*Chị là tấm gương sáng của các phụ nữ kể từ thời kỳ ở Nauvoo, và đã phục vụ lẫn nhau qua việc thăm viếng giảng dạy đầy yêu thương và soi dẫn.*

Tôi không biết tên, hay tuổi của chị hoặc bất cứ điều gì khác về chị. Tôi chỉ biết là chị là giảng viên thăm viếng của Joann, và tôi hết lòng biết ơn sự phục vụ tận tâm của chị.

Tôi biết rằng việc đến thăm một người kém tích cực như Joann (tên đã được thay đổi), là con dâu của tôi, không phải là điều dễ dàng, nhất là có khi nó còn không niềm nở nữa. Tôi sợ rằng lúc đầu nó còn không muốn chị đến nữa. Nhưng Joann đã nói với tôi rằng chị là một người bạn thực sự đối với nó và chị ghé vào thăm nó và chấp nhận con người của nó.

Trong 19 năm kể từ khi Joann kết hôn với con trai tôi, đây là lần đầu tiên nó đề cập đến việc có một giảng viên thăm viếng. Gần đây nó cho tôi biết là chị đến thăm nó thường xuyên và chị luôn luôn ân cần và tử tế biết bao. Nó nói là chị đã nhiều lần giúp đỡ nó khi nó bị bệnh và còn đề nghị đưa cháu gái của tôi đi tham dự Hội Thiếu Nữ nữa.

Trong 10 năm qua, nó cùng con trai của tôi, và gia đình của chúng sống xa chúng tôi hàng trăm kilômét. Tôi đã cầu nguyện rằng có những người khác sẽ yêu thương và chăm sóc chúng như tôi, và tôi đã khóc



khẩn nài với Cha Thiên Thượng rằng những người khác sẽ tìm đến giúp đỡ như tôi sẽ làm nếu chúng nó sống gần tôi. Theo như Joann nói thì chị chính là sự đáp ứng cho lời cầu nguyện của tôi.

Cho dù Joann và con trai tôi không vâng theo Lời Thông Sáng và không đi nhà thờ, nhưng chúng nó vẫn là người tốt và yêu thương con cái chúng. Bằng cách nào đó, tình cảm của chị dành cho Joann không bị ảnh hưởng vì tật hút thuốc của Joann. Chị đã không phê phán nó vì nó có tham dự nhà thờ hay không. Chị muốn quen biết con dâu tôi và biết được rằng nó là một người mẹ đầy tình yêu thương muốn con gái mình đi nhà thờ và đạt được một chứng ngôn. Và khi

Joann trải qua cuộc phẫu thuật, chị mang đến bữa ăn tối thay vì tự hỏi là nó đã tự mình gây ra một số vấn đề sức khỏe.

Tôi biết ơn biết bao rằng chị là một tấm gương cho đứa cháu gái của tôi. Nó có thể kính trọng chị như là một người quan tâm đến tất cả mọi người và cố gắng hết sức để cho thấy mỗi quan tâm đầy yêu thương. Nó nói với tôi rằng có một ngày nó chị không có xe nên chị đã đi

bộ hơn một kilômét rưỡi đến nhà nó với đứa con nhỏ của chị để mang cho bánh quy.

Chị nói với nó: “Cô nghĩ đến cháu và mẹ của cháu và muốn làm một điều gì đó tử tế cho cháu và mẹ cháu—chỉ vậy thôi.”

Tôi muốn tôi có thể cho chị biết là tôi biết ơn biết bao về sự tận tâm của chị đối với chức vụ kêu gọi với tư cách là giảng viên thăm viếng. Chị là tấm gương sáng của các phụ nữ kể từ những thời kỳ ở Nauvoo đã phục vụ lẫn nhau qua việc thăm viếng giảng dạy đầy yêu thương và soi dẫn. Chị đã cho thấy sự phục vụ và tình yêu thương qua cách chị đã trìu mến đến thăm đứa con dâu kém tích cực của tôi.

Xin cảm ơn. ■



**Bài của Anh Cả  
L. Tom Perry  
(1922–2015)**

Thuộc Nhóm  
Túc Số Mười  
Hai Vị Sứ Đồ

## CHỨC TƯ TẾ: MỘT NỀN MÓNG VỮNG CHẮC

*Bài của L. Tom Perry viết vào ngày 28 tháng Năm năm 2015, hai ngày trước khi ông qua đời. Bài này dùng để chia sẻ với những người nắm giữ chức tư tế trẻ tuổi.*

Sức mạnh lớn nhất trong đời tôi là chức tư tế của Thượng Đế. Tôi tin rằng chức tư tế này cũng sẽ là một cái neo vững chắc cho các em, là các thiếu niên. Nhưng để cho chức tư tế này có quyền năng trong cuộc sống của mình, thì các em cần phải hiểu và sử dụng chức tư tế này.

### Kinh Nghiệm Ban Đầu với Chức Tư Tế

Tôi lớn lên trong một hoàn cảnh sung túc ở Logan, Utah. Thời thơ ấu, tôi đã không phải lo lắng gì về thức ăn, nhà ở hay học vấn. Nhưng có lẽ vì cuộc sống quá dễ dàng, nên tôi cần một cái gì đó để bám vào và giữ vững tôi.

Đối với tôi cái neo đó là chức tư tế của Thượng Đế. Tôi đã rơi vào một tình huống không bình thường trong suốt những năm thơ ấu. Cha tôi được kêu gọi làm giám trợ khi tôi được một tuổi, và ông là giám trợ của tôi trong 19 năm. Sự hướng dẫn của người cha và về phần thuộc linh của ông giúp đỡ tôi rất nhiều.

Tôi nghĩ đó gần như là lý do tại sao tôi mong đợi để nhận được Chức Tư Tế A Rôn vào ngày sinh nhật thứ 12 của mình. Tôi nhớ cái ngày đặc biệt mà tôi cảm thấy bàn tay của cha tôi đặt trên đầu tôi trong khi ông làm lễ sắc phong cho tôi. Sau đó, tôi tiến triển qua các chức phẩm của Chức Tư Tế A Rôn và nhận được những chức

vụ kêu gọi mà tôi vô cùng vui thích.

Việc chuyển Tiệc Thánh là điều rất đặc biệt đối với tôi. Các em có thể thấy những người tự cam kết để tuân theo Chúa và tuân giữ các lệnh truyền của Ngài khi họ dự phần vào các biểu tượng về thể xác và máu của Ngài.

### Tăng Trưởng trong Sự Hiểu Biết về Chức Tư Tế

Khi thời gian trôi qua, tôi tốt nghiệp trường trung học, và rồi sau một năm học đại học, tôi đã được kêu gọi đi truyền giáo. Tôi luôn luôn yêu thích công việc này và yêu mến những người bạn đồng hành của tôi. Đặc biệt, có một người bạn đồng hành đã là nguồn sức mạnh đối với tôi. Tôi học được rất nhiều từ anh ấy trong khi chúng tôi làm tròn trách nhiệm của mình.

Bởi vì đất nước đang có chiến tranh, nên khi tôi trở về từ công việc truyền giáo, tôi đã gia nhập Quân Đoàn Lính Thủy Đánh Bộ Hoa Kỳ. Khi chiến tranh kết thúc, tôi trở về trường đại học, kết hôn, và bắt đầu một gia đình. Những loạt thay đổi trong nghề nghiệp đã mang tôi đến nhiều nơi trên khắp Hoa Kỳ, những nơi mà tôi đã học được rất nhiều khi phục vụ trong nhiều chức vụ kêu gọi của chức tư tế. Cuối cùng tôi dọn đến Boston, Massachusetts, nơi tôi phục vụ với tư cách là chủ tịch giáo khu. Chính từ đó mà tôi đã được kêu gọi làm một phụ tá cho Nhóm Túc Số Mười Hai và rồi sau 17 tháng, vào Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ.

### Những Bài Học Được Rút Ra với tư cách là một Sứ Đồ

Tôi đã rút ra được bài học gì với tư cách là một thành viên trong Nhóm Túc Số Mười Hai?

Tôi đã học được rằng có một sự hướng dẫn, một cái neo, và một sự bảo vệ trong chức tư tế.

Chức tư tế luôn luôn hiện hữu. Trước khi A Đam đến thế gian, ông đã có chức tư tế. Khi con cháu của A Đam sống rải rác khắp nơi với chức tư tế, việc sắp xếp cách điều hành chức tư tế trở nên cần thiết. Chúa đã làm điều đó bằng cách kêu gọi Áp Ra Ham chủ tọa gia đình những người nắm giữ chức tư tế của ông. Tổ chức này đã tiếp tục dưới thời Y Sác và Gia Cốp, mà tên của ông về sau đã được đổi thành Y Sơ Ra Ên.

Nhiều thế kỷ sau, con cái Y Sơ Ra Ên lâm vào cảnh tù đầy. Chúa





sai Môi Se đến giải cứu họ, nhưng khi ông làm thế, họ đã cho thấy là một dân tộc không sẵn sàng để có được Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc. Vì vậy, Thượng Đế ban cho họ Chức Tư Tế A Rôn cho đến thời của Đấng Cứu Rỗi.

Tôi thấy điều mà Đấng Cứu Rỗi đã làm lần đầu tiên khi Ngài bắt đầu giáo vụ của Ngài thật là thú vị. Ngài đã tổ chức Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc. Ngài đã kêu gọi mười hai Sứ Đồ, và dạy họ về luật pháp và thánh ban của chức tư tế. Ngài kêu gọi Phi E Rơ làm Sứ Đồ trưởng, thiết lập hệ thống thẩm quyền trong Giáo Hội của Ngài. Trong thời kỳ đó và thời kỳ này, chính Chúa Giê Su Kỵ Tô đã chọn Sứ Đồ trưởng của Ngài để chủ tọa Giáo Hội, và chính Đấng Cứu Rỗi đã hướng dẫn vị này trong các bổn phận của chức tư tế.

Vì vậy, chức tư tế có một đường dây trực tiếp từ Chúa và Đấng Cứu Rỗi của chúng ta qua vị Sứ Đồ trưởng đến Các Sứ Đồ khác và tiếp đến những người nắm giữ chức tư tế khác trong Giáo Hội. Các chìa khóa thẩm quyền được ban cho Các Sứ Đồ, và chừng nào những chìa khóa đó còn ở trên thế gian, thì chúng ta sẽ còn được chính Chúa hướng dẫn. Sự hướng dẫn thiêng liêng này bảo vệ chúng ta và bảo đảm với chúng ta rằng Giáo Hội sẽ không hề lay chuyển khỏi lẽ thật. Giáo Hội sẽ luôn luôn kiên định vì không phải là do một người trần thế nào hướng dẫn. Giáo Hội được Chúa hướng dẫn.

### **Học Hỏi Các Giáo Lý của Chức Tư Tế**

Lời khuyên quan trọng nhất mà tôi dành cho các em thiếu niên là

hãy nghiên cứu các giáo lý của chức tư tế, hiểu được quyền năng các em có được trong việc thực hành chức tư tế của mình, và tìm hiểu cách chức tư tế có thể ban phước cho cuộc sống của các em và cuộc sống của người khác.

Tôi hứa rằng nếu các em chịu học các giáo lý của chức tư tế và làm tròn bổn phận của chức tư tế, thì chức tư tế sẽ là một cái neo chắc chắn mà sẽ giữ cho các em được an toàn về mặt thuộc linh và mang lại cho các em niềm vui lớn lao. Hãy là một nhóm túc số chức tư tế chân chính. Hãy tìm đến bạn bè các em và mang họ vào nhóm túc số của các em. Tạo ra một tình anh em trong nhóm túc số của mình mà sẽ là một nền tảng lâu dài cho cuộc sống của các em. ■

# Anh Cả Ronald A. Rasband

## VỊ LÃNH ĐẠO TÀI BA, NGƯỜI CHA TẬN TÂM

Bài của Anh Cả M. Russell Ballard

Thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ

Ron Rasband đã không bao giờ nghĩ ngờ rằng mình sẽ phục vụ truyền giáo toàn thời gian. Câu hỏi duy nhất của cậu thanh niên 19 tuổi trong khi mở ra thư kêu gọi đi truyền giáo của mình là sẽ phục vụ ở đâu.

Ông nhớ lại: “Cha tôi đã đi truyền giáo ở Đức. Anh trai tôi đã đi truyền giáo ở Đức. Anh rể tương lai của tôi đã đi truyền giáo ở Đức. Tôi nghĩ rằng mình sẽ đi Đức.”

Nhưng Chúa đã có kế hoạch khác. Thay vì thế, Ron đã được kêu gọi đến Phái Bộ Truyền Giáo Eastern States (Các Tiểu Bang ở Miền Đông), có trụ sở tại New York City, Hoa Kỳ. Lòng đầy thất vọng, ông mang lá thư kêu gọi vào phòng ngủ của mình, quỳ xuống cạnh giường và dâng lên một lời cầu nguyện, gỡ đại thánh thư ra một cách không chủ định, và bắt đầu đọc:

“Này, và trông kìa, ta có nhiều dân trong vùng này, và trong những vùng quanh đây; và một cánh cửa hữu hiệu cần phải được mở ra trong những vùng quanh đây tại *vùng đất miền đông này*.”

“Vậy nên, ta, là Chúa, chịu để cho các người đến chốn này; vì ta thấy việc này cần thiết để cứu rỗi loài người” (GLGU 100:3–4; thêm vào sự nhấn mạnh).

Ngay lập tức, Đức Thánh Linh xác nhận với Ron rằng sự kêu gọi của ông đến Phái Bộ Truyền Giáo Eastern States (Các Tiểu Bang ở Miền Đông) là không sai lầm.



Ông nhớ lại: “Tôi đi từ thất vọng đến việc có được ấn tượng của Thánh Linh qua thánh thư rằng đây là nơi mà Chúa muốn tôi đi. Đó là một kinh nghiệm thuộc linh làm thay đổi cuộc sống tôi.”

Công việc truyền giáo của ông ở Các Tiểu Bang Miền Đông là một trong vài sự kêu gọi của Giáo Hội mà sẽ đưa ông đến những nơi ông không bao giờ nghĩ là mình sẽ đến. Và với mỗi chức vụ kêu gọi—với tư cách là giảng viên, giám trợ, ủy viên hội đồng thượng phẩm, chủ tịch phái bộ truyền giáo, thành viên của Nhóm Túc Số Thầy Bảy Mươi, Chủ Tịch Thâm Niên của Nhóm Túc Số Thầy Bảy Mươi, và Sứ Đồ của

Phía trên bên phải: Anh Cả Ronald A. Rasband khi còn là chủ tịch phái bộ truyền giáo ở New York City vào năm 1998. Ở xa bên phải: Anh Cả Rasband với chị gái của ông, Nancy Schindler; mẹ; và hai anh, Russell và Neil. Phải: Với cha mẹ của ông khi còn là một cậu bé bảy tuổi.

Chúa Giê Su Ky Tô—Anh Cả Ronald A. Rasband đã chấp nhận ý muốn của Chúa và tiếp tục trồng cây vào Thánh Linh của Ngài trong khi ông phục vụ con cái của Thượng Đế.

Ron thường là một cậu bé ngoan, nhưng ông thú nhận rằng ông cũng rất tinh nghịch.

Ông nói: “Hơn một vài lần, các giảng viên [trong Hội Thiếu Nhi] của tôi đến gặp mẹ tôi, là chủ tịch Hội Thiếu



Nhi giáo khu, và nói: ‘Ronnie Rasband là một đứa trẻ khó trị đấy.’ Nhưng họ không bao giờ nản lòng vì tôi. Họ cho tôi thấy tình yêu thương bao la và luôn luôn mời tôi trở lại lớp học.”<sup>2</sup>

Thời thơ ấu của Ron tập trung vào Giáo Hội—các buổi họp trong tiểu giáo khu, các buổi liên hoan trong tiểu giáo khu, các bữa ăn tối trong tiểu giáo khu, và các đội thể thao trong tiểu giáo khu. Khi không bận rộn trong nhà hội của Tiểu Giáo Khu Cottonwood First, ông làm công việc lật vạt, có các sinh hoạt Hưởng Đạo, và dành thời gian với bạn bè. Ở nhà, thời gian của gia đình được tập trung vào thánh thư, các trò chơi, và các công việc nhà.

Ông nói: “Cha tôi đã dạy cho tôi biết sự làm việc là gì bằng tấm gương của ông. Mẹ tôi đã dạy cho tôi về sự làm việc bằng cách bắt tôi phải làm việc.”

Cha của Ron lái xe tải giao bánh mì, hàng ngày thức dậy khoảng 4 giờ sáng và trở về nhà muộn mỗi tối. Mẹ của ông ở nhà nuôi con, góp phần vào thu nhập của gia đình bằng cách làm và bán những con búp bê bằng sứ mặc áo có ren.

Khả năng bẩm sinh của Ron để lãnh đạo, ủy quyền, và hoàn thành công việc—góp phần rất hữu hiệu trong những trách nhiệm chuyên môn và trong giáo hội của ông—đã sớm chứng tỏ rất là hữu ích.

Chị của ông nhớ lại: “Ron được giao cho công việc cắt cỏ.” Nhưng Ron, giống như Tom Sawyer của Mark Twain, đã có thể thuyết phục bạn bè của mình giúp đỡ.

### Được Sinh Trưởng trong Một Gia Đình Nề Nếp

Trong bài nói chuyện đầu tiên của ông với tư cách là Sứ Đồ của Chúa Giê Su Ky Tô, Anh Cả Rasband đã bày tỏ lòng biết ơn chân thành đối với tổ tiên của ông. Ông nói: “Tôi được sinh trưởng trong một gia đình nề nếp, trong phúc âm, và tổ tiên trong sáu thế hệ của tôi cũng sinh trưởng trong gia đình nề nếp.”<sup>1</sup>

Mẹ của ông, Verda Anderson Rasband, là một người lãnh đạo nhân từ đã dạy cho thiếu niên Ron yêu thích thánh thư. Cha của ông, Rulon Hawkins Rasband, là một người nắm giữ chức tư tế trung tín đã nêu gương về đức tính làm việc siêng năng.

Sinh ngày 6 tháng Hai năm 1951, ở Salt Lake City, Utah, Hoa Kỳ, Ronald A. (Anderson) Rasband là con một của cha mẹ ông. Cả hai cha mẹ ông đều đã từng kết hôn và ly dị trước đó, và Ron lớn lên với hai anh trai và một chị gái.

Chị của ông là Nancy Schindler nói: “Cậu ấy là một sự kết hợp của cha mẹ chúng tôi, vì vậy chúng tôi đều yêu thương cậu ấy. Ron không bao giờ để cho Cha Mẹ mình đứng cạnh nhau hoặc ngồi cùng nhau mà không có cậu ta ở giữa cả.”





Nancy nói: “Tôi thường nhìn ra bên ngoài, và thấy người bạn thân nhất của cậu ấy đang cắt cỏ giùm cho cậu ấy. Tuần sau lại thấy một người bạn khác của cậu ấy cắt cỏ. Cậu ấy chỉ ngồi ở hiên trước, cười và đùa giỡn với họ trong khi họ làm công việc của cậu ấy.”

Cha mẹ của Ron chật vật về mặt tài chính nhưng gia đình họ có phúc âm. Ron nhớ lại: “Chúng tôi chưa bao giờ có nhiều tiền nhưng điều đó đã không bao giờ ảnh hưởng đến hạnh phúc của tôi.”

### Những Người Bạn và Các Vị Lãnh Đạo Đáng Tin Cậy

Khi lớn lên, Ron đã được phước bởi có những người bạn tốt và các vị lãnh đạo chức tư tế đáng tin cậy, kể cả vị chủ tịch giáo khu thời niên thiếu của ông trong 14 năm—James E. Faust (1920-2007), là người sau đó đã phục vụ trong Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ và trong Hệ Nhất Chủ Tịch Đoàn. Gia đình Ron có một mối quan hệ chặt chẽ với Chủ Tịch Faust và gia đình của ông. Ông nói: “Ông ấy luôn luôn gọi tôi là một trong những chàng trai Cottonwood của ông vì ông đã giúp nuôi dạy tôi.”

Ron không có thời gian để chơi trong đội thể thao của trường khi ông vào trường trung học vì ông luôn luôn có một công việc làm, nhưng ông đã dành thời gian cho những mối quan hệ bạn bè trung thành mà đã kéo dài suốt đời.

Người bạn thời thơ ấu của ông là Kraig McCleary nói: “Tôi đã luôn luôn ngưỡng mộ Ron về con người của anh ấy, nhưng anh ấy

không hoàn hảo.” Ông mỉm cười nói thêm: “Tôi đã nói với anh ấy rằng nếu anh ấy được lên thượng thiên, thì tôi cũng sẽ được đến đó vì chúng tôi đã làm những điều tương tự khi lớn lên.”

Ron ra đi truyền giáo vào đầu năm 1970, nhưng Kraig đã nghĩ đến việc hoãn phục vụ truyền giáo cho đến sau mùa săn bắn vào mùa thu. Đó là lúc mà Ron gọi điện thoại cho ông từ phái bộ truyền giáo.

Anh McCleary nói: “Tôi không biết làm sao anh ấy được phép gọi điện thoại, nhưng anh ấy trách tôi vì đã không hào hứng lắm về việc đi truyền giáo. Dĩ nhiên là tôi đã không trì hoãn nữa.”

Ron gọi công việc truyền giáo của mình là một kinh nghiệm “tuyệt vời.” Ông nói: “Chúa ban phước cho tôi với nhiều kinh nghiệm kỳ diệu, do đức tin thúc đẩy. Công việc truyền giáo của tôi có một ảnh hưởng rất lớn đối với cuộc sống thuộc linh của tôi.”

Một phần thời gian truyền giáo của Ron là ở các hòn đảo Bermuda. Vị chủ tịch phái bộ truyền giáo của ông là Harold Nephi Wilkinson, chỉ gửi “những người truyền giáo tuyệt đối vâng lời” đến đó vì ông chỉ có thể thỉnh thoảng đến thăm họ mà thôi.

Ron nhớ lại: “Chúng tôi hoàn toàn bị cô lập, nhưng chủ tịch đã không

Từ lúc đầu của cuộc hôn nhân của họ, Anh Cả và Chị Rasband đã đặt Chúa lên trước hết. Kết hôn vào ngày 4 tháng Chín năm 1973 (bên dưới), cuối cùng họ đã được ban phước với bốn người con gái và một người con trai (ở trên). Trang bên: Jon Huntsman Sr., người cộng tác và cố vấn kinh doanh trước đây của Anh Cả Rasband, gọi Anh Cả Rasband là một “người lãnh đạo tài ba với lòng trung thành mãnh liệt.”





phải lo lắng về chúng tôi. Chúng tôi đã hoàn thành công việc truyền giáo của mình.”

### “Cô Gái Lý Tưởng” của Câu Lạc Bộ Delta Phi

Sau khi hoàn tất công việc truyền giáo vào năm 1972, Ron tìm được một việc làm, ghi danh theo học tại trường University of Utah vào mùa thu năm đó, và gia nhập Câu Lạc Bộ Delta Phi Kappa, một câu lạc bộ của trường đại học dành cho những người đi truyền giáo trở về. Tại các buổi sinh hoạt xã hội của câu lạc bộ, ông để ý đến một thiếu nữ duyên dáng tên là Melanie Twitchell. Melanie là một trong “các cô gái lý tưởng” được chọn của Câu Lạc Bộ Delta Phi, là người đã giúp đỡ trong các sinh hoạt phục vụ của câu lạc bộ những người truyền giáo trở về nhà.

Giống như Ron, Melanie sinh trưởng trong một gia đình Thánh Hữu Ngày Sau tích cực. Cha của bà, là một sĩ quan chuyên nghiệp trong quân đội, và mẹ của bà không bao giờ để cho việc dọn nhà thường xuyên của gia đình trở thành một cái cớ để không đi nhà thờ.

Melanie cảm kích trước lòng tử tế, thái độ lịch lãm, và sự hiểu biết phức âm của Ron. “Tôi tự nhủ: ‘Anh ấy là một người đàn ông thật tuyệt vời đến nỗi nếu tôi không bao giờ được đi hẹn hò với anh ấy thì cũng không thành vấn đề. Tôi chỉ muốn làm người bạn thân nhất của anh ấy thôi.’”

Khi mối quan hệ của họ phát triển thì Thánh Linh xác nhận các ấn tượng của bà về Ron và về sự cam kết của ông đối với Chúa. Chẳng bao lâu tình bạn của họ nở rộ trở thành điều mà Melanie gọi là một “cuốn truyện cổ tích lãng mạn.”

Anh Cả Rasband nói rằng bà là một người bạn đời tâm đầu ý hợp với ông. “Melanie ngang tài, ngang sức với tôi trong lòng tận tụy và di sản phức âm. Chúng tôi đã trở thành đôi bạn thân nhất, và đó là lúc tôi cầu hôn bà.”

Họ kết hôn vào ngày 4 tháng Chín năm 1973, trong Đền Thờ Salt Lake. Ông nói: “Kể từ khi đó, người bạn đời vĩnh cửu đầy vị tha [của tôi] . . . đã giúp tôi trở thành một môn đồ tôi luyện hơn của Chúa Giê Su Kỵ Tô. Tình yêu và sự hỗ trợ của bà và của 5 đứa con của chúng tôi, những người phôi ngẫu của chúng, và 24 đứa cháu của chúng tôi, đã hỗ trợ tôi.”<sup>3</sup>

### “Chúng Ta Đi Thôi”

Trong khi phục vụ với tư cách là chủ tịch nhóm túc số các anh cả trong tiểu giáo khu dành cho sinh viên đã lập gia đình của mình, Ron quen biết với Jon Huntsman Sr., cố vấn hội đồng thượng phẩm của tiểu giáo khu. Ngay lập tức, Jon đã có ấn tượng với cách Ron lãnh đạo nhóm túc số.

Anh Cả Huntsman, là người đã phục vụ với tư cách là Thầy Bảy Mươi Có Thảm Quyền Giáo Vùng từ năm

1996 đến năm 2011, nhớ lại: “Anh ấy đã có kỹ năng lãnh đạo và tổ chức tuyệt vời. Tôi nghĩ đó là một điều hiếm hoi để thấy rằng một thanh niên đang còn theo học trường đại học lại có thể lãnh đạo một nhóm túc số theo cách như vậy.”

Trong nhiều tháng, Jon theo dõi Ron biến ý tưởng thành hành động khi ông hoàn thành các bốn phận chức tư tế. Khi có một chức vụ tiếp thị cao cấp được đăng tuyển tại công ty của Jon—sau này trở thành Huntsman Chemical Corporation—thì Jon quyết định rằng Ron đã có những kỹ năng mà Jon muốn và đề nghị thuê Ron. Công việc đó bắt đầu vào tuần lễ sau đó ở Ohio, Hoa Kỳ.

Ron nhớ lại: “Tôi nói với Melanie: ‘Anh sẽ không bỏ học và dọn đi đâu.’ Tôi đã cố gắng cả cuộc đời để được tốt nghiệp đại học, và cuối cùng tôi đã gần đạt được mục tiêu của mình rồi.”

Melanie nhắc Ron rằng việc tìm kiếm một việc làm tốt là lý do tại sao ông đi học đại học.

Bà hỏi: “Anh đang lo lắng điều gì? Em biết cách gói ghém đồ đạc và dọn nhà mà. Em đã làm việc này suốt cả đời rồi. Em sẽ để cho anh gọi mẹ anh mỗi đêm. Chúng ta đi thôi.”

Sự tin tưởng của Jon nơi Ron được cho thấy là đúng. Dưới sự cố vấn của Jon, Ron tiến bộ rất nhanh trong công ty đang phát triển, và trở thành chủ tịch và giám đốc điều hành của công ty vào năm 1986. Ông đi công tác rất nhiều—cả trong nước lẫn quốc tế. Mặc dù lịch trình của

ông rất bận rộn nhưng Ron đều cố gắng để có mặt ở nhà vào cuối tuần. Và khi đi công tác, thỉnh thoảng ông cũng mang những người trong gia đình cùng đi với ông.

Melanie nói: “Khi ở nhà, anh ấy thực sự làm cho con cái cảm thấy đặc biệt và được yêu thương.” Ông tham dự các sinh hoạt và các trận đấu thể thao của con cái khi nào có thể được. Một trong bốn người con gái của vợ chồng ông là Jenessa MacPherson, nói rằng các bốn phận của ông trong Giáo Hội vào ngày Chủ Nhật thường không cho phép ông ngồi chung với gia đình trong các buổi họp của Giáo Hội.

Chị ấy nói: “Chúng tôi thường tranh giành để xem ai là người được ngồi gần cha ở nhà thờ vì đó là một điều rất hiếm hoi ở đó. Tôi nhớ đã đặt tay mình vào tay cha và tự nghĩ: ‘Nếu mình chỉ có thể học để trở nên giống như cha





thì mình sẽ đi đúng hướng và sẽ trở thành giống như Đấng Cứu Rỗi hơn.' Cha tôi luôn là anh hùng của tôi."

Con trai của vợ chồng ông là Christian nhớ lại những kỷ niệm yêu dấu về "thời gian sinh hoạt giữa cha và con trai." Anh nói: "Chúng tôi không kết bạn với ai được lâu vì phải dọn nhà thường xuyên, nhưng cha tôi luôn luôn là người bạn thân nhất của tôi"—mặc dù đó là một người bạn đầy tranh đua.

Cho dù chơi thủy bóng vào rổ với Christian, chơi một trò chơi với các con gái của mình, hay câu cá với gia đình và bạn bè, Ron luôn thích giành phần thắng.

Christian nói: "Khi chúng tôi lớn lên, cha tôi không bao giờ để cho bất cứ ai thắng cả. Chúng tôi phải giành được phần thắng, nhưng điều đó làm cho chúng tôi giỏi hơn. Và truyền thống tiếp tục với các cháu yêu thương của ông."

Trong những năm qua, gia đình của Ron đã có thể nhận thấy rõ ràng cách phục sự trong chức vụ lãnh đạo trong Giáo Hội đã gia tăng khả năng của ông để cho thấy tình yêu thương và lòng trắc ẩn, để bày tỏ những cảm nghĩ về Thánh Linh, và soi dẫn cho những người khác để họ có thể làm hết khả năng của mình. Sau khi sự ra đời của Paxton, đưa cháu ngoại trai của Ron và Melanie, gia đình đã trông cậy rất nhiều vào sức mạnh và sự hỗ trợ tinh thần của Ron.

Paxton ra đời với căn bệnh rối loạn nhiễm sắc thể rất hiếm và chịu nhiều vấn đề sức khỏe mà mang đến thử thách gia đình về mặt thể chất, tình cảm, và thuộc linh. Anh Cả Rasband đã gọi cuộc hành trình tiếp theo

sự ra đời của Paxton là "một thử thách gặt gao để học hỏi các bài học đặc biệt liên quan đến tương lai của chúng ta trong thời vĩnh cửu."<sup>4</sup>

Trong ba năm ngắn ngủi của Paxton trên thế gian—khi có rất nhiều câu hỏi và rất ít câu trả lời—thì Anh Cả Rasband đã là một nguồn sức mạnh tinh thần, hướng dẫn gia đình của ông trong việc nhận được quyền năng Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô.

Vài người trong gia đình và bạn bè đã không ngạc nhiên trước lời loan báo về chức vụ kêu gọi mới của ông. Christian nói: "Những người trong số chúng tôi mà biết cha tôi rõ nhất đều đã giơ tay lên cao nhất khi ông được tán trợ với tư cách là một Sứ Đồ."

### "Tôi Sẽ Đi Phục Vụ"

Vào năm 1996, lúc 45 tuổi, ở giữa đỉnh cao sự nghiệp, Ron được kêu gọi phục vụ với tư cách là chủ tịch phái bộ truyền giáo của Phái Bộ Truyền Giáo New York New York North. Giống như Các Sứ Đồ thời xưa, ông "liền bỏ lưới [mà theo Ngài]" (Ma Thi Ơ 4:20).

Anh Cả Rasband nói: "Tôi chấp nhận sự kêu gọi đó ngay lập tức." Ông thưa với Chúa: "Nếu Chúa muốn con đi phục vụ, con sẽ đi phục vụ."

Trong khi phục vụ, Ron đã sử dụng một bài học có ý nghĩa học được từ kinh nghiệm chuyên môn của mình: "Con người



Ở trên bên trái: Anh Cả và Chị Rasband với các tín hữu Giáo Hội ở New Delhi, Ấn Độ vào tháng Mười Một năm 2015. Trên: Anh Cả và Chị Rasband trong lúc phục vụ với tư cách là chủ tịch phái bộ truyền giáo ở New York City, 1996-1999; với cháu ngoại trai Paxton, là đứa cháu đã giúp gia đình họ học hỏi "các bài học đặc biệt liên quan đến tương lai của họ trong thời vĩnh cửu" và tại buổi lễ đặt viên đá góc nhà của Đền Thờ Sacramento California.

là quan trọng hơn bất cứ điều gì khác.”<sup>5</sup> Với sự hiểu biết và kỹ năng lãnh đạo tinh thông của mình, ông đã sẵn sàng để bắt đầu phục vụ toàn thời gian trong vương quốc của Chúa.

Ron và Melanie thấy công việc truyền giáo ở New York City là đầy thử thách lẫn hào hứng. Ron đã dễ dàng giao phó trách nhiệm cho những người truyền giáo—điều này đã soi dẫn họ được trung thành, và giảng dạy, xây đắp và nâng đỡ họ trong tiến trình này.

Năm 2000, tám tháng ngắn ngủi sau khi Ron và Melanie đã hoàn tất công việc truyền giáo của mình, Ron đã được kêu gọi vào Nhóm Túc Số Thầy Bảy Mươi, nơi mà sự chuẩn bị, kinh nghiệm, và nhiều tài năng của ông đã ban phước cho Giáo Hội. Là một thành viên trong Nhóm Túc Số Thầy Bảy Mươi, ông đã phục vụ với tư cách là cố vấn trong Chủ Tịch Đoàn Giáo Vùng Trung Âu, giúp giám sát công việc tại 39 quốc gia. Mặc dù ông đã rời trường đại học cách đây hơn 40 năm, nhưng ông vẫn còn là một sinh viên chăm chỉ, đón nhận sự hướng dẫn liên tục từ Các Vị Thẩm Quyền thâm niên của ông trong khi giám sát Các Giáo Vùng Tây Bắc Mỹ, Tây Bắc, và ba Giáo Vùng Utah; đã phục vụ với tư cách là Giám Đốc Điều Hành của Sở Đền Thờ; và đã phục vụ trong Chủ Tịch Đoàn của Nhóm Túc Số Thầy Bảy Mươi, làm việc chặt chẽ với Nhóm Túc Số Mười Hai.

Mới gần đây, Anh Cả Rasband đã nhận xét: “Thật là một vinh dự và đặc ân lớn đối với tôi để được làm người hèn mọn nhất trong số Mười Hai Vị Sứ Đồ và học hỏi từ họ bằng mọi cách và trong mọi trường hợp.”<sup>6</sup>

### “Điều Họ Đã Biết, Thì Tôi Cũng Được Biết”

Hai bức tranh treo ở trên tường trong văn phòng của Anh Cả Rasband. Một bức tranh về những người truyền giáo Mặc Môn đang giảng dạy một gia đình ở Đan Mạch trong thập niên 1850. Bức tranh thứ hai là về người truyền giáo vào thời kỳ ban đầu, tên là Dan Jones, đang thuyết giảng từ bên trên một cái giếng ở Quần Đảo Anh. Các bức tranh (ở phía trên, bên phải) nhắc nhở Anh Cả Rasband về tổ tiên của ông.

Ông đã làm chứng: “Những người tiên phong đầu tiên này hy sinh tất cả những gì họ có vì phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô và để lại một di sản cho hậu thế của họ để noi theo.”<sup>7</sup> Động cơ thúc đẩy tổ tiên của Anh Cả Rasband để tiến bước giữa nghịch cảnh và sự ngược đãi là hầu như đủ điều kiện cho ông để nhận được sự kêu gọi mới của ông: một sự hiểu biết và một bằng chứng chắc chắn về Chúa và công việc của Ngài.

Ông đã nói: “Tôi có rất nhiều điều để học hỏi trong chức vụ kêu gọi mới của mình. Tôi cảm thấy rất khiêm nhường về điều đó. Nhưng có một khía cạnh về chức vụ



kêu gọi của mình mà tôi có thể làm. Tôi có thể làm chứng về ‘tôn danh của Đấng Ky Tô trên khắp thế giới’ (GLGU 107:23). Ngài hằng sống!”<sup>8</sup>

Với tư cách là đồng đội của của những người tiên phong, ông nói thêm: “Điều tổ tiên tôi đã cảm thấy, tôi cũng cảm thấy được. Điều họ đã biết, thì tôi cũng được biết.”<sup>9</sup>

Và điều họ hy vọng nơi con cháu của họ đã được thể hiện trong cuộc sống, những lời giảng dạy, và sự phục vụ của Anh Cả Ronald A. Rasband, là người đang noi theo gương của họ và tôn vinh di sản của họ khi ông tiến bước với tư cách là một nhân chứng đặc biệt của Chúa. ■

### GHI CHÚ

1. Ronald A. Rasband, “Lòng Cảm Kích Vô Cùng,” *Liahona*, tháng Mười Một năm 2015, 89.
2. Ronald A. Rasband, “Friend to Friend: Golden Nuggets,” *Friend*, tháng Mười năm 2002, 8.
3. Ronald A. Rasband, “Lòng Cảm Kích Vô Cùng,” 89.
4. Ronald A. Rasband, “Các Bài Học Đặc Biệt,” *Liahona*, tháng Năm năm 2012, 80.
5. Ronald A. Rasband, buổi họp báo, ngày 3 tháng Mười năm 2015.
6. Ronald A. Rasband, chứng ngôn, buổi họp đặc biệt devotional của Sở Chúc Tư Tế và Gia Đình, ngày 1 tháng Mười Hai năm 2015.
7. Ronald A. Rasband, “Lòng Cảm Kích Vô Cùng,” 89.
8. Ronald A. Rasband, chứng ngôn.
9. Ronald A. Rasband, bài nói chuyện trong Ngày Lễ Kỷ Niệm Người Tiên Phong, Đại Thánh Đường, Salt Lake City, ngày 24 tháng Bảy năm 2007.

*Vì tôi đã kếm tích cực cách đây nhiều năm nên một tín hữu biết tôi lúc đó không thể tin rằng tôi đã được kêu gọi để làm giám trợ.*

**Bài của Patrick J. Cronin III**

**T**rong một buổi họp của ủy ban chấp hành chức tư tế, những người truyền giáo toàn thời gian của chúng tôi báo cáo đã gặp một tín hữu không có hồ sơ trong tiểu giáo khu. Tôi nhận ra ngay cái tên đó và nói rằng chị ấy và tôi đã ở cùng chung một tiểu giáo khu cách đây nhiều năm.

Một trong những người truyền giáo nói: “Vâng, thưa giám trợ, chị ấy nói như vậy và dường như khá ngạc nhiên rằng ông là vị giám trợ.”

Tôi hỏi họ: “Chị ấy nói gì?”

Họ nói rằng chị ấy trông rất ngạc nhiên và nói: “*Ông ta là giám trợ à?*”

Tôi đã cười và giải thích rằng chị phụ nữ này biết tôi khi tôi là một con người rất khác cách đây 30 năm.

Khi ngẫm nghĩ về sự kiện này sau đó, tôi nghĩ về cuộc sống của tôi đã thay đổi biết bao trong hơn 30 năm mà gia đình của tôi và tôi là tín hữu. Tôi biết rất nhiều tín hữu trong tiểu giáo khu của chúng tôi trong 20 năm và những người đã từng phục vụ với tư cách là chủ tịch chi nhánh và giám trợ, nhưng không một ai trong số các tín hữu này biết tôi cách đây 30 năm. Mặc dù thỉnh thoảng tôi cũng chia sẻ những sự kiện từ quá khứ của mình để giảng dạy về sự hối cải và Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Kỵ Tô, nhưng hầu hết các tín hữu trong tiểu giáo khu không biết rằng cuộc sống của tôi trong Giáo Hội đã trải qua một cuộc hành trình đáng kinh ngạc.

Gia đình tôi và tôi đã được giới thiệu với Giáo Hội vào tháng Năm năm 1979, và tôi biết ngay rằng đây là nơi chúng tôi thuộc vào. Chúng tôi chịu phép báp têm vào tháng Sáu, và lúc đầu chúng tôi đều tích cực, nhưng chẳng bao lâu thì tôi ngừng đi nhà thờ và trở lại với thói quen cũ. Tôi chưa bao giờ thực sự có nghi ngờ nào về lẽ trung thực của phúc âm và Sự Phục Hồi, nhưng tôi không nghĩ rằng tôi đã có điều kiện để làm một tín hữu tốt của Giáo Hội.

Vào năm 1982, vì tôi vẫn tiếp tục lạm dụng rượu, nên vợ tôi là người chưa bao giờ từ bỏ đức tin của mình, đã nộp đơn xin ly dị. Vào lúc đó gia đình tôi đang sống ở Oklahoma, Hoa Kỳ, nhưng tôi đã trở về nơi tôi sinh trưởng là Illinois, Hoa Kỳ. Tôi đã đi đến mức mà tôi sắp sửa mất một điều thực sự quan trọng duy nhất đối với tôi: đó là gia đình tôi.

Tôi bắt đầu quỳ xuống cầu nguyện ngày và đêm lên một Thượng Đế là Đấng mà tôi đã không còn chắc chắn là có hiện hữu hay không nữa, hoặc nếu Ngài có hiện hữu thì tôi đoán là Ngài đã quên tôi từ lâu rồi. Tuy nhiên tôi đã cầu nguyện một cách kiên định trong ba tháng. Một buổi sáng sớm nọ, trong khi tôi đang để hết tâm trí vào việc cầu nguyện, thì có một cảm giác nhẹ nhõm tuyệt vời đến với tôi và tôi biết rằng Thượng Đế hằng sống, Ngài biết tôi, và Ngài yêu thương tôi. Tôi cũng biết là mình sẽ không bao giờ uống một giọt rượu nào nữa.

Cũng chính buổi tối đó, tôi nhận được một cú điện thoại của vợ tôi để cho tôi biết là sẽ gửi cho tôi giấy tờ ly dị để tôi ký vào. Trong lúc nói chuyện thì bất ngờ vợ tôi nói: “Có một cái gì rất khác lạ về anh. Em không tin rằng

# Ông Ta

## LÀ GIÁM TRỢ À?

anh sẽ uống rượu nữa, và em sẽ xé bỏ những giấy tờ này.” Chúng tôi trở lại với nhau, và hai năm sau đó, vợ tôi đã sinh con trai thứ ba của chúng tôi.

Người ta sẽ cho rằng tôi sẽ trở lại hoạt động tích cực trong Giáo Hội, nhưng tôi là một người cứng đầu. Tôi trở lại trong một thời gian và thậm chí còn nhận được một chức vụ kêu gọi với tư cách là giảng viên nhóm túc số các anh cả, nhưng lần này thì tôi không bỏ dở nữa. Sau đó tôi được kêu gọi với tư cách là cố vấn trong chủ tịch đoàn chi nhánh, và năm tháng sau đó, tôi được kêu gọi để phục vụ với tư cách là chủ tịch chi nhánh. Khoảng một tháng sau khi sự kêu gọi của mình, tôi nhớ đã suy nghĩ: “*Tôi là chủ tịch chi nhánh sao?*”

Vào năm 1991 chúng tôi dọn vào một chi nhánh nhỏ. Vài tháng trước sinh nhật thứ tám của đứa con trai út của chúng tôi, vợ tôi, là chủ tịch Hội Thiếu Nhi, hỏi nó muốn ai làm phép báp têm cho nó. Dĩ nhiên nó muốn cha của nó thực hiện giáo lễ đó. Vợ tôi nói với nó rằng có lẽ điều đó sẽ không xảy ra. Nó không chấp nhận câu trả lời đó và bắt đầu nhiệm vụ làm cho cha của nó tích cực trở lại. Nó không ngừng cố gắng và chẳng bao lâu tôi thấy mình phục vụ với tư cách là Trưởng Hướng Đạo, và về sau tôi đã làm phép báp têm và làm lễ xác nhận cho con trai tôi.

Nhiều sự kiện quan trọng đã diễn ra tám tháng sau khi tôi tích cực hoạt động

trở lại. Chúng tôi được làm lễ gắn bó chung với gia đình trong Đền Thờ Chicago Illinois, và một lần nữa tôi được kêu gọi phục vụ với tư cách là giảng viên nhóm túc số các anh cả, nhưng lần này thì tôi không bỏ dở nữa. Sau đó tôi được kêu gọi với tư cách là cố vấn trong chủ tịch đoàn chi nhánh, và năm tháng sau đó, tôi được kêu gọi để phục vụ với tư cách là chủ tịch chi nhánh. Khoảng một tháng sau khi sự kêu gọi của mình, tôi nhớ đã suy nghĩ: “*Tôi là chủ tịch chi nhánh sao?*”

Tôi đã nói với nhiều Thánh Hữu đang vất vả trong nhiều năm rằng nếu tôi có thể tiến triển trong phúc âm, thì bất cứ ai cũng có thể làm như vậy được. Đó chỉ là một vấn đề hiểu biết quyền năng thực sự của Đấng Cứu Rỗi và Sự Chuộc Tội của Ngài và làm điều cần thiết để đến cùng Ngài.

Tôi sẽ mãi mãi biết ơn vợ con tôi và tất cả các thầy giảng tại gia trung tín, các vị lãnh đạo nhóm túc số, các giám trợ, và các Thánh Hữu trung tín khác đã nêu gương tuyệt vời như vậy cho tôi. Thật là một đặc ân để phục vụ Chúa và Các Thánh Hữu trong 20 năm qua. Cuộc sống của tôi đã được ban phước nhiều hơn bất cứ điều gì tôi có thể tưởng tượng được. ■

*Tác giả hiện sống ở Illinois, Hoa Kỳ.*



# VIỆC PHIÊN DỊCH THÁNH THƯ:

## SANG **Ngôn Ngữ**

# CỦA **Tâm Hồn Chúng Ta**

**K**inh nghiệm này rất quen thuộc với những người đã tham gia vào việc phiên dịch thánh thư từ tiếng Anh sang các ngôn ngữ khác. Kinh nghiệm này xảy ra nhiều lần:

Một thiếu niên người Armenia cầm trong tay quyển Sách Mặc Môn mới vừa được phiên dịch sang ngôn ngữ của em ấy khi em ấy đến gần một thành viên trong ban phiên dịch là người phụ giúp trong công việc phiên dịch sách đó: Em ấy nói: “Cảm ơn anh.” “Tôi đã đọc Sách Mặc Môn bằng tiếng Anh. Tôi đã đọc Sách Mặc Môn bằng tiếng Nga. Tôi đã đọc Sách Mặc Môn bằng tiếng Ukraine. Nhưng tôi đã không thực sự hiểu cho đến khi tôi có thể đọc sách đó bằng tiếng Armenia. Khi đọc sách đó bằng tiếng Armenia, thì tôi mới thấy sách đó có ý nghĩa. Điều đó giống như trở về nhà.”

### Trở Về Nhà

Nếu phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô là ngôi nhà thuộc linh của chúng ta, thì cảm nghĩ thoải mái và quen thuộc cũng đúng thôi. Chúng ta nghỉ ngơi ở nhà. Chúng ta tự nuôi dưỡng mình. Chúng ta nói chuyện với những người mình yêu thương bằng ngôn ngữ mẹ chúng ta dạy. Đây là ngôn ngữ của tâm hồn chúng ta, và vì tâm hồn chính là nơi mà phúc âm phải đạt tới nên việc đọc thánh thư bằng ngôn ngữ của tâm hồn chúng ta là thiết yếu.

Sách Giáo Lý và Giao Ước cũng chép như thế. Chúa mặc khải trong sách đó rằng qua các chìa khóa của chức tư tế do Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn nắm giữ, “cánh tay của Chúa sẽ để lộ ra một cách mãnh liệt để thuyết phục các quốc gia . . . về phúc âm mang lại sự cứu rỗi cho họ.

**BÀN TAY CỦA CHÚA TRONG CÔNG VIỆC PHIÊN DỊCH THÁNH THƯ CỦA NGÀI ĐƯỢC THỂ HIỆN TRONG VÔ SỐ KINH NGHIỆM.**

Bài của R. Val Johnson  
Các Tạp Chí Giáo Hội





*Thánh thư làm  
cảm động lòng  
nhiều hơn khi đọc  
bằng ngôn ngữ  
của mình—ngôn  
ngữ của tâm hồn  
chúng ta.*



**Sách Mặc Môn hoàn chỉnh đã được xuất bản trong 89 ngôn ngữ, và sách tuyển chọn đã được phiên dịch sang 21 ngôn ngữ khác.**

Vì chuyện sẽ xảy ra rằng, vào ngày ấy, mọi người sẽ được nghe phúc âm trọn vẹn bằng ngôn ngữ của mình, và bằng tiếng của mình, qua những người được sắc phong cho quyền năng này, qua ảnh hưởng của Đấng An Ủi, được trút xuống trên họ cho sự mặc khải về Chúa Giê Su Ky Tô” (GLGƯ 90:10–11).

Jim Jewell, người đã làm việc trong ban phiên dịch thánh thư tại trụ sở của Giáo Hội, kể một câu chuyện về cảm nghĩ gần gũi với thánh thư như thế nào khi được phiên dịch sang ngôn ngữ của tâm hồn:

“Trong công việc phiên dịch Sách Mặc Môn sang tiếng Sesotho, ngôn ngữ trong quốc gia châu Phi Lesotho, chúng tôi cần phải tìm ra một người nào đó để giúp chúng tôi đánh giá công việc của ban phiên dịch. Larry Foley, người trông coi dự án, tìm ra một tín hữu của Giáo Hội từ Lesotho là một sinh viên đang học cao học ở trường Utah State University. Ở Lesotho, trường học dạy bằng tiếng Anh, do đó, người phụ nữ này và con cái của chị ấy đã học tiếng Anh từ lớp một, nhưng họ vẫn trò chuyện ở nhà bằng tiếng Sesotho.

Chị ấy đồng ý xem lại bản dịch. Sự đánh giá của chị ấy về các chương chúng tôi gửi cho chị để đánh giá quá thật rất hữu ích. Chúng tôi thường gửi các câu hỏi cụ thể liên quan đến từ vựng và cấu trúc ngôn ngữ để chị ấy đưa ra lời góp ý bình luận hữu ích. Tuy nhiên, chúng tôi nhận thấy rằng chị đã tô đậm bằng màu vàng nhiều câu thánh thư không liên quan gì đến câu hỏi của chúng tôi cả. Khi chúng tôi hỏi chị ấy về những câu được tô đậm thì chị ấy nói: ‘Ồ, đó là những câu làm tôi cảm động rất nhiều và tôi

đã không bao giờ hiểu được hoàn toàn bằng tiếng Anh. Tôi tô đậm các câu đó để tôi có thể chia sẻ với các con tôi.’”

### **Một Mẫu Mục cho Việc Phiên Dịch Thánh Thư**

Việc phiên dịch Kinh Thánh có một lịch sử lâu dài và hấp dẫn, bắt đầu với việc phiên dịch các phần của Kinh Thánh từ tiếng Hê Bơ Rơ sang tiếng Hy Lạp. Về sau, Kinh Thánh được dịch từ tiếng Hy Lạp sang tiếng La Tinh, và

từ tiếng La Tinh, Hê Bơ Rơ, và tiếng Hy Lạp sang vô số ngôn ngữ khác.<sup>1</sup> Do đó, Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô không dịch Kinh Thánh sang các ngôn ngữ khác nhau mà lại sử dụng các phiên bản đã được các Ky Tô hữu nói những ngôn ngữ đó chấp nhận.<sup>2</sup>

Do đó, hầu hết công việc phiên dịch thánh thư của Giáo Hội là Sách Mặc Môn (thánh thư đầu tiên được phiên dịch), Giáo Lý và Giao Ước, và Trân Châu Vô Giá. Ngôn ngữ mà từ

---

**“VÌ CHUYỆN SẼ XẢY RA RẰNG . . . MỌI NGƯỜI SẼ ĐƯỢC NGHE PHÚC ÂM TRỌN VẸN BẰNG NGÔN NGỮ CỦA MÌNH, VÀ BẰNG TIẾNG CỦA MÌNH, QUA NHỮNG NGƯỜI ĐƯỢC SẮC PHONG CHO QUYỀN NĂNG NÀY” (GLGƯ 90:11).**

---





# TIẾN TRÌNH PHIÊN DỊCH THÁNH THƯ

## Chấp Thuận để Phiên Dịch

- Công việc phiên dịch thánh thư là do Chủ Tịch Đoàn Giáo Vùng yêu cầu khi số lượng tín hữu Giáo Hội nói ngôn ngữ ở đó tăng trưởng và khi các tài liệu cơ bản của Giáo Hội đã được phiên dịch sang ngôn ngữ đó.
- Lời yêu cầu đó được vài ủy ban trụ sở Giáo Hội, kể cả các thành viên trong Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ và Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn duyệt lại.

## Các Giai Đoạn Phiên Dịch

Giai đoạn giới thiệu:

- Một bản dịch Kinh Thánh đã có sẵn được chọn ra để Giáo Hội sử dụng.
- Các tài liệu cơ bản được phiên dịch trước tiên: *Những Nền Tảng Phúc Âm* (gồm có các giáo lý cơ bản cũng như tên của Giáo Hội, những lời cầu nguyện Tiệc Thánh, lời cầu nguyện phép báp têm, và Những Tín Điều), quyển sách nhỏ *Chứng Từ của Tiên Tri Joseph Smith* và một trang mạng trên LDS.org.
- Những bài nói chuyện trong đại hội trung ương cũng có thể được phiên dịch sang ngôn ngữ khác.

Giai Đoạn 1:

- Sách Mặc Môn, Giáo Lý và Giao Ước và Trần Châu Vô Giá (khoảng 10 năm làm việc).
- Các bản văn cơ bản như “Gia Đình: Bản Tuyên Ngôn cùng Thế Giới,” “Đấng Kỵ Tô Hằng Sống: Chứng Ngôn của Các Sứ Đồ,” các bài thánh ca được tuyển chọn, và *Thuyết Giảng Phúc Âm của Ta*.



đó các quyển sách này được phiên dịch sang là tiếng Anh, ngôn ngữ mà Tiên Tri Joseph Smith được mặc khải cho, ngôn ngữ của tâm hồn ông. Tiến trình được sử dụng để phiên dịch thánh thư sang các ngôn ngữ không phải tiếng Anh cần phải quen thuộc đối với các học viên về lịch sử Giáo Hội. Cũng giống hầu hết tiến trình mà Vị Tiên Tri đã sử dụng để phiên dịch Sách Mặc Môn sang tiếng Anh.

Joseph Smith là một thiếu niên khiêm nhường, ít học sống ở vùng nông thôn. Nhưng ông có những đức tính và tiềm năng mà Chúa rất cần cho công việc mà cần phải được thực hiện. Thật vậy, Joseph và gia đình của ông đã được chuẩn bị và được đặt vào đúng chỗ để làm chính công việc này.<sup>3</sup>

Joseph cũng đã được được giúp đỡ—về phần thuộc linh lẫn vật chất—để phiên dịch các biên sử của dân Nê Phi. Thiên sứ Mô rô Ni hiện đến cùng Joseph Smith mỗi năm trong suốt bốn năm trước khi cho phép ông lấy biên sử. Chúng ta không biết tất cả những gì Mô rô Ni đã dạy cho Vị Tiên Tri, nhưng những lần hiện đến của ông quả nhiên đã chuẩn bị Joseph về phần thuộc linh và tinh thần cho nhiệm vụ trước mắt.<sup>4</sup>

Chúa cũng đã chuẩn bị “các dụng cụ phiên dịch” từ trước để làm phương tiện phiên dịch một ngôn ngữ đã bị mất. Được mô tả như hai viên đá trong suốt gắn vào hai gọng bằng kim loại, các dụng cụ này và một dụng cụ tương tự được gọi là đá của vị tiên kiến, đã giúp Vị Tiên Tri phiên dịch biên sử của dân Nê Phi sang tiếng Anh. Vị Tiên Tri đã không giải thích chi tiết về tiến trình phiên dịch; ông chỉ làm chứng rằng ông đã phiên

dịch Sách Mặc Môn nhờ “ân tứ và quyền năng của Thượng Đế.”<sup>5</sup>

Ngoài sự phụ giúp thiêng liêng đã được ban cho, Joseph còn có được sự giúp đỡ về phần vật chất dưới hình thức những người ghi chép đã cho ra đời bản chép tay mà cuối cùng những người khác đã sắp chữ, in, trả tiền, và phân phối cho toàn thế giới.

Tương tự như việc chuẩn bị và giúp đỡ mà Joseph đã nhận được trong công việc phiên dịch của ông, những người được ủy quyền với nhiệm vụ phiên dịch thánh thư ngày nay cũng được Chúa chuẩn bị và giúp đỡ trong công việc của họ—cả về mặt thuộc linh lẫn vật chất.

## Một Công Việc Mặc Khải

Tiến trình phiên dịch khó khăn là một nghị lực thuộc linh có lẽ được mô tả hay nhất là “sự mặc khải bởi hội đồng.” Hai hoặc ba người được chọn là dịch giả cùng làm công việc này với những người khác. Họ có những người giám sát ở trụ sở Giáo Hội, những người duyệt lại ở địa phương, có bản từ vựng để tham khảo,<sup>6</sup> những phần hướng dẫn phiên dịch, các chương trình vi tính, và sự hỗ trợ của giáo hội mà nơi rộng lên đến tận Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn. (Xin xem biểu đồ kèm theo đây). Khi Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn chính thức đưa ra sự chấp nhận cuối cùng của một bản dịch, thì sau đó công việc sẽ là sắp chữ, in và phân phối. Sau khi đã được chuẩn bị trong một định dạng kỹ thuật số, bản dịch cũng được đăng lên trên mạng LDS.org và trong ứng dụng Thư Viện Phúc Âm.

Nỗ lực hợp tác này vừa rất nhiệt tình lẫn đầy soi dẫn. Nỗ lực này gồm có việc lưu ý dành riêng cho chất



lượng của nội dung và chất lượng của khuôn khổ khi nó được phân phối. Bản dịch được duyệt lại ở nhiều cấp độ, nhất là ở cấp Giáo Hội để tìm kiếm sự chấp nhận của Chúa. Chỉ khi nào sự chấp nhận đó được đưa ra thì công việc phiên dịch mới tiến hành. Mặc dù không chính xác được mặc khải theo cách Tiên Tri Joseph Smith đã phiên dịch Sách Mặc Môn, nhưng tiến trình này rõ ràng do Chúa hướng dẫn—nhờ vào các ân tứ và quyền năng của Ngài.

Điều này không có nghĩa là một bản dịch là hoàn hảo khi được hoàn tất lần đầu tiên. Thường thường, qua thời gian và qua những lần duyệt lại thêm bởi những người nghiên cứu thánh thư đề nghị cải thiện về ngữ pháp và từ vựng hoặc tìm thấy những chỗ sắp chữ hay chính tả sai. Những thay đổi để làm sáng tỏ giáo lý hiếm khi xảy ra. Khi có những thay đổi này, thì phải được thực hiện dưới sự hướng dẫn của Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn.

### Chúa Cung Cấp:

Chúa cũng hỗ trợ công việc phiên dịch này theo những cách khác. Ban phiên dịch tại trụ sở Giáo Hội thường báo cáo rằng khi có nhu cầu thì Chúa sẽ cung cấp.

Một trong nhiều ví dụ là khi cần có một người phiên dịch và thu âm các tài liệu của Giáo Hội bằng tiếng Mam (phát âm là “mum,” bắt nguồn từ ngôn ngữ của người Maya, được nói ở Guatemala). Trong số những người truyền giáo đầu tiên được kêu gọi đến Guatemala là một anh cả có ông nội nói tiếng Mam. Người truyền giáo này được nuôi dạy trong một thành phố và chỉ nói tiếng Tây Ban Nha. Nhưng

mỗi đêm ông nội của anh ta thường hiện về với anh ta trong giấc mơ và dạy cho anh ta tiếng Mam. Người anh cả trẻ tuổi này đã trở thành người phiên dịch chính của ngôn ngữ Mam trong Giáo Hội.

Thường thường, công việc phiên dịch được thực hiện với một sự hy sinh lớn của cá nhân. Tùy thuộc vào tình trạng tài chính, một số người phiên dịch hiến tặng sự phục vụ của họ và những người khác được trả tiền để họ có thể có thời gian dành cho công việc phiên dịch.

Người đã trở thành một trong những người phiên dịch tiếng Urdu đã được cải đạo theo Giáo Hội tại Pakistan trong khi làm việc với tư cách là giáo viên. Do sự cải đạo của mình, anh ta bị mất việc làm; anh ta bị mất nhà cửa, đều do trường học nơi anh ta dạy cung cấp; và con cái của anh ta cũng không được học hành. Một người giám sát công việc phiên dịch của Giáo Hội tìm đến anh ta về việc phục vụ với tư cách là một người phiên dịch và đề nghị cho anh ta một số tiền đền bù khiêm tốn. Sau khi làm việc với tư cách là một người phiên dịch trong một vài tháng, người đó đã đến nói chuyện với người giám sát và rụt rè nhờ người giám sát mua cho anh ta một cây bút bi mới. Một trong những cây bút anh ta sử dụng đã hết mực. Chỉ khi đó người giám sát mới khám phá ra và sửa lại một sai lầm của người thư ký đã dẫn đến việc người phiên dịch chỉ nhận được số tiền ít hơn nhiều so với số tiền đáng lẽ anh ta đã được trả.

Nhưng cũng giống như Chúa đã ban phước cho Joseph Smith theo những cách mà làm cho ông hoàn thành công việc của ông, Chúa cũng ban phước cho những người phiên

### Giai đoạn 2:

- Vô số tài liệu khác cũng có thể được yêu cầu, chẳng hạn như tạp chí *Liahona*, các sách học lớp giáo lý và viện giáo lý, sách học về chỉ dẫn trong ngày Chủ Nhật, thánh ca và các bài ca thiếu nhi, các tài liệu về đền thờ và lịch sử gia đình, và phiên dịch cho các chương trình phát sóng của giáo khu và giáo phận.

### Các Nhóm Làm Việc Chính

#### Ban phiên dịch:

- Hai hoặc ba tín hữu Giáo Hội xứng đáng đi đền thờ với sự trưởng thành thích hợp trong phúc âm.
- Được phụ giúp với một sách chỉ dẫn phiên dịch từng câu một, một quyển từ vựng, và một người giám sát công việc phiên dịch ở trụ sở Giáo Hội.

#### Ủy ban duyệt xét của Giáo Hội:

- Ba đến năm người nam và phụ nữ là người lãnh đạo của Giáo Hội trong khu vực.
- Được kêu gọi và được phong nhiệm để giúp duyệt lại bản dịch cho dễ đọc và chính xác về giáo lý.
- Cách dùng chữ không được thay đổi cho đến khi ủy ban nhất trí, và đồng ý và những thay đổi này phải phù hợp với phần hướng dẫn phiên dịch.

#### Những người duyệt lại là tín hữu:

- Các tín hữu Giáo Hội ở địa phương cũng duyệt lại bản dịch.
- Họ đưa ra ý kiến phản hồi về cách dùng từ rõ ràng và phù hợp.
- Khi bản dịch là rõ ràng, điều đó bảo đảm rằng Đức Thánh Linh có thể làm chứng về lẽ thật của những lời giảng dạy.

**Tiến trình phiên dịch thánh thư gồm có cả trí tuệ lẫn tấm lòng, cả kỹ năng trí tuệ lẫn sự hiểu biết thuộc linh.**

dịch của Ngài. Ví dụ, người phiên dịch thánh thư của Latvia là một luật sư đã học luật ở Nga, nơi ông đã được cải đạo theo phúc âm phục hồi. Trở về lại Latvia, người ấy đã thiết lập cơ sở kinh doanh của mình. Anh ta cũng phục vụ với tư cách là chủ tịch chi nhánh. Anh ta rất bận rộn, nhưng Giáo Hội cần anh ta và khả năng nói tiếng Anh của anh ta.

Anh ta xin có thời gian để cầu nguyện về lời yêu cầu đó vì như anh

ta đã nói với vị đại diện Giáo Hội thì việc chấp nhận lời yêu cầu đó sẽ “làm giảm bớt thức ăn của con cái tôi.” Sau khi cầu nguyện, anh ta quyết định chấp nhận nhưng cầu xin Chúa ban phước cho mình phương tiện để làm điều khó khăn, việc đòi hỏi về phần thuộc linh, và là—công việc tốn nhiều thời gian.

Anh ta bắt đầu đi đến văn phòng luật của mình một giờ sớm hơn mỗi ngày và sử dụng giờ đó để phiên

dịch Sách Mặc Môn. Anh ta đã hoàn thành công việc trong vòng chưa tới ba năm, là thời gian thường cần thiết để hoàn tất tiến trình này. Trong thực tế, khả năng phiên dịch của anh ta có lẽ nhanh nhất kể từ khi Joseph phiên dịch Sách Mặc Môn trong khoảng 60 ngày.

Còn nhiều kinh nghiệm hơn nữa có thể cho thấy rằng có bàn tay của Chúa trong công việc phiên dịch thánh thư của Ngài. Những kinh nghiệm này đều tuyên bố rõ ràng đây là công việc của Ngài và Ngài quan tâm rất nhiều đến công việc này. Ngài chuẩn bị cho các tín hữu làm công việc của Ngài. Ngài chuẩn bị các công cụ họ cần để gấp rút làm công việc này. Và Ngài luôn luôn soi dẫn và ban phước cho họ.

Kết quả là một thế giới được phong phú hơn bởi lời của Thượng Đế, được ban cho con cái của Ngài bằng ngôn ngữ của tâm hồn. ■

**TRONG CÔNG VIỆC PHIÊN DỊCH THÁNH THƯ CỦA CHÚA, THÌ RÕ RÀNG ĐÂY LÀ CÔNG VIỆC CỦA NGÀI. NGÀI CHUẨN BỊ CHO CÁC TÍN HỮU VỚI CÁC CÔNG CỤ MÀ HỌ CẦN ĐỂ GẤP RÚT LÀM CÔNG VIỆC, VÀ NGÀI LUÔN LUÔN SOI DẪN VÀ BAN PHƯỚC CHO HỌ.**



#### GHI CHÚ

1. Xin xem loạt tám phần, “How the Bible Came to Be,” của Lenet H. Read được in trong *Ensign* giữa tháng Giêng và tháng Chín năm 1982.
2. Xin xem ví dụ “Church Edition of Spanish Bible Now Published,” [mormonnewsroom.org](http://mormonnewsroom.org).
3. Xin xem Matthew S. Holland, “The Path to Palmyra,” *Liahona*, tháng Sáu năm 2015, 14–19.
4. Xin xem Kent P. Jackson, “Moroni’s Message to Joseph Smith,” *Ensign*, tháng Tám năm 1990, 12–16.
5. Joseph Smith, trong lời giới thiệu Sách Mặc Môn. Để có được một phần mô tả mở rộng về công việc phiên dịch Sách Mặc Môn của Joseph Smith, xin xem Gospel Topics, “Book of Mormon Translation,” [topics.lds.org](http://topics.lds.org).
6. Quyển từ vựng định nghĩa mỗi từ trong thánh thư bằng tiếng Anh để những người phiên dịch có thể hiểu rõ hơn về nghĩa của các từ. Thông thường, những từ có nhiều hơn một nghĩa, vì vậy những người phiên dịch phải tùy thuộc vào bối cảnh, sự soi dẫn, và cách làm việc chung nhóm để nhận ra cách giải quyết đúng. Thỉnh thoảng, những câu hỏi về ý nghĩa của từ chỉ do Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn quyết định mà thôi.



**Bài của Chủ Tịch  
Russell M. Nelson**

Chủ Tịch  
Nhóm Túc Số  
Mười Hai Vị Sứ Đồ

## NHỮNG GIÂY PHÚT CỦA

*Một trong những cách tốt nhất để các cặp vợ chồng cao niên có được những kỷ niệm tuyệt vời là đi phục vụ truyền giáo chung với nhau.*

# Người Truyền Giáo Cao Niên

Khi bạn bè của chúng ta 60 hay 70 tuổi quên một điều gì đó thì chúng ta thường nói đùa bằng cách ám chỉ đến sự lãng trí đó là “giây phút của người cao niên”. Nhưng tôi muốn thảo luận một loại giây phút khác của người cao niên—một giây phút tuyệt vời đến mức mà kỷ ức về khoảnh khắc đó sẽ là vĩnh viễn. Đó là giây phút mà một cặp vợ chồng truyền giáo cao niên nhận ra rằng họ đang làm đúng theo điều Chúa muốn họ làm. Vào những giây phút đáng nhớ như vậy, họ nhận ra rằng:

- Họ có kinh nghiệm của cả cuộc đời để chia sẻ, và những tài năng, kỹ năng, cùng sự hiểu biết phúc âm mà họ có thể sử dụng để mang lại lợi ích cho người khác.
- Tấm gương của họ là một phước lành cho con cháu của họ.
- Khi phục vụ họ tạo ra tình thân hữu lâu dài.
- Hôn nhân của họ phát triển mạnh mẽ hơn mỗi ngày.
- Việc phục vụ trong danh của Ngài thật là tuyệt vời.

### Những Giây Phút Đang Phát Triển

Thưa các bạn là các cặp vợ chồng cao niên, những giây phút như thế nên là những giây phút đang phát triển đối với nhiều trong số các bạn. Hãy suy ngẫm câu chuyện do Anh Cả Jeffrey R. Holland thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ kể về điều mà một cặp vợ chồng cao niên đang phục vụ ở Chile đã có thể làm. Người cha hay mẹ của một trong số các anh cả trẻ tuổi đang phục vụ đã qua đời. Vị chủ tịch phái bộ truyền giáo ở quá xa để có thể nhanh chóng có mặt bên người truyền giáo.

Anh Cả Holland nói: “Nhưng đã có một cặp vợ chồng truyền giáo cao niên tuyệt vời [chín chắn] đang phục vụ trong khu vực đó. Họ đến ngồi với người truyền giáo đó và dịu dàng chăm sóc cùng an ủi anh cả ấy cho đến khi vị chủ tịch phái bộ truyền giáo có thể liên lạc được. Chúng ta có những người truyền giáo trẻ tuổi tuyệt vời trong các phái bộ truyền giáo, nhưng không có người truyền giáo trẻ tuổi độc thân nào có thể làm cho người anh cả đó điều mà cặp vợ chồng đó đã có thể làm.”<sup>1</sup>

Kỹ năng của họ vào lúc đó chỉ là bày tỏ lòng trắc ẩn với người anh cả đó trong thời gian hoạn nạn. Họ không quan tâm đến bất cứ ngôn ngữ nào khác hơn là ngôn ngữ về tình yêu thương giống như Đấng Ky Tô. Họ không lo lắng rằng mình có thể vắng mặt vào dịp sinh nhật của một đứa cháu hoặc một lễ ban phước cho trẻ sơ sinh, mặc dù những buổi lễ này có thể rất quan trọng. Họ quan tâm đến việc nơi nào Chúa có thể sử dụng họ để mang lại lợi ích cho cuộc sống của một trong các con cái của Ngài. Và vì họ sẵn lòng nên Ngài đã có thể để cho họ đại diện Ngài.

### Sự Phục Vụ Rất Hiếm Khi Là Thuận Tiện

Sự thật là không một người truyền giáo cao niên nào cảm thấy việc xa nhà là thuận tiện cả. Joseph Smith, Brigham Young, John Taylor, hoặc Wilford Woodruff cũng đều thấy như thế cả. Họ cũng có con cháu, và cũng như chúng ta, họ yêu thương gia đình của họ. Nhưng họ cũng yêu mến Chúa và muốn phục vụ Ngài. Một ngày nào đó chúng ta có thể gặp được những người dũng cảm đó là những người đã giúp thiết lập gian kỳ này. Khi làm như

vậy, chúng ta sẽ vui mừng rằng mình đã không tìm cách tránh phục vụ khi chúng ta đáng lẽ đã phục vụ.

Một số người có thể thích phục vụ trong khi vẫn sống ở nhà. Sau một tai biến mạch máu não, Aase Schumacher Nelson (không có họ hàng gì với tôi) phải ngồi xe lăn, bà sợ rằng ước muốn suốt đời của bà để đi truyền giáo với chồng bà là Don sẽ không được làm tròn. Sau đó, một người hàng xóm nói với họ về công việc truyền giáo phục vụ Giáo Hội tại nhà kho của giám trợ. Vì được thúc đẩy bởi câu chuyện này nên họ đã nói chuyện với một người giám sát tại cơ sở đó, hoàn tất các đơn giới thiệu của họ, và được kêu gọi để phục vụ hai ngày mỗi tuần tại một nhà kho gần nhà.

Aase Nelson nói: “Thật là dễ dàng để chỉ ngồi một chỗ mà nghĩ rằng: ‘Ồ, không còn ai cần đến tôi nữa.’ Nhưng bây giờ tôi cảm thấy rằng mình *đang được* cần đến. Và tôi có chứng ngôn về điều đó.”

### **Nhất Định là Các Anh Chị Được Cần Đến Rồi.**

Nếu các anh chị đang bị cảm dỗ để nghĩ rằng mình không được cần đến thì tôi xin bảo đảm rằng các anh chị được cần đến. Bất cứ vị chủ tịch phái bộ truyền giáo nào trong Giáo Hội cũng đều thích có thêm các cặp vợ chồng phục vụ trong phái bộ của ông. Những người cao niên củng cố cho các anh cả và các chị truyền giáo trẻ tuổi. Họ mang đến sự hỗ trợ nhằm giúp những người khác phục vụ giỏi hơn trong trách nhiệm của mình. Và các anh chị có thể tưởng tượng được việc một người lãnh đạo chỉ là tín hữu mới có một vài năm nhưng vẫn sẵn sàng tiếp cận với các tín hữu Giáo Hội dày kinh nghiệm thì có ý nghĩa như thế nào không? Các cặp vợ chồng cao niên thường là một sự đáp ứng thật sự cho những lời cầu nguyện của các vị giám trợ và chủ tịch chi nhánh.

Chúng tôi khuyến khích các chủ tịch phái bộ truyền giáo hãy tìm kiếm các cặp vợ chồng để đáp ứng những nhu cầu của họ trong phái bộ truyền giáo của họ. Các vị giám trợ nên tìm kiếm các cặp vợ chồng có thể phục vụ. Trang mạng LDS.org liệt kê vô số cơ hội dành cho các cặp vợ chồng cao niên. Nhưng trên hết, các cặp vợ chồng cao niên phải quỳ xuống và cầu vấn Cha Thiên Thượng xem có đúng lúc để họ phục vụ truyền giáo chung với nhau không. Trong tất cả mọi điều kiện thì một *ước muốn* để



*Một cặp vợ chồng truyền giáo cao niên ở Seoul, Hàn Quốc, đang vui hưởng giây phút tuyệt vời của sự phục vụ chung với nhau.*

phục vụ có thể là quan trọng nhất (xin xem GLGU 4:3).

Khi ngợi khen công việc của những người truyền giáo cao niên, tôi nhận biết rằng có rất nhiều người muốn phục vụ nhưng không có khả năng để làm điều đó. Những hạn chế về tuổi tác hay sức khỏe cũng như nhu cầu quan trọng của những người trong gia đình đều đáng được đánh giá một cách thực tiễn. Khi các anh chị có một ước muốn mãnh liệt để phục vụ, nhưng lại có những hạn chế ngăn cản thì những người khác có thể giúp làm công việc đó thay cho các anh chị, và các anh chị có thể cung cấp tài chính cần thiết cho những người đó.

Các cặp vợ chồng cao niên thân mến, cho dù các anh chị là ai hay đang ở đâu, thì hãy xin cầu nguyện về cơ hội này để tạo ra những giây phút truyền giáo tuyệt vời của người cao niên với nhau. Cha Thiên Thượng sẽ giúp các anh chị biết điều các anh chị có thể làm” ■

#### **GHI CHÚ**

1. Jeffrey R. Holland trong Joseph Walker, “Elder Jeffrey Holland: LDS Church Desperately Needs More Senior Missionaries,” *Deseret News*, ngày 14 tháng Chín năm 2011, 3.



Ở trên cùng: Anh Chị Malmrose thường họp với Chủ Tịch Robison để thảo luận cách sử dụng tài năng của họ khi phục vụ những người khác. Ở phía trên: Những người truyền giáo trẻ tuổi tại trung tâm huấn luyện truyền giáo ở Accra, Ghana, nói rằng việc được sự hỗ trợ của Anh Cả và Chị Malmrose cũng giống như có cha mẹ thứ hai phục vụ ở bên cạnh họ.



### PHỤC VỤ TỪ NHÀ HAY XA NHÀ

Cho dù đang phục vụ từ nhà hay xa nhà, các cặp vợ chồng truyền giáo cao niên "đến giúp đỡ" trong các tiểu giáo khu và chi nhánh, văn phòng phái bộ truyền giáo, trung tâm thăm viếng, đền thờ, các phái bộ truyền giáo nội thành, những chỉ định về y khoa, trung tâm tim việc, các chương trình tự lực cánh sinh, các chương trình phục hồi thói nghiện, lịch sử gia đình, bảo quản hồ sơ, Hệ Thống Giáo Dục của Giáo Hội, vấn đề công cộng, các dịch vụ nhân đạo, và nhiều hơn nữa. Và càng ngày càng cần thêm nhiều cặp vợ chồng nữa.



# Những Người Truyền Giáo Cao Niên:

ĐƯỢC CẦN ĐẾN,  
BAN PHƯỚC VÀ  
YÊU THƯƠNG

*Việc phục vụ với tư  
cách là một cặp vợ  
chồng truyền giáo có  
thể linh động, ít tốn  
kém, và vui vẻ hơn  
các anh chị em nghĩ.*

Bài của Richard M. Romney

Các Tạp Chí Giáo Hội

## “ANH CHỊ CÓ THỂ ĐẾN GIÚP ĐỠ ĐƯỢC KHÔNG?”

Đó là một câu hỏi mà Gerald và Lorna Malmrose ở Washington, Hoa Kỳ, đã trả lời trước đây. Họ nói vâng khi vị cựu giám trợ của họ, lúc đó là chủ tịch phái bộ truyền giáo, đã hỏi họ có thể phục vụ với ông ở Tây Ấn không. Họ nói vâng một lần nữa khi chủ tịch giáo khu của họ kêu gọi họ phục vụ truyền giáo tại trụ sở Giáo Hội ở Salt Lake City, Utah, Hoa Kỳ, làm việc với máy vi tính và phòng nhân sự.

Khi vị cựu giám trợ và chủ tịch phái bộ truyền giáo của họ là Reid Robison, kêu gọi họ một lần nữa, thì lần này với tư cách là chủ tịch của trung tâm huấn luyện truyền giáo ở Accra, Ghana, ông hỏi Anh Chị Malmrose có chịu giúp một lần nữa không.

Anh Cả Malmrose nói: “Chúng tôi biết là chúng tôi có thể tin cậy Chúa. Vậy nên chúng tôi quyết định sẽ tin cậy Ngài một lần nữa.” Họ nói vâng, hoàn tất các mẫu giấy giới thiệu của họ, nhận được sự kêu gọi và chẳng bao lâu sau đó họ đã ở Ghana.

### Vợ Chồng Phục Vụ Chung Với Nhau

Những kinh nghiệm của Anh Chị Malmrose cho thấy một số nguyên tắc về việc các cặp vợ chồng cao niên phục vụ truyền giáo mà nhiều người có thể không hiểu được:

- *Có hai loại công việc truyền giáo.* (1) Chủ Tịch của Giáo Hội kêu gọi các cặp vợ chồng cao niên phục

vụ hoặc từ nhà của họ hoặc xa nhà. (2) Chủ tịch giáo khu kêu gọi các cặp vợ chồng truyền giáo phục vụ Giáo Hội để bổ khuyết các nhu cầu ở địa phương hoặc khu vực bán thời gian, từ 8 đến 32 giờ mỗi tuần. Họ thường sống và phục vụ ở địa phương nhưng đôi khi có thể phục vụ xa nhà.

- *Các chủ tịch phái bộ truyền giáo được khuyến khích để tìm kiếm những cặp vợ chồng có thể đáp ứng nhu cầu trong phái bộ truyền giáo của họ, và các cặp vợ chồng có thể cho biết ý thích của họ.* Anh Cả Jeffrey R. Holland thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ giải thích: “Chúng tôi không nói rằng các cặp vợ chồng có thể chọn những công việc chỉ định truyền giáo của họ. Một sự kêu gọi vẫn là một sự kêu gọi. . . . [Nhưng] chúng tôi nói chuyện với các cặp vợ chồng cao niên về những sở thích phục vụ của họ, và tất cả mọi điều đều được cân nhắc để cho phép họ phục vụ ở đâu và cách mà họ muốn phục vụ.”<sup>1</sup>
- *Các chủ tịch phái bộ truyền giáo bàn bạc với các cặp vợ chồng về cách sử dụng tốt nhất các kỹ năng và khả năng của họ.* Chủ Tịch Robison nói: “Để có được kinh nghiệm có ý nghĩa nhất với tư cách là một cặp vợ chồng cao niên, các anh chị cần phải có cơ hội để làm việc trong các lãnh vực mình ưa thích và nơi các anh chị có một trình độ kỹ năng mà làm cho các anh chị cảm thấy mình có một điều gì đó để ban phát.” Ví dụ, Chủ Tịch Robison biết rằng Anh Cả Malmrose nói được tiếng Pháp, điều đó rất hữu ích vì nhiều người



## HÃY SẴN SÀNG

“Chúng ta tiếp tục cần thêm nhiều cặp vợ chồng cao niên nữa. . . . Hãy sẵn sàng. Trong cuộc sống của mình, có một vài lần các anh chị em sẽ vui hưởng cảm nghĩ tuyệt vời và niềm mãn nguyện có được từ việc cùng nhau phục vụ toàn thời gian trong công việc của Đức Thầy.”

Chủ Tịch Thomas S. Monson, “Cho Đến Khi Chúng Ta Gặp Lại Nhau,” *Liahona*, tháng Mười Một năm 2010, 6.



châu Phi nói tiếng Pháp. Chủ Tịch Robison nói: “Tôi đã có ý định cho anh ấy tham gia vào việc lo vấn đề đi lại và thủ tục thị thực. Nhưng khi anh ấy đến đây thì tôi cảm thấy đó không phải là sở thích thực sự của anh ấy. Vậy nên tôi đã mời anh ấy sử dụng các kỹ năng về máy vi tính. Anh ấy đã giúp cho chúng tôi không phí nhiều thời giờ.” Anh Cả Malmrose cũng giúp những người truyền giáo, nhất là những người truyền giáo nói tiếng Pháp, chuẩn bị tên của gia đình họ và làm công việc đền thờ cho gia đình của họ. Chị Malmrose, một phụ tá y khoa có chứng thực, được chỉ định làm việc với bác sĩ và y tá trong phái bộ truyền giáo.

## Ngài Chuẩn Bị Con Đường

Giống như Anh Chị Malmrose, các cặp vợ chồng khác thấy rằng khi họ tin cậy Chúa, thì Ngài chuẩn bị con đường cho họ. Đó là điều đã xảy ra cho Alvin và Corazon Rieta ở Kawit, Cavite, Philippines.

Anh Cả Rieta giải thích: “Hai năm trước khi quyết định đi phục vụ, chúng tôi bắt đầu lập kế hoạch vững chắc cho doanh nghiệp của gia đình chúng tôi. Con trai và con gái của chúng tôi đã tốt nghiệp đại học và có thể trông coi thay cho chúng tôi, nhưng chúng tôi tự hỏi ai sẽ giải quyết các vấn đề kinh doanh và khách hàng sẽ phản ứng như thế nào với các kế hoạch của chúng tôi.”

Chị Rieta cũng lo lắng về việc rời bỏ người mẹ già của mình. Chị nói: “Tôi sợ rằng mẹ tôi có thể qua đời trong khi chúng tôi ở xa. Tôi cũng cảm thấy không thích hợp với thử thách của việc giảng dạy phúc âm.”

Họ hội ý với vị giám trợ của họ và với một cặp vợ chồng mới gần đây phục vụ ở Davao. Chị Rieta nói: “Tất cả họ đều chia sẻ chứng ngôn hùng hồn rằng Chúa sẽ hướng dẫn từng cặp vợ chồng để biết cách đối phó với các vấn đề của họ ở nhà, gia đình của họ, và tiền bạc dành cho công việc truyền giáo của họ.”

Anh Cả Rieta nói: “Trong khi chúng tôi tìm kiếm sự hướng dẫn, thì nỗi lo sợ của chúng tôi được giải quyết—doanh nghiệp

của chúng tôi rất khá mặc dù có những thử thách, khách hàng bày tỏ niềm vui và sự hỗ trợ, và gia đình chúng tôi trở nên gần gũi với nhau trong việc chăm sóc người mẹ bị bệnh của chúng tôi. Chúng tôi bắt đầu hiểu rằng Chúa thực sự giúp đỡ chúng tôi.”

Anh Chị Rieta hiện đang phục vụ trong việc hỗ trợ tín hữu và giới lãnh đạo ở Phái Bộ Truyền Giáo Philippines Cagayan de Oro.

## Các Anh Chị Có Thể Làm Được Rất Nhiều Điều

Một số cặp vợ chồng tự hỏi về những hạn chế của thể xác, nhưng Keith và Jennilyn Mauerman ở Utah, Hoa Kỳ, thì không. Cách đây nhiều năm, bốn tháng sau khi họ kết hôn trong Đền Thờ Los Angeles California, thì Keith bị bắt đi quân dịch và gửi ra mặt trận. Với tư cách là một người chỉ huy đội nhảy dù, anh ta đang đi trước những người lính khác thì một quả mìn nổ. Anh mất cả hai chân. Khi anh trở về nhà, Jennilyn đã chạy đến bên anh.

Keith nói: “Tôi biết là tôi không phải lo lắng vì chúng tôi có một cuộc hôn nhân vĩnh cửu. Vợ tôi đã luôn luôn hỗ trợ tôi. Bà ấy vẫn còn giúp đỡ tôi mỗi ngày.”

Khi Chị Mauerman nghỉ hưu, họ quyết định đi phục vụ truyền giáo. Nhưng việc Anh Cả Mauerman bị cụt cả hai chân có gây ra vấn đề không? Anh ấy nói “Luôn luôn có những điều tôi *không thể* làm được, nhưng có rất nhiều điều tôi *có thể* làm được, chúng tôi biết là sẽ có một chỗ cho chúng tôi.”

Trong khi hoàn tất các mẫu giới thiệu của họ, anh ấy đã đánh dấu vào ô mà cho thấy anh ta đã phục vụ trong quân đội. Chẳng bao lâu, họ đã nhận được một sự kêu gọi từ văn phòng Liên Lạc Quân Sự của Giáo Hội. “Tôi đã có một thẻ quân nhân mà cho phép chúng tôi vào các căn cứ quân sự, vì vậy họ xin phép chúng tôi để giới thiệu chúng tôi cho một phái bộ truyền giáo liên lạc quân sự.”

Anh Chị Mauerman được kêu gọi phục vụ tại một căn cứ quân sự ở North Carolina, Hoa Kỳ. Anh Cả Mauerman nhớ lại: “Tấm bảng hiệu tại cổng vào ghi là ‘Fort Bragg, Căn Cứ Nhảy Dù.’ Khi người lính canh chào đón chúng tôi với khẩu hiệu nhảy dù ‘Dẫn Thân!’



thì đó là lần đầu tiên tôi đã nghe lại khẩu hiệu đó sau nhiều năm. Tôi cảm thấy quen thuộc như đang ở nhà, mặc dù tôi chưa bao giờ đến Fort Bragg. Tôi biết sự kêu gọi đi phục vụ truyền giáo của chúng tôi là hoàn toàn phù hợp và Chúa quan tâm đến tôi.”

Chị Mauerman nói: “Chúng tôi dạy các bài học về việc trở nên tự lực cánh sinh, kiên cường và về việc củng cố hôn nhân.” “Lúc đầu, chúng tôi không muốn chia sẻ câu chuyện của mình, nhưng chúng tôi thấy rằng việc chia sẻ câu chuyện đó đã hoàn toàn tạo ra sự khác biệt. Những người lính và những người phối ngẫu của họ nhìn chúng tôi và nói: ‘Nếu anh chị có thể làm điều đó, thì chúng tôi cũng có thể làm được.’”

Nha. Tuy nhiên, việc học tập và nỗ lực đã giúp Anh Cả Romrell có lại được khả năng nói tiếng Bồ Đào Nha và khả năng nói tiếng Bồ Đào Nha của Chị Romrell cũng tiến bộ. Khả năng chơi đàn ghi ta ukulele cũng thế.

Chị Romrell nói: “Tôi đã không thực sự dự định mang theo cây đàn đó, nhưng Anh Cả Romrell được soi dẫn để mang nó theo, và thật là tuyệt vời để thấy sự hữu dụng của cây đàn đó. Khi chúng tôi giảng dạy những người tâm đạo và làm công việc giúp các tín hữu tích cực lại và kết tinh thân hữu thì thật là thú vị để sử dụng cây đàn đó để mọi người hát thánh ca. Chúng tôi học ngôn ngữ, và các bài thánh ca mang lại một tinh thần mạnh mẽ với những bài thánh ca đó.”



*Sau khi khắc phục các vấn đề tài chính, Anh Cả và Chị Rieta phục vụ ở quê hương của họ, là Philippines.*



*Đôi với Anh Chị Mauerman, việc phục vụ trong các nơi liên quan đến quân sự là hoàn toàn phù hợp. Họ nói: “Chúng tôi cảm thấy như trở về nhà.”*



*Vi được soi dẫn để mang theo một cây đàn ghi ta ukulele, Anh Chị Romrell sử dụng đàn để chia sẻ ngôn ngữ phổ thông của âm nhạc khi họ đến thăm các gia đình và hát thánh ca.*

Anh Chị Mauerman đã có được một kinh nghiệm tích cực ở North Carolina đến mức họ được yêu cầu phục vụ một lần nữa. Ngày nay họ đi khoảng 40 dặm (64 kilômét) từ nhà của họ ở Orem đến Salt Lake City hai lần một tuần để phục vụ trong văn phòng Liên Lạc Quân Sự của Giáo Hội. Họ cũng giảng dạy các cặp vợ chồng cao niên tại trung tâm huấn luyện truyền giáo ở Provo, nơi mà họ thấy rằng hầu như mỗi nhóm đều có một người nào đó đã vượt qua những trở ngại để phục vụ.

### **Các Ngôn Ngữ Phổ Thông**

Randy và Lou Ellen Romrell Utah rất lo lắng khi được kêu gọi phục vụ ở Phái Bộ Truyền Giáo Brazil Cuiabá. Mặc dù Anh Cả Romrell đã phục vụ ở Brazil khi còn là một người truyền giáo trẻ tuổi, nhưng anh đã không còn nói giỏi tiếng Bồ Đào Nha nữa. Và Chị Romrell không biết tiếng Bồ Đào

Mặc dù khả năng nói tiếng Bồ Đào Nha của chị vẫn còn đang phát triển, nhưng chị đã thành thạo trong âm nhạc. Chị nói: “Âm nhạc mang mọi người lại với nhau. Mặc dù tôi không thể hiểu tất cả mọi điều họ nói trong khi đến thăm, nhưng khi chúng tôi hát, thì chúng tôi thông cảm nhau.” Khi được mời đến nói chuyện tại các trường học về ngày lễ Tạ Ơn ở Hoa Kỳ, Anh Chị Romrell hát các bài thánh ca về lòng biết ơn—và có tiếng đàn ukulele đệm theo. Và Chị Romrell cũng sử dụng một công cụ thông thường hơn, cây dương cầm, để đệm theo các bài thánh ca ở nhà thờ.

Còn tiếng Bồ Đào Nha thì sao? Chị nói: “Dù không có thông thạo, thì ta chỉ cần học một vài từ cũng hữu ích. Việc chỉ cần chào hỏi người khác thì cũng có tác dụng đáng kể. Hãy để cho họ biết rằng mình đang học. Hãy dùng câu đơn giản và trông cậy vào Thánh Linh.” Và dĩ nhiên, Thánh Linh



## “NGÀI MUỐN CON PHẢI LÀ NGƯỜI NHƯ THẾ NÀO”

“Khi nghĩ về sự cần thiết những người truyền giáo cao niên, tôi luôn luôn nghĩ về bài thánh ca ưa thích đó ‘Con Sẽ Đi Đến Nơi Nào Ngài Sai Con’ (*Thánh Ca và Các Bài Ca Thiếu Nhi*, trang 46) và sứ điệp của bài thánh ca này, ‘Con sẽ làm những gì Ngài bảo con làm.’”

**Anh Ca Dallin H. Oaks**  
thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ.



## CẦN CÁC CẶP VỢ CHỒNG

“Sứ điệp của chúng tôi cho tất cả các cặp vợ chồng cao niên thì rất đơn giản: chúng tôi thật sự cần các anh chị. Chúng tôi đang cố gắng hết sức để làm cho việc các anh chị đi phục vụ truyền giáo càng thuận tiện càng tốt. . . . Thời điểm này đang rất cần đến anh chị. Có những người đang cần đến các anh chị. Xin các anh chị—hãy đi.”

**Anh Ca Jeffrey R. Holland**  
thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ, *Deseret News*, ngày 14 tháng Chín năm 2011.

là một ngôn ngữ khác mà mọi người đều có thể chia sẻ.

## Phục Vụ từ Nhà

Paul và Jean Mar Lewis từ Utah đã ba lần phục vụ truyền giáo cùng với nhau (Đền Thờ Palmyra New York; Đền Thờ Hồng Kông Trung Quốc; và Croatia, Serbia và Slovenia với các lớp giáo lý và các học viện). Họ đang chuẩn bị để phục vụ truyền giáo một lần nữa thì chủ tịch giáo khu của họ hỏi: “Anh chị có sẵn lòng phục vụ ngay tại giáo khu của chúng ta ở đây để hỗ trợ

là một phước lành tuyệt vời được thấy họ trở lại, tiếp nhận các giáo lễ, và đi đền thờ.”

Anh Cả Lewis nói: “Khi nghĩ về công việc phục vụ truyền giáo, nhiều cặp vợ chồng lo lắng về điều họ sẽ làm với nhà cửa, xe cộ của họ hay điều họ sẽ bỏ lỡ không làm với gia đình của họ. Chúng tôi đã có thể sống trong nhà của mình và lái xe của mình. Chúng tôi được khuyến khích đi dự các sinh hoạt của gia đình, miễn là những điều đó không làm trở ngại các trách nhiệm truyền giáo. Và thậm chí chúng tôi còn có mặt ở đây khi một đứa cháu ra đời nữa.”



**Anh Chị Lewis đang phục vụ từ nhà và thích làm quen với những người truyền giáo toàn thời gian và các tín hữu trong giáo khu của họ.**



**Anh Chị Sorensen đưa các viên đá nhỏ cho các em học sinh ở Cook Islands để nhắc nhở các em phải luôn luôn “rắn chắc như đá trong Đấng Ky Tô.”**

phái bộ truyền giáo nơi chúng ta đang sống không?”

Chị Lewis nói. “Chúng tôi mới dọn đến đây, vì vậy đó là một cơ hội thật tuyệt vời.” “Chúng tôi phục vụ với các anh cả và các chị truyền giáo trẻ tuổi, có một mối liên kết chặt chẽ với vị chủ tịch phái bộ truyền giáo, đi dự các buổi họp chi bộ và khu bộ, và làm việc với những người lãnh đạo công việc truyền giáo tiểu giáo khu.” Họ cũng đi thăm những người tầm đạo và những người kém tích cực.

Chị Lewis nói: “Chúng tôi đã gặp những người thật tuyệt vời mà chúng tôi sẽ không bao giờ biết được nếu không phục vụ ở đây, kể cả một số người đang kém tích cực. Thật

## Các Phước Lành cho Gia Đình

Mặt khác, Jill và Kent Sorensen, là những người cũng sống trong cùng giáo khu đó, nói rằng một trong những cách tốt nhất để củng cố gia đình của họ là phục vụ xa nhà. Chị Sorensen nói: “Một trong những lý do chính để bào chữa mà các cặp vợ chồng đưa ra để không đi là vì các cháu, con cái đã lập gia đình đang gặp khó khăn, con gái sắp sinh con, cha mẹ già—và còn nhiều hoàn cảnh như vậy nữa. Gia đình là một ưu tiên, và ta nhớ họ mỗi ngày. Nhưng việc đi truyền giáo gửi ra một sứ điệp hùng hồn rằng công việc truyền giáo cũng rất là quan trọng.”

Ngoài ra, Anh Cả Sorensen cũng nói: “bây giờ có rất nhiều cách để luôn luôn giữ liên lạc.”

Cuộc hành trình truyền giáo của Anh Chị Sorensen bắt đầu cách đây ba năm, khi giám trợ của họ yêu cầu họ tổ chức các buổi họp đặc biệt fireside hàng tháng cho các cặp vợ chồng đang có ý định đi phục vụ truyền giáo. Chị Sorensen nói: “Sau khi nói chuyện liên tục về điều đó, chính chúng tôi cũng phải đi thôi!” Họ đã nhận được một sự kêu gọi phục vụ ở Cook Islands, nơi ông bà của chị Jill đã phục vụ cách đây 50 năm.

Ngày nay, trong số các bốn phần khác, họ được yêu cầu giảng dạy lớp Kinh Thánh trong các trường học.

Anh Cả Sorensen nói: “Chúng tôi nói về Đấng Ky Tô là đá. Chúng tôi đưa cho học sinh một viên đá nhỏ và khuyến khích họ luôn luôn rắn chắc như đá trong Đấng Ky Tô. Bây



*Trên khắp thế giới, các cặp vợ chồng nói rằng ngoài việc giúp đỡ người khác, việc phục vụ chung với nhau củng cố hôn nhân của họ và mang họ đến gần Cha Thiên Thượng hơn.*

giờ chúng tôi đi đâu người ta cũng nói: ‘Rắn chắc như đá!’ khi họ thấy chúng tôi.”

### Hãy Đến Giúp Đỡ

Nếu các anh chị đang có ý định đi phục vụ truyền giáo toàn thời gian hoặc một công việc truyền giáo phục vụ Giáo Hội, thì tất cả những cặp vợ chồng này sẽ hỏi các anh chị cùng một câu hỏi mà Chủ Tịch Robison hỏi Gerald và Lorna Malmrose: “Anh chị có thể đến giúp đỡ được không?” Và họ sẽ nói với các anh chị rằng, cho dù các anh chị tham gia bằng cách nào đi nữa thì lời hứa này chắc chắn là: Các anh chị đang được cần đến, các anh chị có thể đóng góp, và các anh chị sẽ được ban phước và được yêu thương. ■

#### GHI CHÚ

1. “Anh Cả Jeffrey Holland: LDS Church Desperately Needs More Senior Missionaries,” *Deseret News*, ngày 14 tháng Chín năm 2011, deseretnews.com.

## NHIỀU CÁCH PHỤC VỤ

Xem các cơ hội hiện tại, nghe từ những người hiện đang phục vụ, và tìm kiếm các câu trả lời cho câu hỏi tại [lds.org/callings/missionary](http://lds.org/callings/missionary).

## ĐỂ DÀNG HƠN BAO GIỜ HẾT

Các chính sách linh động làm cho việc phục vụ của các cặp vợ chồng đơn giản hơn.

- Các cặp vợ chồng phục vụ Giáo Hội có thể sống ở nhà và phục vụ tại địa phương.
- Các cặp vợ chồng có thể phục vụ trong 6, 12, 18, hay 23 tháng. Họ có thể phục vụ ở nước ngoài ít hơn 18 tháng nếu họ trả tiền cho việc đi lại.
- Các cặp vợ chồng có thể được phép vắng mặt vài ngày trong khi họ phục vụ truyền giáo, thông thường từ 7 đến 10 ngày để trở về nhà vì một sự kiện nguy kịch trong gia đình, khi họ tự trả cho chi phí đi lại.
- Chi phí nhà ở có giới hạn. Các cặp vợ chồng không trả nhiều hơn số tiền đã định cho nhà ở, kể cả tiền mướn nhà, tiền điện, tiền nước, tiền ga và đồ nội thất.
- Nhà ở sẽ được an toàn và tiện nghi. Các văn phòng phái bộ truyền giáo hoặc giáo vùng bảo đảm nhà ở sạch sẽ, trang bị khiếm tốn, và tiết kiệm.
- Lịch trình ít căng thẳng hơn. Các cặp vợ chồng không phải tuân theo cùng một lịch trình về giờ giấc làm việc và sinh hoạt như những người truyền giáo trẻ tuổi.
- Họ được liên lạc với gia đình thường xuyên hơn. Các cặp vợ chồng có thể liên lạc với gia đình họ thường xuyên hơn những người truyền giáo trẻ tuổi độc thân như đã được quy định.



KHI  
Hình Ảnh Sách Báo  
Khiêu Dâm Ảnh Hưởng  
đến Gia Đình—  
CẢ HAI VỢ CHỒNG  
Đều Cần Phải Được  
Chữa Lành

*Tôi đã tận mắt thấy rằng quyền năng chữa lành của Đấng Cứu Rỗi có thể đến với cả hai vợ chồng khi người chồng vật vã vật lộn với hình ảnh sách báo khiêu dâm.*



### Ẩn danh

**T**rong vòng sáu tháng đầu tiên tôi làm giám trợ, đã có vài cặp vợ chồng trong tiểu giáo khu của tôi đến gặp riêng tôi để cho tôi biết về sự vật lộn vặt và của người chồng với việc sử dụng hình ảnh sách báo khiêu dâm. Trong một số trường hợp, người vợ bị sốc khi mới biết được bí mật khủng khiếp đó; những người khác đã biết được nhiều tháng hoặc nhiều năm.

Tôi đã cảm thấy trắc ẩn đối với mỗi cặp vợ chồng này và cảm thấy quyền năng cứu chuộc của Đấng Cứu Rỗi

khi tôi đưa ra lời khuyên bảo thường xuyên và cẩn thận với từng anh em để giúp họ “cởi bỏ những xiềng xích . . . muốn trói chặt [họ]” (2 Nê Phi 9:45).

Tuy nhiên, có lẽ Thánh Linh đã đến trút xuống họ rất nhiều khi tôi họp với những người vợ của họ. Tôi đã thấy rằng, trong khi một số vết thương vẫn còn mới và những vết thương khác thì đang thành sẹo vì từ những năm tiếp xúc với hình ảnh sách báo khiêu dâm nên tất cả các chị em phụ nữ này đối phó với một tinh thần bị tổn thương nghiêm trọng bởi những câu hỏi như là: “Tôi đã làm gì để khiến cho anh ấy không còn chú ý đến tôi nữa?” hoặc “Tại sao anh ấy muốn tưởng tượng ra mình với người khác thay vì với tôi?”

Bởi vì người chồng đã phạm tội, nên rất dễ dàng cho vị giám trợ cảm thấy rằng người chồng phải cần tiếp cận nhất với những chìa khóa để mở quyền năng chữa lành của Đấng Cứu Rỗi, nhưng tôi đã biết được rằng nhu cầu của người vợ để được chữa lành khỏi nỗi đau đớn và chấn thương cũng quan trọng như nhu cầu được chữa lành của người chồng về tội lỗi và những thôi thúc ám ảnh.

Trong bài giảng dành cho dân Nê Phi, tiên tri Gia Cốp đã lên án những người đàn ông về hành vi không chung thủy của họ đối với vợ của họ, “hầu hết những người này đều có tình cảm hết sức dịu dàng, thanh khiết và tề nhị trước mặt Thượng Đế, và đó là những điều đã làm Thượng Đế hài lòng; nhiều người có cảm xúc [đã] cực kỳ dịu dàng và trong sạch và tinh tế trước mặt Thượng Đế, mà điều làm đẹp lòng Đức Chúa Trời” (Gia Cốp 2:7). Ông nói tiếp: “Các anh em đã làm đau khổ trái tim của người vợ hiền của mình . . . vì các anh em nêu gương xấu trước mặt họ; và những tiếng nức nở trong lòng họ đã vang lên thấu đến Thượng Đế để chống lại các anh em” (Gia Cốp 2:35). Tôi đã tận mắt chứng kiến những tiếng nức nở này. Những tiếng nức nở này không phải từ ý thức sâu sắc của người vợ về sự phản bội gây ra bởi sự sử dụng hình ảnh sách báo khiêu dâm của người chồng mà còn từ lời lẽ thấp kém và hành vi cấu kính thường xuyên cho thấy vì cuộc đấu tranh nội tâm của người chồng. Trên thực tế, là điều thông thường khi một người đàn ông có thói quen bị đưa ra ánh sáng để đổ lỗi cho vợ của mình vì hành vi của mình, và kể ra nhiều hành động khác nhau mà người vợ đã làm hoặc không làm. Thậm chí thương thay, cũng là điều thông thường khi người vợ bắt đầu chấp nhận và thậm chí còn tin vào những lời cáo buộc này nữa.

Một cặp vợ chồng như vậy ngồi trong văn phòng của tôi chỉ vài ngày sau khi người chồng tiết lộ thói quen sử dụng hình ảnh sách báo khiêu dâm mà đã quấy rầy anh từ khi còn trẻ. Trong khi lắng nghe một bài học trong Hội Phụ Nữ dựa trên bài nói chuyện tại đại hội của Chị Linda S. Reeves vào tháng Tư năm 2014: “Sự Bảo Vệ Khởi Hình Ảnh Sách Báo Khiêu Dâm—Một Mái Gia Đình Tập Trung vào Đấng Ky Tô,” thì người vợ bắt đầu nhận ra trong thái độ chệch lạc của người chồng đối với mình có nhiều khuynh hướng mà giảng viên đang mô tả. Sau bài học, chị ta đặt ra những câu hỏi cho chồng mình, và anh ta đã thú nhận bí mật mà đã được che giấu quá lâu. Giờ đây, lòng tự trọng của chị ta đã bị tổn thương nặng nề cộng với lòng oán giận mãnh liệt. Trong buổi họp đầu tiên với tôi, họ đã gắng sức để xem hôn nhân của họ có thể tiếp tục như thế nào. Tôi bảo đảm với họ rằng vẫn có hy vọng, đưa ra một số lời khuyên ban đầu, và sau đó mời mỗi người trở lại gặp riêng tôi.



## CÁC VỊ LÃNH ĐẠO CHỨC TƯ TẾ CÓ THỂ GIÚP ĐỠ BẰNG CÁCH NÀO

Khi các vị lãnh đạo làm việc với những người phối ngẫu của các tín hữu đang vất vả và vật lộn với hình ảnh sách báo khiêu dâm, thì những nỗ lực của họ để bảo đảm rằng những người phối ngẫu này phải cảm thấy được lắng nghe và thông cảm có thể cũng quan trọng như bất cứ lời khuyên bảo nào mà họ có thể đưa ra. Hãy cân nhắc những đề nghị sau đây từ Ministering Resources (Nguồn Phục Sự) ([ministering.lds.org](http://ministering.lds.org)):

- Hợp với nhau thường xuyên và đưa ra sự hỗ trợ.
- Nhấn mạnh đến khả năng của Đấng Cứu Rỗi để cung cấp sự chữa lành riêng cho người phối ngẫu của người sử dụng hình ảnh sách báo khiêu dâm (xin xem An Ma 7:11 và Ma Thi Ơ 11:28–30).
- Khi thích hợp, hãy mời cá nhân đó cân nhắc việc tham dự một buổi họp của nhóm hỗ trợ qua chương trình phục hồi thói nghiện hoặc một nhóm hỗ trợ tương tự.
- Giúp người phối ngẫu hiểu rằng người ấy có thể nhận được sự soi dẫn của mình để biết cách thiết lập rõ ranh giới trong mối quan hệ và trong nhà.
- Giúp người phối ngẫu tìm kiếm một người bạn hoặc người trong gia đình đáng tin cậy có thể liên tục cung cấp sự hỗ trợ có ý nghĩa.
- Giúp cá nhân đang sử dụng hình ảnh sách báo khiêu dâm chịu trách nhiệm về các hành động của mình và hỗ trợ người phối ngẫu của người ấy.
- Cân nhắc việc giới thiệu người phối ngẫu của người sử dụng hình ảnh sách báo khiêu dâm đến những người chuyên nghiệp để giúp đỡ hoặc tư vấn. Nhận ra các nguồn phương tiện ở địa phương có cung cấp dịch vụ phù hợp với các nguyên tắc phúc âm.



**Phía dưới: Kerri đã đau khổ cùng cực khi biết về thử thách của chồng mình với hình ảnh sách báo khiêu dâm, nhưng chị đã tìm thấy niềm hy vọng và sự chữa lành qua Chúa Giê Su Ky Tô và Sự Chuộc Tội của Ngài.**

Cùng với lời cầu nguyện tha thiết mà tôi đã dâng lên để chuẩn bị cho những buổi họp đó, tôi cũng xem lại những đề nghị được cung cấp trong Ministering Resources trên LDS.org, nhất là trong nguồn tài liệu nhằm hỗ trợ cho người phối ngẫu của những người sử dụng hình ảnh sách báo khiêu dâm, mà tôi đã đọc được những điều sau đây: “Hãy bày tỏ tình yêu thương và mối quan tâm của anh em dành cho cá nhân chị ấy cũng như cho người phối ngẫu của chị ấy. Nói rõ rằng chị ấy không có trách nhiệm đối với việc sử dụng hình ảnh sách báo khiêu dâm hoặc hành vi tởm tệt của người phối ngẫu của mình và chị ấy không được mong là phải chịu đựng hành vi lạm dụng.”

Khi họp với chị phụ nữ này, tôi lưu ý chị ấy về lời khuyên này và thêm vào lời bảo đảm rằng các hành động của chồng chị ấy không hề tại vì chị ấy, không phải về một điều gì đó mà chị ấy đã làm hoặc đã không làm mà thay vì thế là vì sự xung đột nội tâm của riêng anh ấy. Tôi nhìn thấy một cảm giác nhẹ nhõm và an ủi đến với chị khi chị hiểu được những lời này và cảm nhận được sự xác nhận của Thánh Linh rằng những lời này quả thật là đúng. Vào cuối cuộc phỏng vấn, chị ấy đã xin tôi ban cho chị một phước lành của chức tư tế. Tôi nhận biết rằng mình là người duy nhất mà chị có thể xin một phước lành như vậy, trong khi chị ấy muốn giữ kín tình huống của mình đối với gia đình và bạn bè.

Để giúp đỡ trong tiến trình chữa lành, tôi đã mời người chồng tham dự vào một nhóm Thánh Hữu Ngày Sau đang phục hồi khỏi thói nghiện ở địa phương, và tôi khuyến khích vợ của anh ấy cũng tham dự một nhóm tương ứng dành cho người phối ngẫu và những người trong gia đình. Chị ấy nói với tôi về sự an ủi mà chị cảm nhận được từ buổi họp với các chị em phụ nữ khác, là những người hiểu điều chị ấy đang phải chịu đựng và niềm hy vọng mà

buổi họp này đã mang đến cho chị để thấy những cặp vợ chồng đã trải qua cùng thử thách như vậy và đã xoay sở để cùng nhau khắc phục.

Giờ đây, vài tháng đã trôi qua kể từ buổi họp đầu tiên của tôi với cặp vợ chồng này, và tình yêu thương và mối quan tâm của tôi dành cho họ đã phát triển vì vô số những lần giao tiếp của chúng tôi. Mặc dù tôi nhận ra rằng con đường tiếp tục của họ sẽ không phải là không có thất bại nhưng đó là một niềm vui đối với tôi để biết rằng với mỗi tháng trôi qua, người chồng đã giữ mình thoát khỏi sự ham muốn và hình ảnh sách báo khiêu dâm và để thấy sự gia tăng về giá trị của bản thân và sự tin tưởng của người vợ một cách thật hiển nhiên.

Trong các cuộc phỏng vấn gần đây với họ, nỗi đau khổ và nước mắt từ buổi họp ban đầu của chúng tôi đã được thay thế bằng những nụ cười thường xuyên và thậm chí cả tiếng cười nữa. Nhưng có lẽ kết quả lớn nhất là niềm hy vọng—hy vọng rằng không những cuộc hôn nhân của họ có thể tiếp tục mà thậm chí nó còn có tiềm năng để trở thành một cái gì đó đẹp đẽ và được tôn cao nữa.

Rủi thay, tôi nhận ra rằng không phải mọi cặp vợ chồng đều có được kết quả tương tự. Một số các cuộc hôn nhân có thể thất bại khi người sử dụng hình ảnh sách báo khiêu dâm từ chối tiến bộ. Tuy nhiên, bất kể con đường nào người chồng chọn để theo thì tôi cũng biết là lời khuyên bảo để phục sự những người vợ đều được soi dẫn. Tôi hy vọng rằng không có chị em nào rơi vào tình huống này sẽ cảm thấy rằng mình đang bị vị giám trợ của mình bỏ quên, xét đoán sai, hoặc hiểu lầm. Việc vị giám trợ phục sự là một hệ thống chính yếu mà qua đó Đấng Cứu Rỗi biểu hiện quyền năng của Ngài để chữa lành trọn vẹn mỗi tâm hồn—ngay cả những tâm hồn đã bị “xuyên thấu bằng những vết thương sâu” (Gia Cóp 2:35). ■



## **LỜI KHUYÊN BẢO VỆ AN ỦI CHO NHỮNG NGƯỜI PHỐI NGÃU**

“Chúng tôi là những người lãnh đạo rất quan tâm đến những người phối ngẫu và gia đình của những người đau khổ vì nghiện hình ảnh sách báo khiêu dâm. Anh Cả Richard G. Scott đã khẩn nài: ‘Nếu bản thân các anh chị em không mắc phải tội lỗi nghiêm trọng, thì đừng chịu đựng một cách vô ích hậu quả tội lỗi của người khác. . . . Các anh chị em có thể cảm thấy thương hại. . . . Tuy nhiên, các anh chị em không nên gánh lấy một cảm nghĩ về trách nhiệm đối với những hành vi đó.’ Nên biết rằng các anh chị em không lẻ loi một mình. Có sự giúp đỡ. Có những buổi họp dành cho vợ chồng người nghiện ngập đang phục hồi thói nghiện, gồm có những buổi họp qua điện thoại, để vợ chồng có thể gọi và dự những buổi họp tại nhà của họ.”

Linda S. Reeves, đệ nhị cố vấn trong chủ tịch đoàn trung ương Hội Phụ Nữ, “Sự Bảo Vệ Khỏi Hình Ảnh Sách Báo Khiêu Dâm—Một Mái Gia Đình Tập Trung vào Đấng Ky Tô,” *Liahona*, tháng Năm năm 2014, 16.

# Người Canh Gác TRÊN CÁI THÁP

“Ta đã đặt các vọng canh trên thành người; cả ngày và đêm chúng nó chẳng hề im lặng. Hỡi các người là kẻ nhắc nhở Đức Giê Hô Va, chớ có nghỉ ngơi chút nào.”

Ê Sai 62:6

## Người Canh Gác

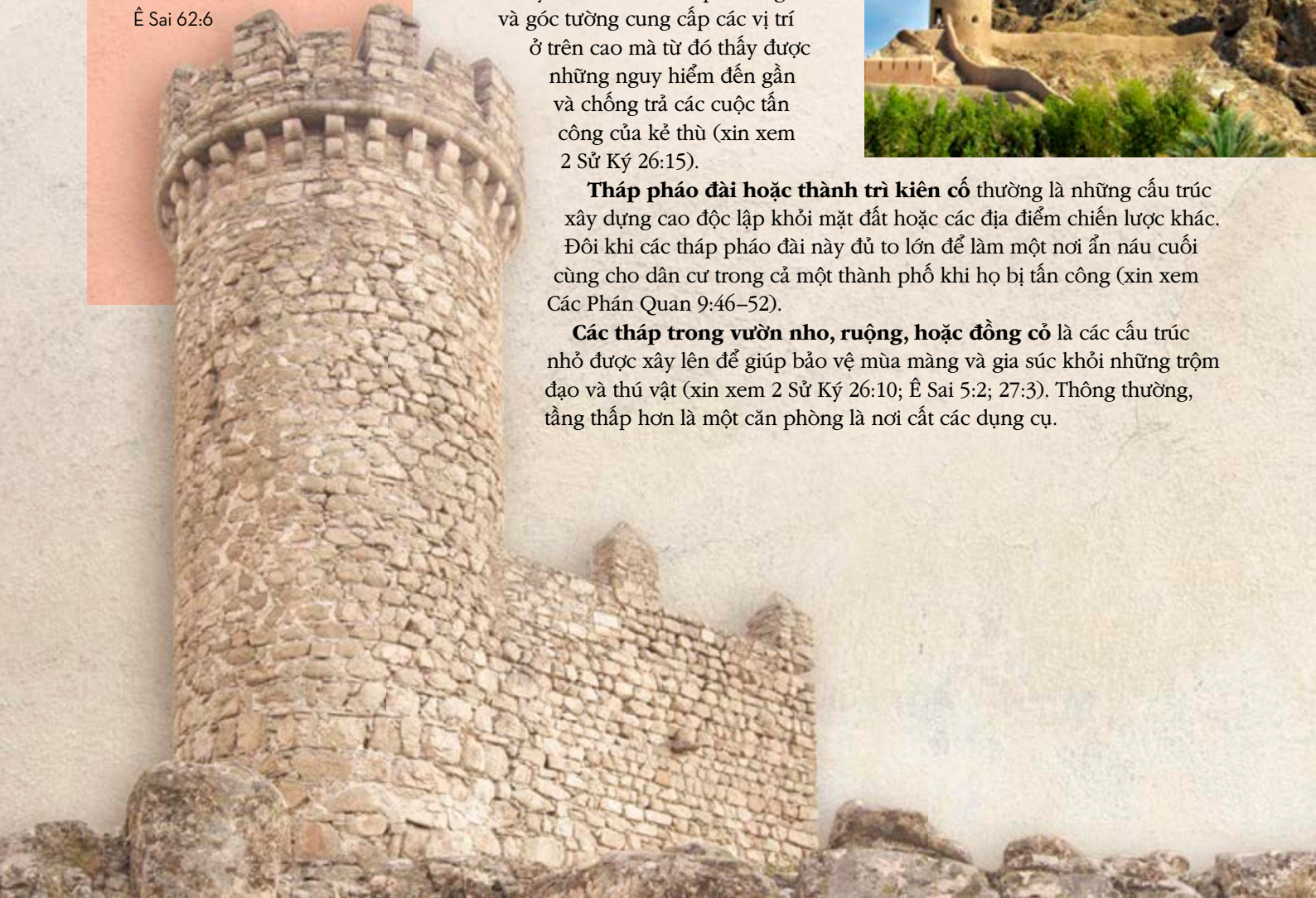
Người canh gác là lính gác được cất đặt để đứng canh ở trên một bức tường hoặc trong một ngọn tháp để trông chừng và cảnh báo về mối nguy hiểm đang đến gần từ xa. Họ được dùng để bảo vệ thành phố cũng như các vườn nho, ruộng, hoặc đồng cỏ.

## Các Loại Tháp Canh

**Tháp canh trong các bức tường thành** thường được dựng lên tại cổng vào hoặc ở góc tường (xin xem 2 Sử Ký 26:9). Cả hai tháp ở cổng vào và góc tường cung cấp các vị trí ở trên cao mà từ đó thấy được những nguy hiểm đến gần và chống trả các cuộc tấn công của kẻ thù (xin xem 2 Sử Ký 26:15).

**Tháp pháo đài hoặc thành trì kiên cố** thường là những cấu trúc xây dựng cao độc lập khỏi mặt đất hoặc các địa điểm chiến lược khác. Đôi khi các tháp pháo đài này đủ to lớn để làm một nơi ẩn náu cuối cùng cho dân cư trong cả một thành phố khi họ bị tấn công (xin xem Các Phán Quan 9:46–52).

**Các tháp trong vườn nho, ruộng, hoặc đồng cỏ** là các cấu trúc nhỏ được xây lên để giúp bảo vệ mùa màng và gia súc khỏi những trộm đạo và thú vật (xin xem 2 Sử Ký 26:10; Ê Sai 5:2; 27:3). Thông thường, tầng thấp hơn là một căn phòng là nơi cất các dụng cụ.







## BỐN PHẬN PHẢI CANH GÁC

“Qua nhiều thế kỷ, các vị tiên tri đã làm tròn bốn phận

của mình khi họ cảnh báo dân chúng về những nguy hiểm trước mắt họ. Các Vị Sứ Đồ của Chúa có bốn phận canh gác, cảnh báo, và tìm đến giúp đỡ những người đang tìm kiếm câu trả lời cho các câu hỏi quan trọng trong cuộc sống này.”

Ảnh Cả M. Russell Ballard thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ, “Thượng Đế đang Lèo Lái Giáo Hội,” *Liahona*, tháng Mười Một năm 2015, 25.

## NHỮNG SỰ KIỆN TRONG KINH THÁNH



Trong Kinh Cựu Ước, đôi khi Chúa được so sánh với một tháp pháo đài hoặc thành trì để ẩn náu (xin xem Thi Thiên 18:2; 61:3; Châm Ngôn 18:10;

2 Sa Mu Ên 22:3), và đôi khi các vị tiên tri được so sánh với những người canh gác (xin xem Ê Sai 62:6; Giê Rê Mi 6:17; Ê Xê Chi Ên 3:17; 33:7; Ô Sê 9:8; Mi Chê 7:4).

“Ta đã lập người lên đặt canh giữ nhà Y Sơ Ra Ên; khá nghe lời từ miệng ta, và thay ta răn bảo chúng nó. (Ê Xê Chi Ên 3:17; xin xem thêm Ê Xê Chi Ên 33:1–7).

### Người canh gác trên cái tháp:

**Có một tầm nhìn xa từ trên cao.** Với tư cách là các tội tở đã được Thượng Đế kêu gọi và cho phép, các vị tiên tri được tách rời khỏi thế gian, đến gần Ngài hơn, và được phép nhìn thấy mọi sự việc từ một góc nhìn thiêng liêng hơn.

**Nhìn thấy những sự việc mà những người khác không thể nhìn thấy được.** “Nhưng vị tiên kiến có thể biết được những việc đã xảy ra trong quá khứ cũng như những việc sẽ xảy đến trong tương lai; và nhờ những dụng cụ đó mà mọi sự việc sẽ được tiết lộ, hay nói cách khác, mọi điều bí mật sẽ được phơi bày, và những điều che giấu sẽ được đưa ra ánh sáng, cùng những điều chưa ai được biết tới thì sẽ nhờ những dụng cụ đó mà biết được, và ngoài ra có những sự việc sẽ nhờ những dụng cụ đó mà được biết đến, nếu không thì chẳng ai có thể biết được” (Mô Si A 8:17).

**Luôn cảnh giác.** Các vị tiên tri có một trách nhiệm long trọng để cảnh báo chúng ta về các mối nguy hiểm sắp tới, và họ sẽ tiếp tục làm như vậy bất kể ý kiến của công chúng hoặc các khuynh hướng trong xã hội là gì đi nữa.

**Cảnh báo về những sự việc trong khi chúng vẫn còn ở xa.** “Vị tiên tri tố cáo tội lỗi và tiên báo những hậu quả của nó. Vị ấy là một người thuyết giảng sự ngay chính. Đôi khi, các vị tiên tri có thể được soi dẫn để tiên báo về tương lai vì lợi ích của nhân loại” (Sách Hướng Dẫn Thánh Thư, “Tiên Tri, Vị,” [lds.org/scriptures/gs](http://lds.org/scriptures/gs)).

**Cung cấp sự an toàn và bảo vệ.** Bằng cách lưu tâm đến những cảnh báo của các vị tiên tri, chúng ta có thể tìm thấy sự an toàn và tránh được những tai họa mà có thể xảy đến cho chúng ta, riêng cá nhân hay chung cả nhóm, nếu chúng ta không vâng lời. ■



## CƠ HỘI THỨ HAI

Lần đầu gặp anh ta, tôi đang cầm cây vĩ cầm của mình.

Anh ta lê chân đến gần tôi trong khi tôi đang đi vào phòng ăn, tay cầm cây vĩ cầm.

Anh ta nói khi đến gần tôi: “Đàn vĩ cầm.”

Tôi nói: “Vâng, đúng vậy.”

Tôi chưa bao giờ thực sự nói chuyện với bất cứ với người nào bị khuyết tật và không biết phải nói gì. Anh ta đi theo tôi đến bàn ăn của tôi và ngồi bên cạnh tôi, chỉ vào cái hộp đựng cây vĩ cầm.

Anh ta nói một lần nữa: “Cây vĩ cầm.”

Tôi mở cái hộp đựng đàn ra và đôi mắt anh ta sáng lên. Anh ta búng mạnh lên mấy sợi dây đàn. Tim tôi đập mạnh khi tưởng tượng ra một sợi dây đàn bị đứt khỏi cây vĩ cầm, và tôi cẩn thận đóng lại cái hộp đựng đàn. Anh ta ôm tôi trước khi bỏ đi.

Tôi gặp anh ta thường xuyên sau sự kiện này.

William nói “Cây vĩ cầm,” khi anh ta đến gần tôi.



Bất cứ khi nào nhìn thấy tôi, anh ta cũng quàng tay qua vai tôi và hôn lên đỉnh đầu của tôi.

Thời gian còn lại trong trường trung học, tôi luôn luôn cố gắng tránh anh ta mỗi khi nhìn thấy anh ta đi tới. Khi anh ta thấy tôi và làm tôi ngạt thở với những cái ôm và những cái hôn nhều nhão, tôi đã chịu đựng trong một vài giây với một nụ cười gượng gạo và sau đó bỏ đi nhanh mà không thốt lên một lời.

Tôi lẩm bẩm: “Ồi thôi” khi thấy anh ta tại buổi hòa nhạc cuối cùng ở trường trung học. Sau buổi hòa nhạc, anh ta đi lang thang về phía nơi tôi đang đứng với những người bạn của tôi bên ngoài thính phòng.

Các bạn tôi lùi lại khi anh ta đến bên tôi với một nụ cười, anh dang rộng tay ra để ôm tôi.

“William!”

Tôi quay lại và thấy một người phụ nữ chạy về phía chúng tôi.

Bà ấy nói: “Xin lỗi,” và khoác tay anh ta. “William rất thích cây vĩ cầm. Nó nắn nỉ tôi dẫn nó đến buổi hòa nhạc này buổi tối hôm nay. Đi thôi, con yêu.”

Cho đến lúc đó, tôi đã không nhận ra rằng tôi chưa bao giờ biết tên của anh ta.

Tôi đã gặp William hai năm trước đó nhưng đã dành rất nhiều thời gian để tránh xa anh ta đến nỗi tôi đã không bao giờ cố gắng để thực sự biết anh ta. Khi tôi nhìn William và mẹ của anh ta ra về thì lòng tôi cảm thấy xấu hổ vô cùng.

Nhiều năm sau, khi đã kết hôn, tôi đã sinh ra một bé trai xinh đẹp với hội chứng Down mà chúng tôi đặt tên là Spencer. Tôi thường nghĩ tới William khi tôi nhìn đứa con trai của mình, và tôi tự hỏi liệu Spencer sẽ có những kinh nghiệm tương tự hay không. Người ta sẽ tránh xa nó vì nó hôn nhiều quá hoặc ôm quá chặt không? Bàn bè của nó có cảm thấy khó chịu với những hạn chế của nó không?

Khi Spencer được bốn tháng tuổi, tôi đưa nó đi đến bệnh viện địa phương cho một cuộc hẹn. Khi đem nó ra khỏi xe, tôi thấy có hai người đang đi ra khỏi bệnh viện. Tôi không thể tin nổi, tôi nhận ra đó chính là William và mẹ của anh ta.

“William!” Tôi gọi to khi chúng tôi đến gần hơn, tim tôi đập thình thịch.

“Xin chào!” Anh ta thông thả đi ngang qua bãi đậu xe và cười rất tươi. Anh ta chìa tay ra và nắm lấy tôi với một cái bắt tay nhiệt tình.

Anh khỏe không? Tôi hỏi anh ta.

Anh ta nói: “Cây vĩ cầm,” với vẻ phấn khởi hiện rõ trong mắt.

*Cây vĩ cầm.* Anh ta cũng còn nhớ tôi. Tôi nghẹn ngào qua tiếng cười: “Vâng, tôi đã chơi đàn vĩ cầm.”

Trong khi chúng tôi nói chuyện, tôi dâng lên lời cầu nguyện thầm về tấm lòng thương xót dịu dàng của Cha Thiên Thượng nhân từ là Đấng biết tôi đã muốn gặp lại William một lần nữa biết bao. Tôi biết ơn rằng Thượng Đế đã thấy tôi—một người mẹ trẻ đang gặp khó khăn và quá sức chịu đựng với các vấn đề sức khỏe của đứa con trai và lo lắng cho tương lai của nó—và vì Ngài đã cho tôi một kinh nghiệm để nhắc nhở tôi rằng Ngài biết chúng ta. ■

Kaylee Baldwin, Arizona, Hoa Kỳ



Tôi nghe người phụ nữ đó đặt lên quầy hàng một đồng đồng xu để trả tiền xăng và kem.

## HÃY ĐI GIÚP CÔ ẤY

Tôi đứng xếp hàng ở một trạm xăng. Đứng trước tôi là một người mẹ với hai đứa con nhỏ hỏi mua 3 đô la tiền xăng và hai cây kem vani.

Chỉ liếc sơ, tôi có thể thấy rằng họ không có nhiều tiền. Bọn trẻ đều đi chân đất và mặc quần áo tả tơi.

Tôi nghe người phụ nữ đó đặt lên quầy hàng một đồng đồng xu để trả tiền xăng và kem.

Sau khi trả tiền xăng của mình, tôi bước ra ngoài và liếc nhìn chiếc xe của người mẹ đó. Đó là một chiếc xe đời cũ mà rất có thể tốn xăng rất nhiều.

Tôi cảm thấy một chút thương hại đối với người mẹ có hai con này, nhưng tôi khởi động máy xe gắn máy của tôi và tiếp tục đi.

Chưa đầy một phút sau khi xe tôi đang chạy trên đường quốc lộ thì một tiếng nói đến với tôi: “Hãy đi giúp cô ấy.” Sự thúc giục đến hai lần.

Tôi lắc đầu và nghĩ rằng có lẽ cô ấy đã đi rồi. Tôi sẽ nói gì với cô ấy đây?

Tiếng nói đến lần thứ ba một cách rõ ràng: “Hãy đi giúp cô ấy.”

Tôi quay trở lại phía trạm xăng, cố gắng nghĩ ra điều tôi sẽ nói nếu cô ấy vẫn còn ở đó.

Khi đến nơi, tôi thấy rằng cửa xe của cô ấy đang mở. Cô ấy đang ngồi trong chỗ ngồi của người lái, và hai đứa con nhỏ của cô ấy đang thưởng thức kem ở hàng ghế sau.

Tôi dâng lên một lời cầu nguyện ngắn cầu xin Cha Thiên Thượng về điều tôi nên nói. Cũng tiếng nói đó bảo tôi: “Hãy tự giới thiệu và hỏi xem

cô ấy có cần giúp đỡ không.” Tôi lại gần chiếc xe của cô ấy và tự giới thiệu. Tôi chia sẻ với cô ấy rằng tôi cảm thấy có ấn tượng để hỏi cô ấy có cần giúp đỡ gì không.

Cô ấy bắt đầu khóc và nói: “Tôi vừa mới dứt lời cầu nguyện lên Chúa Giê Su, xin Ngài gửi người nào đó đến giúp tôi.”

Cha Thiên Thượng đã đáp ứng lời cầu nguyện của cô ấy! Tôi trả tiền để đổ đầy bình xăng của cô ấy và đưa cho cô ấy số điện thoại của một người trong nhóm tức số các anh cả của chúng tôi. Người ấy đang tuyển dụng người làm vào lúc đó. Tôi không biết điều gì đã xảy ra sau đó với người mẹ trẻ này nhưng tôi biết ơn đã tuân theo sự thúc giục để giúp đỡ cô ấy. ■

Thomas Robbins, California, Hoa Kỳ

# ĐỪNG BẮN!

Bob và tôi ngồi trong xe cảnh sát của chúng tôi, chờ đợi một dấu hiệu về hoạt động ở dưới đường phố. Chúng tôi đã bắt đầu bí mật theo dõi liên tục trong hai giờ trước đó sau khi nhận ra chiếc xe đã được đề cập đến trong một hệ thống báo động phát sóng của cảnh sát.

Lời báo động đó như sau: “Vụ cướp có vũ trang đang diễn ra. Hai người

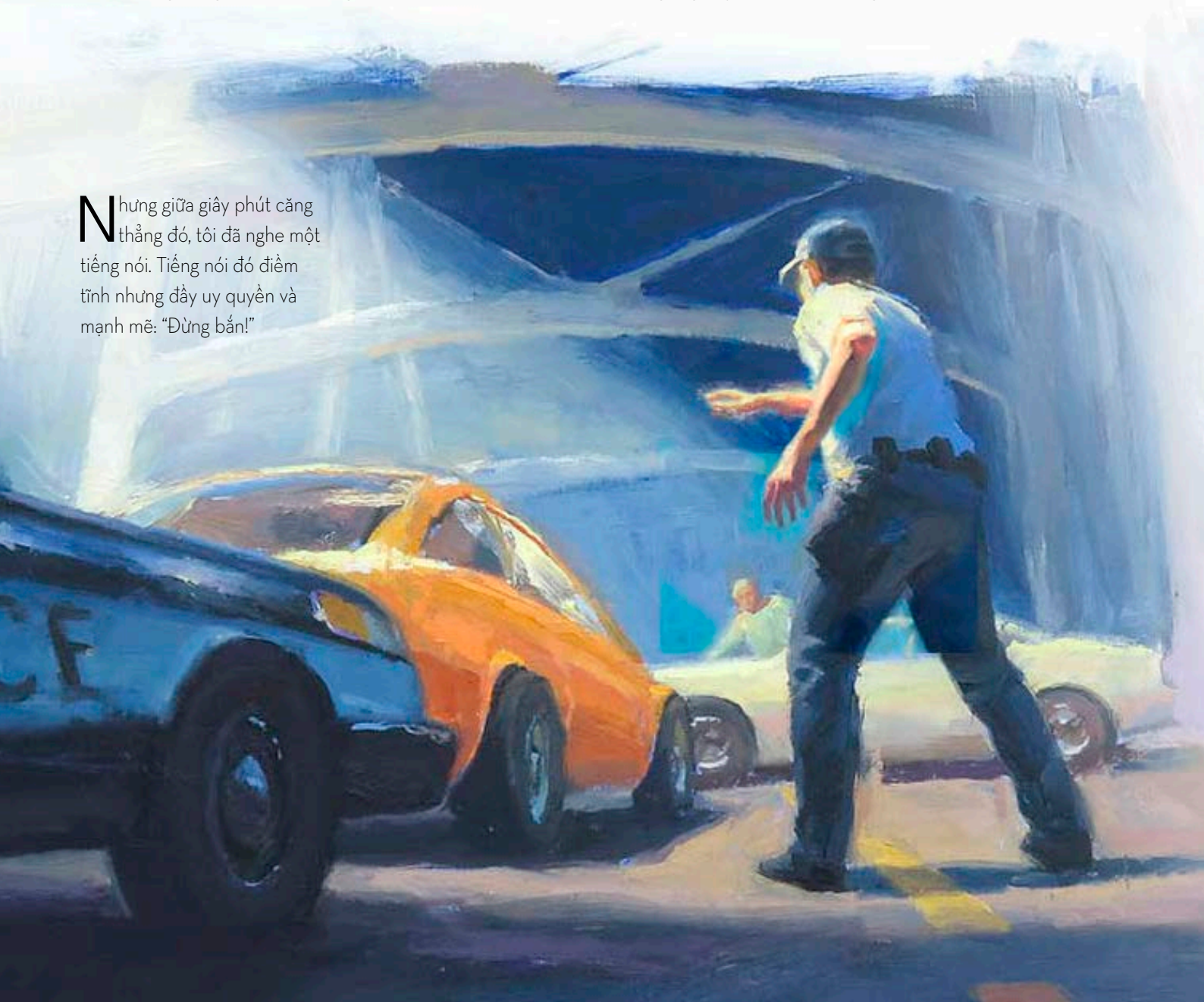
đàn ông, cả hai đều có vũ khí. Người ta vừa thấy chúng trong một chiếc xe màu cam. Các nhân chứng nói rằng những người này rất tàn bạo và sẵn sàng nổ súng.”

Gần đây, một loạt những vụ cướp có vũ trang đã xảy ra ở khu vực này, bất kể các nỗ lực tận tâm nhất của chúng tôi, các tên cướp cũng đều đã nhiều lần trốn thoát. Tôi ngừng suy

nghĩ về điều đó ngay khi tôi thấy hai bóng người đi ra từ một căn nhà trên con đường tối tăm và nhảy vào chiếc xe màu cam. Giờ đây chúng đang lái xe về phía chúng tôi.

Tôi nói trên hệ thống báo động của cảnh sát: “Xin đơn vị tăng viện. Hai kẻ tình nghi ăn cướp đang lái xe về phía Bắc từ vị trí của chúng tôi.”

Nhưng giữa giây phút căng thẳng đó, tôi đã nghe một tiếng nói. Tiếng nói đó điềm tĩnh nhưng đầy uy quyền và mạnh mẽ: “Đừng bắn!”



Những người tăng viện của chúng tôi, hai thám tử mặc thường phục trong một chiếc xe thường dân, lái xe ở phía trước của chiếc xe của bọn chúng trong khi Bob và tôi lái theo sau. Sau khi ba chiếc xe của chúng tôi chạy lên một cây cầu, thì hai người tăng viện của chúng tôi đột nhiên dừng lại ngang trên cầu ở phía trước chiếc xe màu cam và chúng tôi đậu sau nó, bao vây những kẻ tình nghi. Hầu như ngay lập tức, chiếc xe dừng lại và cả hai bóng người trốn trong xe.

Tôi ra lệnh sau khi ra khỏi xe mình: “Bước ra khỏi xe với hai tay đặt lên đầu!” Không một ai trả lời.

Tôi chuẩn bị nổ súng và ra lệnh một lần nữa: “Bước ra khỏi xe với hai tay đặt lên đầu. Hãy làm ngay!”

Bất ngờ người lái xe đứng dậy và quay về phía tôi. Tôi có thể thấy một vật trông giống như kim khí trong tay người ấy.

Kinh nghiệm huấn luyện cảnh sát và linh cảm thông thường của tôi bảo tôi phải bấm cò súng để cứu mạng mình. Nhưng giữa giây phút căng thẳng đó, tôi đã nghe một tiếng nói. Tiếng nói đó điềm tĩnh nhưng đầy uy quyền và mạnh mẽ: “Đừng bắn!”

Tôi nghĩ là mình sẽ bị bắn bất cứ lúc nào, nhưng tôi đã chờ cho một người nào đó trong xe nổ súng trước. Thay vì thế, người lái xe đưa tay lên, đưa lên khỏi đầu của mình một vật trông giống như một khẩu súng, và buông lỏng tay xuống đùi.

“Đứng yên!” Tôi nói trong khi chạy nhanh đến chiếc xe. “Đứng yên!”

Giây phút đó giống như trong phim—cho đến khi tôi nhận ra rằng những tên tội phạm hung ác trong xe lại thực sự là hai cô gái trẻ đầy sợ hãi.

Vật mà tôi đã nghĩ là một khẩu súng lại chỉ là cái khóa dây an toàn.

Chẳng bao lâu chúng tôi biết được là hai cô gái đã cho bạn trai của họ mượn xe. Họ không hề biết những người bạn trai này là loại người gì.

Về sau Bob nói với tôi: “Cal à, tôi nghĩ là anh đã bị bắn chết rồi chứ! Tôi đã định nổ súng đấy chứ. Tôi không biết tại sao tôi đã không làm thế.”

Hai thám tử lái xe thường dân cũng nói thế nhưng không một ai trừ tôi ra đã nghe tiếng nói đó. Tôi biết rằng chỉ có quyền năng của Thiên Thượng mới có thể cứu mạng hai cô gái đó và bốn viên cảnh sát khỏi một sai lầm bi thảm. Kinh nghiệm này đã mang đến cho tôi một sự hiểu biết chắc chắn rằng Cha Thiên Thượng có thể và sẽ can thiệp vì lợi ích của chúng ta. ■  
Ẩn danh

## HÃY DẠY CHO HỌ ĐỌC SÁCH MẶC MÔN

**T**rong thời gian chúng tôi phục vụ ở Phái Bộ Truyền Giáo Geneva Thụy Sĩ, tôi đã được kêu gọi và phong nhiệm với tư cách là chủ tịch chi nhánh, và vợ tôi đã được kêu gọi với tư cách là chủ tịch Hội Phụ Nữ. Chúng tôi đã cùng nhau cố gắng hết sức để làm việc nhằm đem lại sức sống mới cho chi nhánh đang gặp khó khăn này. Mặc dù được tổ chức vào thập niên 1960, nhưng trong nhiều năm chi nhánh này đã không có ai chịu phép báp têm và không gửi

người truyền giáo nào để đi truyền giáo trong 15 năm.

Hiển nhiên là chúng tôi cần sự giúp đỡ của Chúa để tìm ra giải pháp cho rất nhiều khó khăn mà chi nhánh này phải đối phó. Sau khi tôi đã cầu nguyện về những thử thách của chi nhánh này, Thánh Linh của Chúa phán bảo tôi: “Hãy dạy cho các tín hữu đọc Sách Mặc Môn, và người sẽ thành công.”

Ngay lập tức, chúng tôi đã lập kế hoạch để tất cả các tín hữu cam kết bắt đầu đọc Sách Mặc Môn.

Đã có các kết quả phi thường theo sau. Sự bình an và Thánh Linh đã trở lại với chi nhánh này. Nhiều gia đình mới gia nhập Giáo Hội. Được thúc đẩy bởi ước muốn của mình để phục vụ, một thanh niên đã lên đường đi phục vụ truyền giáo. Vài cuộc hôn nhân đang lục đục đã được củng cố, và các gia đình trở nên gần gũi hơn với nhau. Ngày nay chi nhánh này tiếp tục tiến triển.

Chính chúng tôi và các tín hữu trong chi nhánh đã chứng kiến quyền năng kỳ diệu của Sách Mặc Môn. Sách đó thật sự là nền tảng của tôn giáo chúng ta và của chứng ngôn của chúng ta về phúc âm và về Chúa Giê Su Kỵ Tô. Chúng tôi hết lòng yêu mến sách đó. Sách đó là một nguồn hiểu biết vô tận và không thể thay đổi được.

Kinh nghiệm này đã dạy chúng ta rằng Sách Mặc Môn là phương tiện chắc chắn nhất để giúp các anh chị em của chúng ta thoát ra khỏi bóng tối thuộc linh đang bao phủ thế gian. Sách này mang lại sự bình an, niềm vui, hạnh phúc, và một ước muốn mạnh mẽ để noi theo Đấng Cứu Rỗi, Chúa Giê Su Kỵ Tô! ■

Emilien Rioux, Quebec, Canada

# Nhận Ra Những Sự Giả Mạo của Sa Tan

Bài của Dennis C. Gaunt

Khi tôi đang đặt hai tờ đô la Mỹ vào ví tại cửa hàng tạp phẩm thì tôi bất chợt nhận thấy một trong hai tờ giấy bạc đó trông là lạ. Tôi nghĩ rằng màu xanh lá cây của tờ giấy bạc đó có hơi nhạt hơn những tờ đô la khác, vì vậy tôi đã xem xét kỹ hơn. Sau đó, tôi nhận thấy hình của Tổng Thống George Washington trông không rõ nét. Ngay cả tờ đô la cầm vào cũng thấy không thật. Đó là tờ đô la giả! Nhân viên bán hàng đổi nó cho một tờ đô la thật và sau đó đưa tờ đô la giả cho người quản lý cửa hàng.

Tôi đã suy nghĩ rất nhiều về tờ đô la giả đó kể từ khi ấy. Tôi tự hỏi tờ đô la giả đó đã được lưu hành bao lâu rồi và có bao nhiêu người đã bị nó lừa trong những năm qua. Trong thực tế, nếu không chú ý thì tôi cũng đã có thể bị lừa rồi. Nhưng bằng cách so sánh điều này với điều thực tế và tập trung vào những điểm khác biệt thay vì những điểm tương đồng, thì tôi có thể nói đó là sự giả mạo.

Sách Mặc Môn đầy đầy các ví dụ về những kẻ giả mạo về mặt thuộc linh, là những người làm theo các phương pháp gian dối và lừa gạt người khác của Sa Tan vì lợi ích riêng của họ. Bằng

cách nghiên cứu các thủ đoạn và chiến thuật của họ, chúng ta bắt đầu nhận thấy những sai lầm và lỗi lầm của họ trong cùng một cách mà một người quan sát đã được huấn luyện bắt đầu nhận thấy sự khác biệt giữa tiền thật và tiền giả. Chúng ta càng tập chú ý để nhận ra những khác biệt, thì chúng ta càng chuẩn bị kỹ hơn để lột mặt nạ của những kẻ giả mạo thời nay và chống lại những lời nói dối của họ.

## Thu Thập Tin Tức về Những Giả Mạo của Sa Tan

Sa Tan tìm cách dẫn dắt chúng ta đi lạc hướng bằng cách giả mạo phần thuộc linh của nó, và nếu không cẩn thận, chúng ta sẽ bị lừa. Chủ Tịch Joseph F. Smith (1838–1918) đã cảnh báo: “Sa Tan là một kẻ bất chước tài tình, và trong khi lẽ thật phúc âm được ban cho thế gian càng ngày càng dồi dào thì nó cũng phổ biến giáo lý sai lạc. Hãy coi chừng giáo lý sai lạc của nó vì các anh chị em sẽ không nhận được điều gì từ giáo lý đó ngoài nỗi thất vọng, đau khổ và cái chết thuộc linh.”<sup>1</sup>

Sự phòng thủ hữu hiệu nhất chúng ta có để chống lại việc bị

**Khi đối mặt với những giả mạo thuộc linh thì Sách Mặc Môn có thể giúp chúng ta xác định điều nào là đúng và điều nào là không đúng.**

những sự giả mạo của Sa Tan lừa gạt là cố gắng trở nên quen thuộc với các lẽ thật của phúc âm càng nhiều càng tốt. Chúng ta càng biết rõ về lẽ thật, thì càng dễ dàng hơn để nhận thấy những điều khác biệt khi Sa Tan đưa ra cho chúng ta những sự giả mạo của nó. Vì vậy, khi nó làm như thế, chúng ta cần phải tìm kiếm những điểm khác biệt chứ không phải những điểm tương đồng cũng giống như tôi đã làm với mấy tờ đô la của tôi, vì đó là điểm mà những



điều gian dối sẽ luôn luôn bị khám phá ra.

Chủ Tịch Ezra Taft Benson (1899–1994) dạy: “Sách Mặc Môn cho thấy những kẻ thù của Đấng Ky Tô. . . . Thượng Đế, với sự biết trước vô hạn của Ngài, đã tạo ra Sách Mặc Môn để chúng ta có thể thấy được lỗi lầm và biết cách chống lại các khái niệm giáo dục, chính trị, tôn giáo, và triết lý sai lạc của thời kỳ chúng ta.”<sup>2</sup>

Ngày nay chúng ta đang có chiến tranh với Sa Tan. Giống như bất cứ

quân đội nào, chúng ta cũng cần phải biết kẻ thù sẽ hoạch định làm gì. Chẳng hạn, việc biết được khi nào và nơi nào kẻ thù sẽ tấn công thì có thể là thông tin vô giá. Đó là lý do tại sao từ ngữ về việc thu thập thông tin như vậy được gọi là “thu thập tình báo.” Việc biết được kẻ thù của chúng ta là trở nên thông minh hơn kẻ thù của chúng ta. Sách Mặc Môn có thể giúp chúng ta “thu thập tình báo” về các phương pháp giả mạo của Sa Tan.

### Lời Lẽ Tâng Bốc Là Giả Vờ

Hơn một nửa số những kẻ giả mạo trong Sách Mặc Môn sử dụng lời lẽ tâng bốc và một cá tính hấp dẫn để đạt được mục tiêu của họ. Ví dụ, Sê Rem “có một sự hiểu biết tường tận về ngôn ngữ của dân chúng; vậy nên hắn đã đem tài ăn nói của mình ra nịnh hót dựa theo quyền năng của quỷ dữ” (Gia Cốp 7:4). Các thầy tư tế tà ác của Vua Nô Ê đã nói “những lời phù phiếm và tâng bốc” (Mô Si A 11:7), nên khiến cho những người

tham gia vào việc thờ thần tượng và những điều tà ác khác. Cô Ri Ho đạt được kết quả tương tự trong thời kỳ của hấn bằng cách “dẫn dắt trái tim của nhiều người đi lạc hướng” (An Ma 30:18). A Ma Lịch Gia lần Ga Đi An Tôn đều sử dụng khả năng nịnh hót của mình để thu hút những đạo quân tín đồ tà ác (xin xem An Ma 46:10; Hê La Man 2:4).

Đây không phải là điều ngẫu nhiên. Lời tâng bốc là nông cạn, không thành thật, rỗng tuếch, và phóng đại. Nê Phi cảnh cáo những người nào “dạy người ta những điều như vậy, những giáo lý sai lạc, vô ích và điên rồ. Họ tràn đầy kiêu ngạo trong lòng, và cố tìm cách che giấu thâm ý của mình khỏi Chúa; và những việc làm của họ đều ở trong bóng tối” (2 Nê Phi 28:9).

Lời tâng bốc thường được sử dụng để lừa gạt; và thường có một động cơ kín đáo hoặc kế hoạch giấu giếm. Lời tâng bốc liên quan tới cách nói đến một điều nào đó nhiều hơn là thực chất của điều đó, và nó có ảnh hưởng rất lớn đến tính kiêu căng và lòng tự phụ của con người thiên nhiên. Tuy nhiên, các vị tiên tri của Chúa cho chúng ta biết về các lễ thật giản dị nhưng quan trọng mà chúng ta *cần phải* nghe.

Lời tâng bốc là lời lẽ của Sa Tan. Chủ Tịch James E. Faust (1920–2007) Đệ Nhị Cố Vấn trong Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn giải thích: “Tiếng nói [của Sa Tan] thường nghe rất hợp lý và thông điệp của nó rất dễ để chứng minh là đúng. Đó là một tiếng nói hấp dẫn, có sức lôi cuốn với giọng điệu ngọt ngào. Tiếng nói đó không chói tai hoặc khó chịu. Không một người nào



**“Tiếng nói của Sa Tan] là một tiếng nói hấp dẫn, có sức lôi cuốn. . . . Không một người nào muốn lắng nghe tiếng nói của Sa Tan nếu tiếng nói đó nghe chói tai hay đáng ghét.”**

muốn lắng nghe tiếng nói của Sa Tan nếu tiếng nói đó nghe chói tai hay đáng ghét.”<sup>3</sup>

Khi thể gian đưa ra cho chúng ta một ý kiến, triết lý, hoặc quan điểm mà dường như chỉ để gia tăng tính kiêu ngạo hay lòng tự phụ của chúng ta hoặc chỉ là quá hay đến nỗi không thể tin là có thật, thì điều đó cần phải là một lời cảnh báo cho chúng ta ngay lập tức. Hãy xem những ý kiến đó là giả mạo. Hãy so sánh chúng với các lễ thật đã được các vị tiên tri của Chúa giảng dạy. Hãy tìm kiếm những điểm khác biệt, chứ không phải những điểm tương đồng, và những ý kiến giả mạo sẽ trở nên rõ ràng.

### **Nê Hô—một Kẻ Gian Dối Nổi Tiếng**

Nê Hô sử dụng rộng rãi phương pháp tâng bốc của Sa Tan. Hãy xem

xét hấn trong một cuộc nghiên cứu trường hợp của một kẻ giả mạo về phần thuộc linh. Nê Hô, với giáo lý của hấn dường như chấp nhận khái niệm về một Đấng cứu chuộc, là một người thuyết giảng nổi tiếng và có sức lôi cuốn trong số dân Nê Phi. Nê Hô thu hút nhiều người đi theo hấn bằng cách dạy rằng “tất cả nhân loại sẽ được cứu vào ngày sau cùng” và “có được cuộc sống vĩnh cửu” (An Ma 1:4).

Chúng ta có thể thấy tại sao thông điệp của Nê Hô lại hấp dẫn như vậy? Hấn đang giảng dạy về một Thượng Đế dễ dãi và không bận tâm—một Thượng Đế sẽ cứu hết mọi người vì Ngài yêu thương tất cả mọi người cho dù thể nào đi nữa. Vậy nên hãy cứ tự nhiên làm điều mình muốn vì mọi điều đều tốt cả. Đó là một triết lý hấp dẫn mà đã được nhiều người chấp



nhận trong thời kỳ của Nê Hô (xin xem An Ma 1:5) cũng như trong thời nay. Hiển nhiên người ta đều muốn vào thiên thượng cho dù đã chọn và làm bất cứ điều gì.

Vậy thì thông điệp của Nê Hô có vấn đề gì? Chúng ta hãy xem xét những điểm chính của lập luận của hắn một lần nữa:

- Thượng Đế tạo ra tất cả mọi người—điều đó đúng như vậy.
- Thượng Đế yêu thương tất cả mọi người—đúng thế.
- Chúng ta không nên sợ hãi Thượng Đế—đúng thế.
- Chúng ta nên hân hoan với khái niệm về sự cứu rỗi—đúng thế.

Cho đến đây thì có rất nhiều điểm tương đồng giữa những gì Nê Hô giảng dạy và các lễ thật phúc âm. Nhưng hãy nhớ—cũng giống như tiền giả, chúng ta cần phải tìm kiếm những điểm khác biệt chứ không phải những điểm tương đồng. Vậy thì chúng ta hãy nhìn vào quan điểm cuối cùng của Nê Hô:

- Thượng Đế sẽ ban cho mọi người cuộc sống vĩnh cửu—sai!

Bây giờ đây là sự khác biệt quan trọng mà cho chúng ta biết rằng Nê Hô là một kẻ giả mạo về phần thuộc linh. Sự cứu rỗi khỏi cái chết thể xác được bảo đảm cho tất cả mọi người, nhưng sự cứu rỗi từ cái chết thuộc linh là có điều kiện về sự sẵn lòng hối cải của chúng ta. Nếu hối cải thì chúng ta có thể nhận được cuộc sống vĩnh cửu (xin xem Gia Cốp 6:11). Nhưng cuộc sống vĩnh cửu không phải được ban cho không.

## Ghê Đê Ôn và An Ma Nhận ra Kẻ Giả Mạo

Sự tà ác của Nê Hô đã bị vạch trần vào cái ngày hắn gặp Ghê Đê Ôn, một thầy giảng ngay chính trong Giáo Hội của Thượng Đế. Ghê Đê Ôn đã mạnh dạn đứng lên chống trả Vua Nô Ê nhiều năm trước đó và do đó đã có kinh nghiệm với những kẻ giả mạo thuộc linh (xin xem Mô Si A 19:4–8). Nê Hô “bắt đầu tranh luận gay gắt với vị này để hắn có thể dẫn dắt giáo dân đi lạc lối; nhưng [Ghê Đê Ôn] đã dùng những lời của Thượng Đế chống lại hắn và khiển trách hắn” (An Ma 1:7). Ghê Đê Ôn nhận ra Nê Hô là một kẻ giả mạo. Một khi đã bị lộ mặt nạ, Nê Hô phải dùng đến một phương pháp khác của Sa Tan—giết người. Nhưng cái chết của Ghê Đê Ôn không phải là điều vô ích. Dân chúng áp giải Nê Hô kẻ giả mạo ra trước An Ma để xét xử.

An Ma nhận ra rằng không những Nê Hô phạm tội về mưu chước tăng tế và giết người mà còn dùng mưu chước tăng tế ở giữa dân chúng, mà nếu không ngăn chặn, thì “sẽ đưa lại sự hủy diệt cho họ” (An Ma 1:12). Vậy nên Nê Hô đã bị kết án tử hình, và phải chịu “cái chết ô nhục” (An Ma 1:15).

Ghê Đê Ôn và An Ma là các tấm gương cho chúng ta. Khi chúng ta có Thánh Linh ở với mình, chúng ta sẽ nghe và thấy “những điều đúng với sự thật hiện hữu” (Gia Cốp 4:13). Chúng ta sẽ nhận ra những kế hoạch và âm mưu giả mạo của Sa Tan để “có thể hiểu được một cách rõ ràng, chẳng khác chi ánh sáng ban ngày đối với bóng tối ban đêm vậy” (Mô Rô Ni 7:15).

Kẻ thù “giả mạo” của chúng ta thông minh, nhưng cũng giống như Ghê Đê Ôn và An Ma, chúng ta có thể



## SA TAN LOAN TRUYỀN LỜI DỐI TRÁ

“Sa Tan muốn chúng ta thất bại. Nó loan

truyền những lời dối trá như là một phần của nỗ lực của nó để hủy diệt niềm tin của chúng ta. Nó quý quyết gợi ý rằng kẻ nghi ngờ, người ngờ vực và kẻ chỉ trích là tinh tế và thông minh, trong khi những người có đức tin nơi Thượng Đế và các phép lạ của Ngài là ngây thơ, mù quáng, hoặc bị tẩy não. Sa Tan sẽ biện hộ rằng việc nghi ngờ các ân tứ thuộc linh và những lời dạy của các vị tiên tri là điều được xã hội chấp nhận.”

President Dieter F. Uchtdorf, *Đệ Nhị Cố Vấn trong Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn, “Đừng Sợ, Chỉ Tin Mà Thôi,” Liahona, tháng Mười Một năm 2015, 78.*

thông minh hơn nó. Cũng như tôi đã bắt đầu dần dần nhận ra những điểm khác biệt giữa hai tờ đô la, chúng ta dần dần rèn luyện sự chú ý cũng như tâm trí và tinh thần của mình để nhận ra sự khác biệt giữa sự thật và điều dối trá. Khi làm như vậy, chúng ta sẽ nhận ra những kẻ giả mạo và chống lại những lời dối trá của họ. ■

*Tác giả sống ở Utah, Hoa Kỳ.*

### GHI CHÚ

1. Joseph F. Smith, *Gospel Doctrine*, xuất bản lần thứ 5 (1939), 376.
2. *Teachings of Presidents of the Church: Ezra Taft Benson* (2014), 132.
3. James E. Faust, “The Forces That Will Save Us,” *Liahona*, tháng Giêng năm 2007, 4.

# Đo Lường Các Phước Lành ở Madagascar

Bài của Mindy Anne Selu

Các Tạp Chí Giáo Hội

Sau khi vợ anh đau khổ vì bị sẩy thai vào lần mang thai lần đầu, Solofo Ravelojaona đã cảm thấy rằng những lời cầu nguyện của họ đã được đáp ứng một năm sau đó với lần mang thai thứ hai. Anh ta và vợ mình Hary Martine, xem sự ra đời của đứa con gái của họ là một trong những phước lành lớn nhất. Solofo giải thích: “Vi chúng tôi cầu xin Thượng Đế và Ngài đã ban nó cho chúng tôi nên chúng tôi đã đặt cho nó một cái tên mà có ý nghĩa là ‘sự đáp ứng của Thượng Đế,’ trong tiếng Malagasy.”

Solofo, một người thành niên trẻ tuổi ở Madagascar, giữ vững đức tin rằng Thượng Đế đáp ứng lời cầu nguyện và ban phước cho người trung tín vào đúng lúc. Solofo nói: “Cuộc sống thật là khó khăn và khi người ta không có được điều họ muốn, thì một số người bắt đầu hỏi: ‘Tại sao điều này lại xảy đến với tôi?’ Họ có thể rời bỏ Giáo Hội hoặc nghi ngờ sự tin tưởng của họ vào Thượng Đế. Nhưng là điều dễ dàng hơn khi chúng ta sống theo phúc âm và đọc thánh thư. Khi thực sự sống theo phúc âm, các anh chị em có thể thực sự thấy được các phước lành.”

Khi sống trong một đất nước có những thử thách trầm trọng, chẳng hạn như cảnh nghèo khổ cùng cực, sự bất ổn nội bộ chính quyền, một cơ sở hạ tầng yếu kém, và thiên tai thì rõ ràng đó là lý do tại sao Solofo nói rằng cuộc sống thật là khó khăn. Nhưng đối với anh ta, các phước lành nhận được từ việc sống theo phúc âm thì quan trọng hơn bất cứ khó khăn nào. Anh ta nói: “Tôi nhận được quá nhiều phước lành đến mức tôi không thể đếm được, miễn là tôi sống theo phúc âm.”

Vì Giáo Hội còn tương đối mới ở Madagascar (chi nhánh đầu tiên được tổ chức vào năm 1990), Solofo nói điều khó nhất trong vai trò tín hữu là phải vượt qua những tin đồn và quan niệm sai lầm về Giáo Hội. Solofo bình luận rằng, cũng giống như trong khái tượng của Lê Hi về cây sự sống, “người ta có thể không hoàn toàn chấp nhận phúc âm, vì họ cảm thấy hổ thẹn trước mặt bạn bè của họ và sợ rằng họ sẽ bị gia đình của họ từ bỏ.” Solofo nói rằng điều làm cho anh khác biệt, đó là, “Tôi chưa bao giờ cảm thấy hổ thẹn. Tôi sống theo phúc âm, và tôi luôn luôn muốn chia sẻ với các đồng nghiệp của mình, mặc dù một số họ không thực sự quan tâm.” Anh ta thường chia sẻ

**Mặc dù có một cuộc chính biến và những khó khăn về kinh tế ở đất nước mình, nhưng Solofo trông cậy vào các phước lành đến từ việc sống theo phúc âm.**

chứng ngôn giản dị của mình, đến mức mà các đồng nghiệp của anh đặt tên cho anh là “mục sư”.

Ở trong cảnh hỗn loạn kinh tế và chính trị, Solofo và Hary Martine trông cậy vào các phước lành của các giao ước đền thờ (họ kết hôn trong Đền Thờ Johannesburg South Africa một năm sau khi hoàn tất công việc truyền giáo của họ—anh đã phục vụ truyền giáo ở Uganda, còn chị thì ở Madagascar), cũng như sự tin cậy của họ nơi Chúa. Solofo giải thích: “Tôi có phúc âm, và tôi chỉ cần đặt cuộc sống của mình trong tay Thượng Đế.” Anh ta có thể trông cậy vào chứng ngôn vững chắc của mình vì anh ta đã có đức tin nơi “sự đáp ứng của Thượng Đế.” ■



## THÊM THÔNG TIN VỀ SOLOFO

*Anh thích ăn thức ăn gì?*

Thức ăn chúng tôi ăn là gạo—rất nhiều gạo. Một trong những món ăn tôi thích được gọi là *ravoto*. Chúng tôi sử dụng một dụng cụ đặc biệt để giã nát lá sắn thành từng miếng nhỏ và ăn với cơm và thịt heo.

*Anh thích làm gì trong thời gian rảnh rỗi?*

Tôi thích chơi dương cầm, ca hát và đọc sách. Vì chủ tịch chi nhánh biết rằng tôi thích ca hát và có thể chơi đàn nên khi tôi vào chi nhánh, ông nói: “À, chúng ta có một người để điều khiển ca đoàn rồi,” và tôi hiến dâng thời giờ của mình. Trước kia họ không có ca đoàn, nhưng tôi bắt đầu dạy cho họ, và bây giờ họ rất thích.

## NHỮNG SỰ KIỆN VỀ MADAGASCAR

Ngôn Ngữ: Pháp, Malagasy  
Thủ Đô: Antananarivo

### THEO CON SỐ

22.005.222 người (ước tính đến năm 2012)  
80 phần trăm các loài động vật ở Madagascar không có ở bất cứ nơi nào khác trên thế giới  
Hòn đảo lớn thứ 4 trên thế giới  
60 phần trăm vani của thế giới được xuất khẩu từ Madagascar

### GIÁO HỘI Ở MADAGASCAR

9.190 Thánh Hữu Ngày Sau  
37 tiểu giáo khu và chi nhánh  
2 giáo khu  
1 phái bộ truyền giáo







Bài của Anh Cả  
Dale G. Renlund

Thuộc  
Nhóm Túc Số  
Mười Hai Vị Sứ Đồ

# SỰ ỔN ĐỊNH VỀ PHẦN THUỘC LINH: ĐÓNG MỘT CON TÀU KHÔNG THỂ CHÌM ĐƯỢC

*Chúng ta cần có đủ sự ổn định về phần thuộc linh để tìm ra con đường thành công cho cuộc sống trần thế của mình và trở về ngôi nhà thiên thượng của chúng ta một cách an toàn.*

Vào đầu thế kỷ 17, vua nước Thụy Điển, Gustav II Adolf, ra lệnh đóng một chiếc tàu chiến mà sẽ được đặt tên là *Vasa*. Để đóng con tàu này, sẽ cần phải sử dụng rất nhiều vật liệu, nhất là gỗ sồi. Gustav Adolf giám sát chặt chẽ tiến trình đóng tàu, cố gắng bảo đảm rằng con tàu *Vasa* sẽ đáp ứng được trọn vẹn những kỳ vọng của ông.

Sau khi công trình đóng tàu bắt đầu, Gustav Adolf ra lệnh cho đóng con tàu *Vasa* dài hơn. Vì các khung chống ngang đã được đóng lên rồi từ loại gỗ sồi quý, nên nhà vua ra lệnh cho thợ đóng tàu phải tăng bề dài của con tàu mà không tăng bề ngang của nó. Mặc dù thợ đóng tàu biết rằng việc làm như vậy sẽ làm suy giảm khả năng chịu đựng sóng gió của con tàu *Vasa* nhưng họ ngại nói với nhà vua một điều mà họ biết nhưng nhà vua không muốn nghe. Họ đã làm theo. Gustav Adolf cũng khăng khăng đòi con tàu này không những có sàn tàu với súng như thường lệ mà còn có đại bác ở trên ba sàn tàu, với những khẩu đại bác nặng nhất ở tầng trên. Một lần nữa, mặc dù không nghĩ điều đó là khôn ngoan nhưng thợ đóng tàu vẫn làm theo.

Vào ngày 10 tháng Tám năm 1628, con tàu *Vasa* bắt đầu chuyến vượt biển đầu tiên. Sau khi con tàu *Vasa* rời bến cảng, một cơn gió mạnh thổi vào cánh buồm của nó, và con tàu bắt đầu nghiêng. Chẳng bao lâu, “con tàu lật và nước trào vào qua các ổ súng cho đến khi nó từ từ chìm xuống đáy biển đem theo cánh buồm, cờ hiệu và mọi thứ.”<sup>1</sup> Chuyến vượt biển đầu tiên của con tàu *Vasa* đi được khoảng 1.280 mét.

Ước muốn của Gustav Adolf về một biểu tượng quyền lực ngồng cuồng đã hủy hoại công trình thiết kế mà đáng lẽ phải là một con tàu lộng lẫy, một con tàu chiến hùng mạnh nhất thời bấy giờ. Việc thợ đóng tàu không cho nhà vua biết về sự sai lầm của ông—họ sợ nhà vua sẽ không hài lòng—làm cho nhà vua không có được kiến thức và sự hiểu biết như họ. Tất cả điều này đã đánh mất mục tiêu của nỗ lực: nhằm bảo vệ nước Thụy Điển và hoàn thành mục tiêu của nó ở nước

ngoài. Một con tàu mà cố gắng đi ngược lại với các định luật vật lý thì sẽ chỉ là một chiếc thuyền không thể nổi trên mặt nước được.

Để thành công tìm ra con đường cho cuộc sống trần thế của mình, chúng ta cần có đủ sự ổn định phần thuộc linh để đối phó với những chống đối và thử thách, có những sửa chữa cần thiết trong cuộc sống chúng ta, và trở về ngôi nhà thiên thượng một cách an toàn. Có những điều chúng ta có thể làm để gia tăng sự ổn định thuộc linh của mình. Tôi sẽ đề cập đến bốn điều.

## **Tuân Theo Các Giáo Lệnh của Thượng Đế**

Điều đầu tiên là tuân theo các giáo lệnh của Thượng Đế. Cũng giống như con tàu *Vasa* phải chịu các định luật vật lý, chúng ta đều phải phụ thuộc vào các luật pháp thuộc linh. Không một ai được miễn khỏi cả. Chúng ta cần phải tuân theo những luật pháp thuộc linh, mà chúng ta nói đến là các giáo lệnh của Thượng Đế.

Gustav Adolf có thể đã cảm thấy hạn chế khi phải tuân theo các định luật vật lý trong công trình đóng tàu, nhưng con tàu *Vasa* có lẽ đã không bị chìm trước khi bắt đầu nhiệm vụ của nó nếu nó đã được tuân theo các luật này. Thay vì thế, nó sẽ được tự do và linh động để thực hiện điều nó đã được dự định để làm.

Do đó, cũng vậy, việc tuân theo luật pháp của Thượng Đế bảo tồn sự tự do, tính linh động và khả năng của chúng ta để đạt được tiềm năng của mình. Các giáo lệnh không nhằm hạn chế chúng ta. Thay vì thế, việc vâng lời dẫn đến sự ổn định thuộc linh và gia tăng hạnh phúc lâu dài.

Sự vâng lời là điều chúng ta chọn. Chúa Giê Su đã dạy: “Này, ta đã ban cho các ngươi những lệnh truyền; vậy hãy tuân giữ những lệnh truyền của ta” (3 Nê Phi 15:10). Điều đó thật là giản dị. Hãy quyết định đi. Quyết định ngay từ bây giờ là phải vâng lời một cách chính xác. Không có điều gì sẽ làm gia tăng thêm sự ổn định thuộc linh. Không có điều gì sẽ mang đến cho chúng ta tự do hơn để hoàn thành mục tiêu trong cuộc sống của mình.

## **Lưu Ý đến Lời Khuyên Dạy và Trở Thành Người Học Hỏi Suốt Đời**

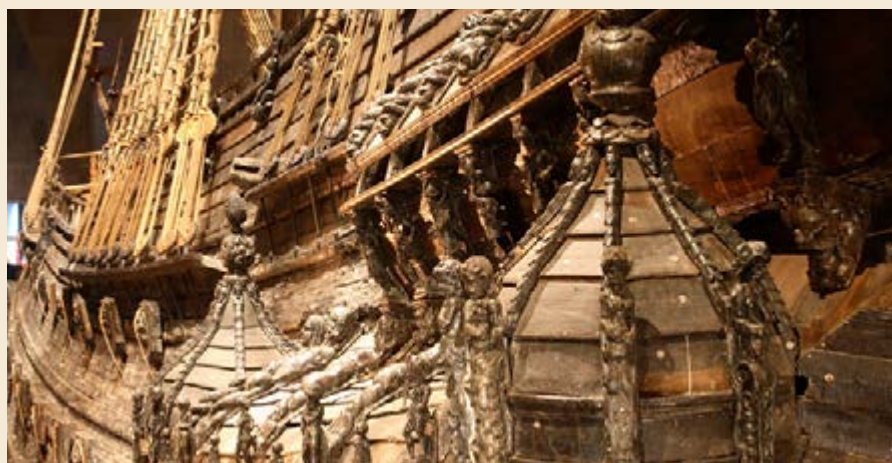
Thứ hai, chúng ta cần phải chú ý và lưu tâm đến lời khuyên dạy từ các nguồn đáng tin cậy và tự cam kết để trở thành người học hỏi suốt đời.

Một trong những mối nguy hiểm của việc đạt được kiến thức là tính kiêu ngạo mà có thể có khi chúng ta nghĩ rằng mình biết rất nhiều đến mức không còn gì để học hỏi nữa. Chúng ta đều đã thấy điều này ở những người quá trông cậy vào trí thông minh của họ. Thật là khó để dạy một người nghĩ rằng mình đã biết mọi điều.

Vì ý thức được điều này, và mong muốn được trở thành người học hỏi suốt đời, Chủ Tịch Henry B. Eyring, Đệ Nhất Cố Vấn trong Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn, đã nói: “Tôi vẫn là một đứa trẻ có rất nhiều điều cần phải học. Hầu như mọi người đều có thể dạy cho tôi một điều gì đó.”<sup>2</sup> Khi ông đưa ra lời kêu gọi tôi để làm một Vị Thẩm Quyền Trung Ương, Chủ Tịch Eyring đã dạy cho tôi một bài học quan trọng. Ông nói rằng khi ông nghe một người nào đó kể một câu chuyện mà ông đã nghe rồi trước đó hoặc sử dụng một câu thánh thư mà ông rất quen thuộc thì ông đều tự hỏi: “Tại sao Chúa nhấn mạnh điều đó cho tôi vậy?” và “Tôi vẫn còn phải học hỏi điều gì nữa từ câu chuyện hoặc câu thánh thư đó?” Nếu muốn gia tăng sự ổn định thuộc linh của mình thì chúng ta sẽ sẵn lòng học hỏi và sẽ khiêm nhường đủ để chấp nhận sự hướng dẫn bất kể tuổi tác và kinh nghiệm của chúng ta.

Thật sự đó là sự lựa chọn của chúng ta. Chúng ta có thể có hoặc không—lắng nghe và chú ý đến lời khuyên dạy của các vị lãnh đạo Giáo Hội dành cho chúng ta, nhất là những người chúng ta tán trợ với tư cách là các vị tiên tri, tiên kiến và mặc khải; lời khuyên dạy của cha mẹ; và của những người bạn đáng tin cậy. Chúng ta có thể tìm cách làm một người học hỏi suốt đời—hay không làm thế. Chúng ta có thể gia tăng sự ổn định thuộc linh của mình—hay không làm thế. Nếu không gia tăng sự ổn định thuộc linh của mình thì chúng ta sẽ trở nên giống như con tàu *Vasa*—một con thuyền sẽ không nổi trên mặt nước được.





## ✦ Phục Vụ Người Khác

Thứ ba, việc nghĩ tới người khác, quan tâm đến người khác, và phục vụ người khác làm gia tăng sự ổn định thuộc linh của chúng ta.

Khi chúng ta tập trung vào những người khác để tìm cách giúp đỡ con cái của Cha Thiên Thượng thì chúng ta sẽ có một sự tập trung rõ ràng hơn vào thời vĩnh cửu. Tôi đã thấy là khi cầu nguyện để biết được cách tôi có thể giúp đỡ người khác thì có thể dễ nhận được sự soi dẫn hơn là khi chỉ cầu nguyện cho bản thân mình.

Chúng ta có thể tin rằng tại một thời điểm nào đó trong tương lai chúng ta sẽ có điều kiện tốt hơn để giúp đỡ. Nhưng trong thực tế, bây giờ chính là lúc để giúp đỡ! Chúng ta sai lầm nếu nghĩ rằng sẽ thuận tiện hơn khi chúng ta có nhiều thời gian hơn, nhiều tiền hơn, hoặc bất cứ điều gì nhiều hơn để phục vụ người khác. Bất kể hoàn cảnh nào, chúng ta cũng đều có một sự lựa chọn. Chúng ta sẽ giúp đỡ người khác hay không? Chúng ta sẽ không đậu một bài trắc nghiệm quan trọng trên trần thế nếu chúng ta không chọn giúp đỡ những người gặp hoạn nạn. Và nếu chịu giúp đỡ, chúng ta sẽ gia tăng sự ổn định thuộc linh của mình.

## ✦ Đặt Chúa Giê Su Ky Tô Làm Nền Tảng của Chúng Ta

Thứ tư, cuối cùng, và quan trọng nhất, sự ổn định thuộc linh của chúng ta gia tăng theo mức độ mà chúng ta thiết lập Chúa Giê Su Ky Tô làm nền tảng của mình.

Nếu không có Đấng Ky Tô, chúng ta cũng sẽ giống như một con tàu trôi trên những làn sóng vô. Chúng ta sẽ không có sức mạnh gì cả vì không có sự hướng dẫn. Chúng ta sẽ không có sự ổn định, nhất là trong những lúc gặp bão tố vì không có mỏ neo. Chúng ta không có sự hướng dẫn hay mục đích nào cả vì không có bất cứ điều gì để hướng tới. Chúng ta phải đặt Đấng Ky Tô làm nền tảng của mình.

Để đối phó, khắc phục, và chuẩn bị cho những chống đối và thử thách của cuộc sống, chúng ta phải tuân theo các giáo lệnh của Thượng Đế; trở nên khiêm nhường, sẵn lòng, và trở thành những người học hỏi suốt đời; phục vụ người khác; và thiết lập Chúa Giê Su Ky Tô làm nền tảng của cuộc sống chúng ta. Khi làm như vậy, chúng ta sẽ gia tăng sự ổn định thuộc linh của mình. Không giống như con tàu *Vasa*, chúng ta sẽ có thể trở lại bến cảng an toàn, sau khi làm tròn số mệnh của mình. ■

*Từ một buổi họp đặc biệt devotional tại trường Brigham Young University vào ngày 16 tháng Chín năm 2014. Để có được trọn bài nói chuyện này bằng tiếng Anh, xin vào trang mạng [speeches.byu.edu](http://speeches.byu.edu).*

### GHI CHÚ

1. Thư gửi từ Hội Đồng Thụy Điển của Vương Quốc cho Vua Gustav II Adolf; bản dịch được trích dẫn trong Richard O. Mason, "The *Vasa Capsizes*," [virtualschool.edu/mon/CaseStudies/Vasa/vasa.html](http://virtualschool.edu/mon/CaseStudies/Vasa/vasa.html). Có nhiều câu chuyện về con tàu *Vasa*; xin xem, chẳng hạn như [vasamuseum.se/en](http://vasamuseum.se/en) để biết lịch sử và những đường kết nối khác.
2. Henry B. Eyring, trong Robert I. Eaton và Henry J. Eyring, *I Will Lead You Along: The Life of Henry B. Eyring* (2013), 409.

# HỌC ĐÁNH ĐÀN MỘT BÀI THÁNH CA *trong 10 phút!*

Do Daniel Carter Biên Soạn và Chỉnh Sửa cho Phù Hợp

Phân Bộ Âm Nhạc và Nghệ Thuật Văn Hóa của Giáo Hội

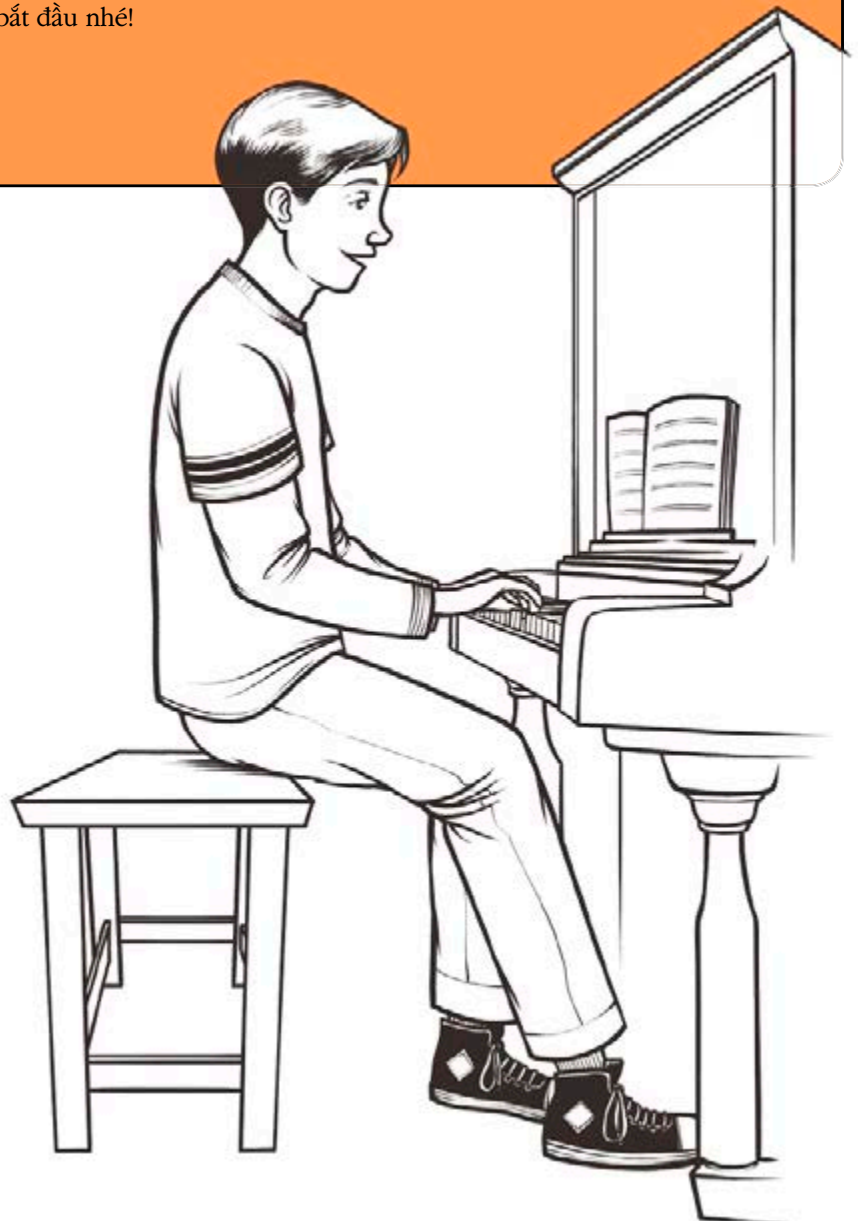
**N**ếu các em chưa bao giờ chơi dương cầm nhưng đã luôn luôn muốn học thì đây là cách các em bắt đầu. Các em chỉ cần một cái đàn điện tử. Cho dù các em không có một cái đàn điện tử ở nhà đi nữa nhưng các em cũng có thể mang theo bài viết này đến nơi nào mà có một cây dương cầm hoặc đàn điện tử để bắt đầu học.

Bài học này đơn giản và dễ đến mức các em sẽ có thể đánh đàn một bài thánh ca khi kết thúc bài học. Trong thực tế, các em có thể đánh đàn giai điệu của bài thánh ca trong bài học này sau khoảng 10 phút!

Các em đã sẵn sàng chưa? Chúng ta hãy bắt đầu nhé!

## Hãy Sẵn Sàng để Chơi Dương Cầm

1. Khi các em ngồi xuống trước cây dương cầm và đặt các ngón tay lên trên bàn phím, hãy di chuyển ghế đủ xa để khuỷu tay của các em hơi cong.
2. Ngồi ở chính giữa ghế, ngay ở phía trước của chính giữa bàn phím nhạc.
3. Ngồi hướng về phía mép ghế với lưng thẳng và sức nặng của các em hướng về phía trước.
4. Đặt đôi chân của mình lên sàn nhà.
5. Ngồi thoải mái, duy trì tư thế tốt.
6. Hãy chắc chắn có đủ ánh sáng để các em thấy được bản nhạc và bàn phím.







7. Đứng lên. Thả lỏng đôi tay ở hai bên người các em và thư giãn chúng. Hãy chú ý đường cong tự nhiên của đôi tay như thể chúng đang cầm một quả bóng. Khi các em ngồi xuống lại, hãy đặt các ngón tay của các em lên trên bàn phím, cố giữ đường cong tự nhiên đó.
8. Đặt đôi tay của các em ở trên bàn phím, để cho các ngón tay của các em chạm vào gần chính giữa của

- khu vực rộng lớn trên các phím trắng. Giữ lòng bàn tay của các em ở trên bàn phím, nhưng đừng đặt chúng lên trên các phím hoặc trên miếng gỗ phía dưới các phím.
9. Đánh xuống phím với phía sau của ngón tay ngay dưới đầu ngón tay. Giữ cho mỗi ngón tay cong lại, nhấc nó lên khỏi dốt ngón tay ở phía sau bàn tay của các em. Khi đánh xuống phím, hãy giữ cho khớp ngón tay cong lại.



### Chơi Đàn bằng cách Chỉ Định một Con Số cho Mỗi Ngón Tay

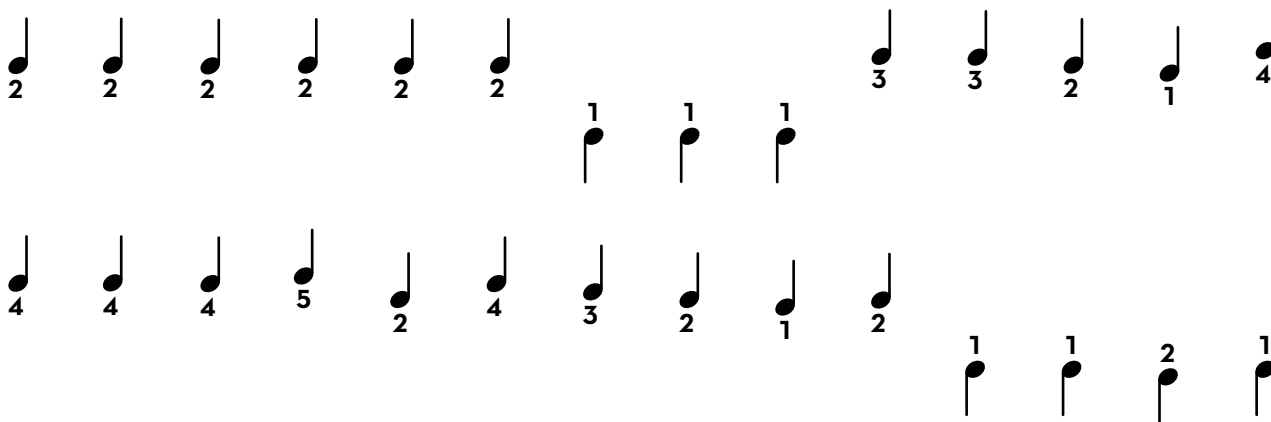
Để giúp các em đặt ngón tay đúng lên trên mỗi phím, các ngón tay được cho con số như được cho thấy ở đây. Con số của ngón

tay được viết cạnh các nốt nhạc ở trên trang.

Đặt bàn tay của các em lên trên bất cứ nhóm có năm phím nào, giữ mỗi ngón tay ở bên trên một phím. Tập con số của ngón tay bằng cách chơi các phím với ngón

tay đúng như đã được cho thấy.

Các nốt nhạc với đường thẳng chỉ lên là dành cho bàn tay phải. Các nốt nhạc với đường thẳng chỉ xuống là dành cho bàn tay trái.



### Đánh Đàn Bài “Xa Xa Có Một Đồi Xanh”

Đặt đôi tay của các em lên trên bàn phím như được cho thấy dưới đây.

Sử dụng các nhóm hai hoặc ba phím màu đen để giúp các em tìm đúng vị trí.

Đánh đàn bài thánh ca này, theo đúng con số của ngón tay như được cho thấy. Các nốt nhạc với đường thẳng chỉ lên là dành cho bàn tay phải, và các nốt nhạc với đường thẳng chỉ xuống là dành cho bàn tay trái. Tập bài thánh ca này cho đến khi các em cảm thấy hài lòng. Sử dụng các nguyên tắc để phát triển một kỹ thuật hay để chơi bàn phím nhạc với các ngón

tay của mình nằm trong bản liệt kê kiểm tra chín điểm.

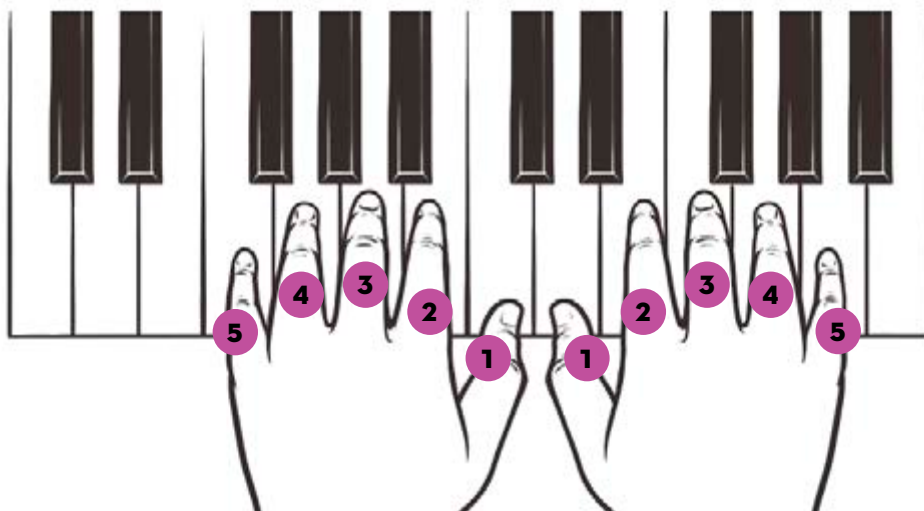
Bây giờ các em đã được giới thiệu để chơi dương cầm và đã học được một giai điệu thánh ca đơn giản. Để đánh đàn các bài thánh ca khác, các em cần phải học một số nguyên tắc cơ bản về nhịp đánh, nhịp điệu, và nốt nhạc.

Dưới đây là phần hay nhất: bài học các em mới vừa học là bài học đầu tiên trong Church Keyboard Course (Khóa Đánh Đàn của Giáo Hội), có sẵn bằng sáu ngôn ngữ từ trung tâm phân phối của Giáo Hội.<sup>1</sup> Kế hoạch hướng dẫn dễ dàng để làm theo giúp các em tự học một mình hoặc chung với

nhóm. Các em còn có thể yêu cầu cả gia đình của mình cùng học đàn với nhau như là một sinh hoạt trong buổi họp tối gia đình. Khóa học này có thể được hoàn tất chỉ trong sáu tuần.

Vô số các nghiên cứu cho thấy rằng những bài học riêng về âm nhạc giúp cải thiện sự tập trung, sự học tập xuất sắc, và các kỹ năng lý luận của học sinh.<sup>2</sup>

Bằng cách học các kỹ năng về âm nhạc, chúng ta phát triển những tài năng mà Chúa đã ban cho chúng ta, gia tăng sự hiểu biết, và học được nhiều cách khác nhau mà có thể sử dụng sự hiểu biết và tài năng của chúng ta để xây đắp vương quốc của Ngài. ■



#### GHI CHÚ

1. Để đặt hàng Keyboard Course Kit, xin vào [store.lds.org](http://store.lds.org).
2. Xin xem Laura Lewis Brown, “The Benefits of Music Education,” [pbs.org](http://pbs.org); Jessica Velasco, “How the Arts Can Help Students Excel,” the Science of Learning Blog, ngày 11 tháng Mười Hai năm 2012, [scilearn.com/blog/how-arts-help-students-excel](http://scilearn.com/blog/how-arts-help-students-excel); “Music Helps Children Learn Maths,” *The Telegraph*, ngày 22 tháng Ba năm 2012, [telegraph.co.uk](http://telegraph.co.uk).

# NHẤT QUYẾT BỎ Cuộc

*Kỹ năng chơi đàn dương cầm của tôi đã không tiến bộ, thậm chí sau nhiều năm tập luyện. Cha mẹ tôi nói tôi có thể bỏ chơi đàn với một điều kiện: Tôi phải học đánh được 50 bài thánh ca.*

Bài của Gretchen Blackburn

Tôi giận dữ xông vào nhà, mặt đầy nước mắt sau một buổi học đàn dương cầm đầy thất vọng nữa. Đó là năm thứ tư tôi học đàn, và hầu như tôi đã không tiến bộ gì cả sau bài “Twinkle, Twinkle, Little Star” là một bài hát đơn giản của thiếu nhi. Thầy dạy đàn của tôi đã cố gắng tìm một điều gì đó tích cực để nói về việc tôi chơi đàn dở khủng khiếp, nhưng tôi chỉ cảm thấy càng dở hơn. Cha mẹ tôi đã trả tiền cho những buổi học đàn mà tôi không muốn và không có hy vọng gì là sẽ mang lại lợi ích.

Tôi muốn cha mẹ tôi để cho tôi bỏ học đàn. Tôi van nài: “Xin cho con bỏ học đàn. Con sẽ làm bất cứ điều gì. Con sẽ làm gì để cha mẹ chịu cho con bỏ học đàn?”

Sau khi cha mẹ thảo luận với nhau về điều đó, họ nói: “Nếu con học đánh được 50 bài thánh ca, thì cha mẹ sẽ cho phép con bỏ học đàn.”

Tôi bắt đầu tập ngay lập tức. Tôi rất muốn bỏ học đàn đến nỗi tôi sẵn lòng dành ra thêm thời gian để đánh đàn dương cầm. Tôi đã mất gần một tháng để học đánh giỏi bài thánh ca thứ nhất “Tạ Ôn Thượng Đế Đầy Ban Cho một Vị Tiên Tri” (*Thánh Ca và Các Bài Ca Thiếu Nhi*, trang 36). Tôi vẫn còn có ý định bỏ học đàn vì vậy tôi tiếp tục tập.

Một điều thú vị đã xảy ra: các bài thánh ca trở nên dễ dàng hơn để đánh. Tôi cảm thấy vui vẻ hơn trong suốt tuần lễ. Tôi thấy mình ngâm nga bài thánh ca trong ngày và hát to hơn trong lễ Tiệc Thánh.

Cuối cùng, tôi đã thôi không còn theo dõi xem mình đã biết đánh bao nhiêu bài thánh ca rồi. Khi chơi piano giỏi hơn, tôi nhận biết rằng tôi có thể học được một bài thánh ca mới một cách gần như hoàn hảo trong vòng chưa đến 30 phút.

Cuối cùng, khi cộng tất cả vào thì tôi đã học được hơn 50 bài thánh ca. Và chắc chắn là tôi sẽ không bỏ chơi dương cầm nữa. Tôi đã trở nên tự tin hơn trong khả năng chơi đàn và đã cảm thấy được quyền năng của các bài thánh ca trong cuộc sống của mình.

Các bài thánh ca giống như thánh thư và nói lên lẽ thật. Khi chơi các bài thánh ca, tôi cảm thấy giống như đang đắm mình trong thánh thư. Việc học cách đánh các bài thánh ca đã giúp tôi bắt đầu xây đắp chứng ngôn của mình và học hỏi lẽ thật. Tôi tự thấy mình nhớ lại những lời của nhiều bài thánh ca khác nhau để giúp đỡ tôi suốt cả ngày. Việc chơi dương cầm đã củng cố chứng ngôn của tôi và đã tạo ra cơ hội cho tôi bất cứ nơi nào tôi đi. ■

*Tác giả sống ở New York, Hoa Kỳ.*



# SỰNG SỐT, BUỒN RẦU VÀ KẾ HOẠCH CỦA THƯỢNG ĐẾ

*Qua hầu hết kinh nghiệm thâm khốc của đời mình,  
tôi cảm thấy rằng **Cha Thiên Thượng** luôn ở với tôi  
trong suốt cuộc sống của tôi.*

Bài của Paola Çajupi

Đó là một buổi sáng sớm vào năm 2008 khi mẹ tôi đánh thức tôi dậy để đi học. Tôi đã thực sự vui vẻ vào buổi sáng hôm đó, nhưng tôi đã không biết rằng đó sẽ trở thành ngày tồi tệ nhất trong cuộc đời tôi hay lần cuối cùng tôi được ở bên mẹ. Tôi đã không vào học hết tất cả các lớp học của tôi vào ngày hôm đó vì một người bạn của gia đình chúng tôi đã phải đến đón tôi và nói cho tôi biết rằng mẹ tôi đã tự tử. Tôi chỉ mới 12 tuổi.

Tôi nghĩ: “Làm thế nào tôi có thể sống thiếu mẹ được?” Mẹ là người bạn thân nhất của tôi.

Tôi đã khóc trong nhiều tháng. Tôi không thích đi học vì mấy đứa bạn ở trường đối xử với tôi một cách khác biệt và cảm thấy tội nghiệp cho tôi. Tôi không biết phải làm gì; Tôi chỉ biết rằng tôi phải mạnh mẽ vì mọi người khác.

Một ngày nọ, năm hay sáu tháng sau khi mẹ tôi qua đời, tôi ngồi một mình trong phòng bên cạnh cửa sổ và tôi khóc, cố gắng để hiểu lý do tại sao tôi sinh ra trên thế gian này. Đột nhiên tôi nghe thấy một giọng nói trong đầu mình: “Người là con gái của ta; Ta sẽ không để cho người đau khổ đâu.” Tôi biết đó là Thượng Đế. Nhưng điều đó làm tôi ngạc nhiên vì tôi đã không còn tin vào Ngài nữa, nhất là kể từ khi tôi cảm thấy rằng chính Thượng Đế đã mang mẹ tôi đi xa tôi. Mặc dù tôi không biết ý Ngài muốn nói gì nhưng tôi cũng cảm thấy an toàn.

Ba năm sau, tôi đi đến Rome, Ý, để thăm cậu tôi. Cậu tôi luôn nói với tôi về nhà thờ nơi ông tham dự. Một ngày

Chủ Nhật, ông dẫn tôi đi với ông. Tôi sẽ luôn luôn nhớ lần đầu tiên đi về phía cửa ra vào của nhà thờ và cảm nhận tình yêu thương của Cha Thiên Thượng khi tôi bước vào. Tôi cảm thấy như đang ở nhà.

Tôi bắt đầu đi nhà thờ vào mỗi Chủ Nhật và mọi sinh hoạt trong tuần. Tôi thích được sinh hoạt với giới trẻ của Giáo Hội. Họ làm cho tôi vui vẻ hơn. Họ cũng nghĩ và tin vào những điều mà tôi đã tin. Rồi thì, sau ba tháng, kỳ nghỉ hè của tôi đã kết thúc và tôi đã phải trở lại Albania.

Khi trở về nhà, tôi nói với cha tôi về những cảm giác tôi đã có và tôi đã cảm thấy hạnh phúc biết bao trong suốt thời gian đó. Cha tôi không thích điều tôi nói. Ông nói với tôi rằng ông sẽ không cho phép tôi tiếp tục đi nhà thờ hoặc tìm hiểu thêm về giáo hội. Vì vậy, tôi sẽ phải kiên nhẫn trong ba năm nữa cho đến khi tôi 18 tuổi. Rồi sau đó, tôi có thể tự mình quyết định và chịu phép báp têm.

Trong thời gian này tôi đã được phước có rất nhiều người thường xuyên cho tôi biết về điều họ đã học được mỗi Chủ Nhật ở nhà thờ. Một trong những người đó là Stephanie. Chị ấy đã sống ở Ý khi người cậu của tôi gia nhập Giáo Hội, nhưng chị ấy đã trở về nhà của chị ở Hoa Kỳ. Cậu tôi nghĩ rằng là điều tốt để cho chúng tôi viết thư cho nhau, vì vậy tôi đã làm bạn với chị ấy trên Facebook.

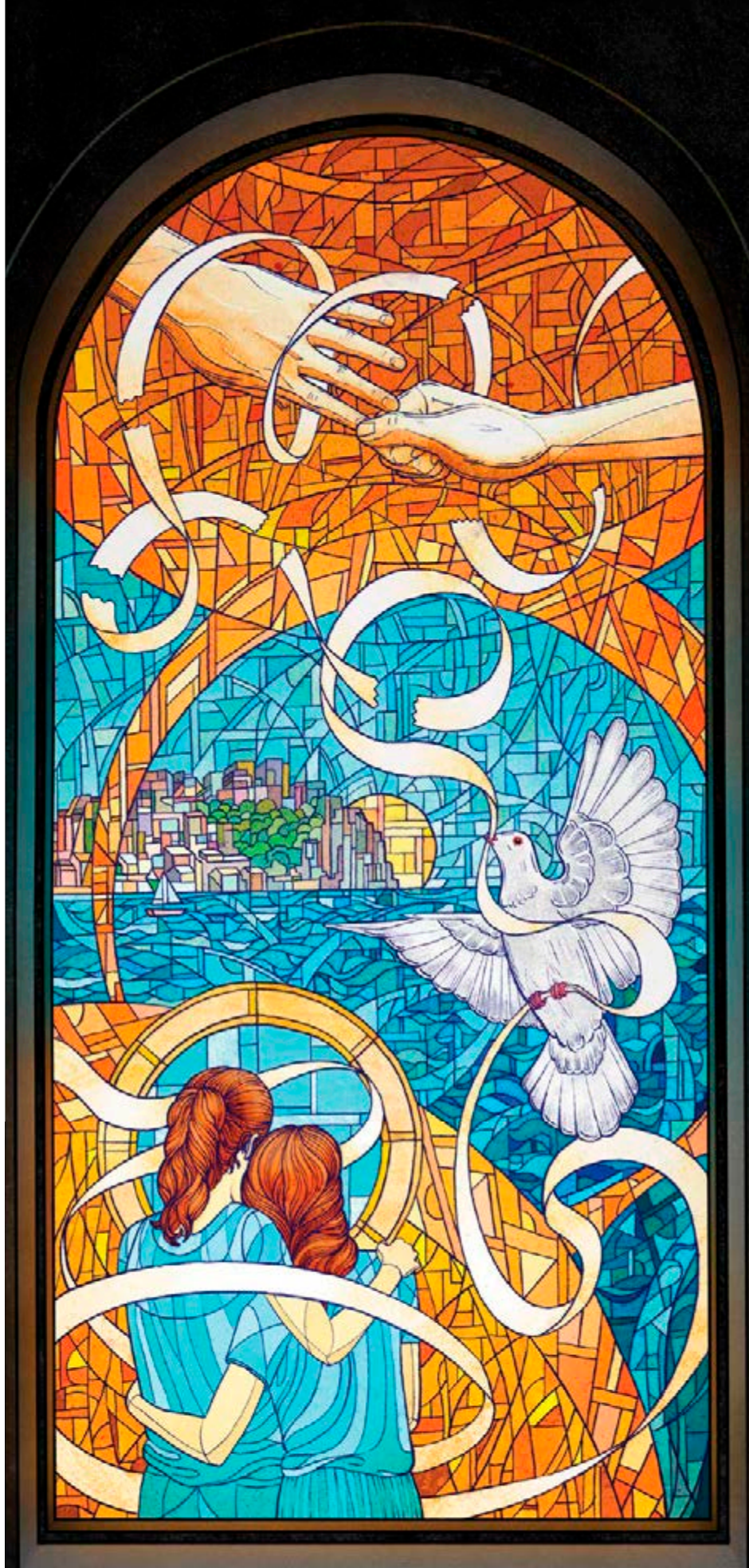
Mặc dù chúng tôi chưa bao giờ gặp mặt nhau, nhưng tôi sẽ luôn luôn biết ơn chị ấy vì đã giúp tôi xây đắp đức tin của tôi và tìm hiểu thêm về phúc âm của Chúa Giê Su Ky

Tô. Chị ấy đã viết cho tôi gần như mỗi Chủ Nhật và cho tôi biết mọi điều chị ấy đã học được trong nhà thờ và sau đó thường trả lời những câu hỏi của tôi. Chị ấy là một người bạn tuyệt vời đối với tôi.

Cuối cùng, sau nhiều năm kiên nhẫn, tôi đã chịu phép báp têm chỉ hai ngày sau sinh nhật thứ 18 của tôi. Và chẳng bao lâu tôi sẽ chia sẻ với mẹ tôi hạnh phúc mà tôi cảm thấy được vào ngày hôm đó, vì tôi sẽ chịu phép báp têm thay cho bà. Tôi biết rằng bà sẽ hạnh diện về cuộc sống tôi đã chọn.

Tôi cảm thấy được Cha Thiên Thượng ban phước vì Ngài đã ở cùng tôi trong suốt cuộc sống của tôi trong rất nhiều cách. Tôi chỉ cần phải chờ đợi và kiên nhẫn vì Ngài đã có một kế hoạch cho tôi. Ngài là Đấng đã ban cho tôi sức mạnh để vượt qua tất cả những thử thách mà tôi đã gặp phải. Ngài luôn luôn hiện diện ở đó và giúp tôi được vui vẻ hơn. ■

*Tác giả sống ở Albania.*





**Bài của Anh Cả  
José A. Teixeira**  
Thuộc Nhóm Túc Số  
Thầy Bảy Mươi

# CHO DÙ CÁC EM NHÚT NHÁT

*Hãy tin cậy Chúa, và Ngài sẽ ban phước cho các em trong các nỗ lực để chia sẻ phúc âm.*

**K**hi tôi còn là một chủ tịch phái bộ truyền giáo mới ở Brazil, tôi đã phỏng vấn một số anh cả. Tôi yêu cầu một anh cả nói cho tôi biết về bản thân anh ta.

Anh cả đó nói: “Tôi rất nhút nhát.” Anh ấy lo ngại rằng tính nhút nhát của mình làm cản trở khả năng phục vụ.

Tôi hỏi: “Anh có nghĩ rằng dù thế nào đi nữa Chúa cũng có thể giúp anh trở thành một người truyền giáo giỏi không?”

“Tôi tin rằng Chúa có thể làm bất cứ điều gì.”

“Vậy thì hãy để cho Ngài giúp đỡ anh. Anh có nghĩ rằng mình có thể làm điều đó không?”

Anh ấy nói: “Vâng, tôi có thể.”

Tôi phải thú nhận rằng khi anh ấy ra về, tôi đã nghĩ: “Vâng, tôi hy vọng điều đó sẽ hữu hiệu.”

Nhiều tuần trôi qua và chẳng bao lâu thì cũng những người truyền giáo đó lại đến để phỏng vấn một lần nữa. Lần này người bạn đồng hành của anh cả nhút nhát đó nói, “Thưa Chủ Tịch, tôi không biết chủ tịch đã nói gì với anh ấy nhưng chắc chắn là đã tạo ra một sự khác biệt. Anh ấy trở nên rất xuất sắc khi nói chuyện với người khác.” Và vì vậy tôi đã trông đợi được nói chuyện với anh ta một lần nữa.

Khi bước vào văn phòng của tôi, anh ấy nhìn xuống chân của mình.



TRANH DO DAVID MALAN MINH HOA

Anh ấy nói: “Tôi có một số tin vui. Tôi vẫn còn nhút nhát, nhưng tôi đã cầu xin Chúa giúp đỡ tôi. Rồi tôi mở miệng ra và bắt đầu nói. Và chủ tịch biết không? Bây giờ tôi luôn luôn làm như vậy. Tôi còn không nhớ tôi nói gì nữa. Điều lạ lùng là mọi người đều thích nghe tôi nói. Họ cảm nhận được Thánh Linh. Họ hiểu và đồng ý với tôi và với điều tôi phải nói cho họ biết.”

Tôi ngạc nhiên khi thấy người truyền giáo này đã được biến đổi như thế nào khi anh ấy tin cậy vào Chúa. Anh ấy trở thành một công cụ tuyệt vời trong việc mang lại hạnh phúc cho nhiều người.

**“Tôi vẫn còn nhút nhát, nhưng tôi đã cầu xin Chúa giúp đỡ tôi.”**

### Khắc Phục Nỗi Sợ Hãi

Đôi khi chúng ta cảm thấy lo lắng khi chia sẻ phúc âm. Nhưng như người truyền giáo nhút nhát này đã cho thấy, Chúa sẽ hướng dẫn chúng ta nếu chúng ta tin cậy nơi Ngài. Đức Thánh Linh sẽ giúp chúng ta biết phải nói gì (xin xem 2 Nê Phi 32:2-3), và khi người ta cảm nhận được Thánh Linh, thì họ thường đáp ứng một cách tích cực. Nhiều người trở nên tò mò trước điều chúng ta tin và muốn biết nhiều hơn nữa.

### Niềm Vui Lớn Lao

Tôi có chứng ngôn rằng Cha Thiên Thượng sẽ hướng dẫn chúng ta trong nỗ lực của mình để chia sẻ phúc âm, và trong tiến trình đó chúng ta sẽ cảm nhận được niềm vui lớn lao. Trong thực tế, niềm vui đó sẽ ở với chúng ta không những bây giờ mà còn trong thế giới mai sau nữa. (Xin xem GLGU 186:16). Đó là một lý do tốt để làm một điều gì đó không thoải mái cho dù các em nhút nhát đi nữa. ■

## BA NỖI LO SỢ MÀ CÁC EM CÓ THỂ CHẾ NGỰ ĐƯỢC

Ngoài tính nhút nhát ra, tôi còn biết thêm ba nỗi sợ hãi mà khiến cho một số người chúng ta phải nói: “Tôi sợ rằng nếu nói về phúc âm thì tôi sẽ mất hết bạn bè.” Tạ ơn Chúa, với đức tin, những nỗi sợ hãi đó có thể được khắc phục.

### 1. TÔI KHÔNG BIẾT ĐỦ.

Nếu các em thiếu hiểu biết về phúc âm thì những người truyền giáo toàn thời gian có thể giúp đỡ. Họ có thể giảng dạy cho chúng ta sứ điệp về Sự Phục Hồi, giúp chúng ta củng cố đức tin của mình nơi Chúa Giê Su Kỵ Tô, và giúp chúng ta hiểu và áp dụng sự hồi cải trong cuộc sống của chúng ta như thế nào và tại sao phép báp têm và ân tứ Đức Thánh Linh là quan trọng. Một nguồn hiểu biết tuyệt vời khác là sách *Thuyết Giảng Phúc Âm của Ta*. Tôi xin khuyến khích mỗi thanh niên và thiếu nữ nên có một quyển sách đó và làm cho nó thành một phần của việc nghiên cứu hàng ngày của các em cùng với thánh thư của các em.

### 2. TÔI CHƯA TỪNG BAO GIỜ LÀM ĐIỀU NÀY.

Nếu các em thiếu kinh nghiệm, thì hãy thực tập với những người truyền giáo! Họ có thể giúp các em biết phải nói hay không nói điều gì trong một tình huống nào đó. Khi dành thời gian với những người truyền giáo, các em sẽ cảm nhận được tình yêu thương mà họ dành cho phúc âm và cho đồng bào của họ. Họ đã có được lòng can đảm để chia sẻ phúc âm; họ có thể giúp các em làm như vậy.

### 3. TÔI SỢ PHẢI CHIA SẺ.

Khi chia sẻ chứng ngôn của mình, chúng ta giúp bạn bè của mình nhìn thấy những điều quan trọng hơn, và họ bắt đầu kính trọng chúng ta và yêu thương chúng ta trong một cách khác. Điều này gần như luôn luôn xảy ra như vậy. Rất nhiều người trẻ tuổi nói: “Tôi đã sợ hãi, nhưng khi tôi nói một cách thành thật thì bạn tôi bắt đầu tin cậy tôi và đưa ra thêm nhiều câu hỏi nữa.” Chúng ta không nên sợ chia sẻ điều chúng ta có. Điều này quý giá vì là từ Thượng Đế mà ra. Và có cách nào tốt để cho thấy tình yêu thương dành cho bạn bè của mình hơn là chia sẻ với họ điều chúng ta biết là chân chính không?

# PHẦN ĐẤT CỦA CHÚNG TA

## LƯƠNG THIỆN TRONG MỌI ĐIỀU

Alivsi H., Jalisco, Mexico

Vào đầu mỗi học kỳ ở trường, chúng tôi đều nhận được một bộ sản phẩm miễn phí gồm có một quyển sổ tay ghi chép, một cuốn sổ ghi lịch học và một sản phẩm mẫu nào đó. Một năm nọ, tôi đứng xếp hàng để nhận bộ sản phẩm của mình và nhận ra rằng mẫu mà tôi đã nhận được thật là đặc biệt hữu ích đối với tôi.

Vào cuối ngày, tôi thấy rằng họ đã đưa cho tôi hai mẫu của cùng một sản phẩm. Thật là dễ dàng để xếp hàng một lần nữa và nhận được một bộ thứ hai, và tôi đã quyết định làm như vậy. Xét cho cùng, những sản phẩm đó miễn phí và tôi cần sản phẩm đó.

Tôi ghé vội vào phòng vệ sinh, ở đó tôi đã thấy một cái điện thoại di động mà một cô gái nào đó đã tình

cờ bỏ quên. Đó là một trong những điện thoại đời mới nhất, và tôi mới vừa bị mất cái điện thoại của mình một tuần trước đó. Nhưng tôi còn không nghĩ là sẽ giữ cái điện thoại đó. Tôi tự nhủ: “Như thế là ăn cắp.”

Sau đó, trên đường đi lấy sản phẩm miễn phí thứ hai, tôi nhận biết rằng mình sẽ không lương thiện nếu giữ lại cái điện thoại vì tôi sẽ phải nói dối và nói rằng trước đó tôi đã không có một cái điện thoại.

Tôi vô cùng biết ơn về kinh nghiệm nhỏ này mà đã dạy cho tôi một bài học quan trọng. Tôi mang trả lại cái điện thoại và đi về nhà chỉ với một

quyển sổ tay ghi chép, một cuốn sổ ghi lịch học, và một sản phẩm mẫu, nhưng với một cảm giác tốt đẹp vì đã chân thật trong tất cả mọi điều, cho dù nhỏ nhặt như thế nào đi nữa. ■



## ĐƯỢC PHƯỚC VÌ TUÂN THEO LUẬT THẬP PHẦN

Sabrina T., São Paulo, Brazil

Khi tôi còn nhỏ, gia đình tôi và tôi trải qua rất nhiều thử thách tài chính mà kéo dài cho đến khi tôi khoảng 10 tuổi. Cha tôi không thể tìm được việc làm nào khác, do đó, ông đi bán hàng ngoài đường và kiếm được rất ít tiền. Mẹ tôi ở nhà chăm sóc cho tôi và em trai tôi.

Nhưng mặc dù trải qua rất nhiều hoạn nạn nhưng chúng tôi đã có một chứng ngôn về việc đóng tiền thập phân và dâng hiến những của lễ khác. Chúng tôi đóng tiền thập phân của mình một cách trung tín mỗi tháng và không bao giờ thiếu thứ gì cả. Chúng tôi biết chắc rằng chúng tôi tiếp tục được phước vì lòng nhân từ bao la của Chúa và vì Ngài giữ lời hứa của Ngài khi chúng tôi tuân theo các lệnh truyền của Ngài.

Cuối cùng những ngày đầy thử thách về tài chính đã kết thúc. Các phước lành mà Chúa đã ban cho chúng tôi trong vài năm gần đây thật là đáng ngạc nhiên.

Tôi biết rằng đối với những người đóng tiền thập phân một cách trung tín và hiến dâng các của lễ của họ trong tình yêu thương nhằm ban phước cho cuộc sống của những người khác, thì sẽ không thiếu một thứ gì và thậm chí còn có một điều gì đó tốt hơn có thể xảy ra, như với tôi và gia đình tôi. Các phước lành sẽ gia tăng. Tôi biết như vậy. Tôi đã sống theo như vậy. ■



# TRÔNG ĐƯỢC KHÔNG?

Hãy nhìn một lần nữa. Sa Tan muốn chúng ta đánh đổi niềm vui thật sự cho một ảo tưởng hạnh phúc giả tạo mà sẽ không bao giờ làm cho thỏa mãn. Đừng để cho bị lừa.

(Xin xem Dieter F. Uchtdorf, "Anh Em Có Thể Làm Điều Đó Ngay Bây Giờ," *Liahona*, tháng Mười Một năm 2013, 56).



“Tôi bị chế nhạo ở trường học vì là Thánh Hữu Ngày Sau. Tôi biết mình cần phải đứng lên bênh vực cho tín ngưỡng của mình, nhưng điều đó thật là khó khăn! Làm thế nào tôi có thể trở nên đủ mạnh dạn?”

**E**m nói đúng, em cần lòng dũng cảm để đương đầu với tình huống này. Xét cho cùng, Chúa Giê Su Kỵ Tô đã truyền lệnh: “Hãy đứng dậy và chiếu sáng, để ánh sáng của các ngươi có thể là một cờ lệnh cho các quốc gia” (GLGU 115:5). Nhưng việc có can đảm để cho ánh sáng của em chiếu rọi có thể hoặc không thể có nghĩa là nói lời chống lại những người chế nhạo mình.

Trong cả hai trường hợp, em có thể để cho phe chống đối soi dẫn em để được tốt hơn. Khi cố gắng nhiều để củng cố chứng ngôn của mình, em có thể phát triển lòng can đảm thâm lặng mà sẽ giúp em nói hoặc chỉ tiếp tục làm điều đúng, ngay cả khi bị những người khác chế nhạo.

Việc bị trêu chọc có thể khó chịu, nhưng hãy nhớ rằng em có thể cầu nguyện để được tràn đầy lòng bác ái để cho những người khác có thể cảm nhận được tình yêu thương của Đấng Kỵ Tô qua em (xin xem Mô Rô Ni 7:48). Vì mỗi tình huống là độc nhất vô nhị, nên hãy tìm kiếm sự hướng dẫn của Thánh Linh để biết cách đáp ứng giống như Đấng Kỵ Tô trong mỗi trường hợp.

Tùy thuộc vào tình huống, có thể điều tốt nhất là nói chuyện riêng với những người đã chế nhạo em hoặc thậm chí chỉ cần bỏ qua những lời chế nhạo đầy thù địch trong khi tiếp tục sống theo tín ngưỡng của mình. Nếu những người khác không thích lắng nghe điều em nói, thì tấm gương nhân từ, tha thứ, và thành thật có thể là thông điệp tốt nhất mà em có thể gửi ra.

**Cho Thấy Lòng Can Đảm Đích Thực**  
 Những người chế nhạo bạn có thể không chịu ngừng chế nhạo chỉ vì bạn có đủ can đảm để yêu cầu họ ngừng, nhưng họ có thể ngừng khi bạn sử dụng lòng can đảm để sống theo tư cách của bạn—là một Thánh Hữu Ngày Sau. Trước khi nhận biết điều đó thì bạn sẽ được ban phước khi Cha Thiên Thượng chấp nhận điều bạn làm, với hy vọng là giúp họ nhận ra phúc âm phục hồi trong cuộc sống của bạn.

*Bright U., 17 tuổi, Imo State, Nigeria*

#### **Tim Kiếm Sức Mạnh trong Những Điều Cơ Bản**

Việc cầu nguyện và nhịn ăn là quan trọng vì sẽ giúp bạn đối phó với những lời nói đùa và thử thách ở trường học, cũng giống như Chúa Giê Su Kỵ Tô đã phải đối phó với nhiều lời chế nhạo khi Ngài còn ở trên thế gian. Những điều này sẽ giúp bạn phát triển thêm đức tin và kiên nhẫn đối với người khác.

*Walter C., 15 tuổi, Jaén, Peru*



#### **Được Hướng Dẫn qua Lời Cầu Nguyện**

Trong một thời gian dài, tôi là tín hữu duy nhất trong trường học của tôi. Người bạn thân nhất của tôi dường như thông cảm với tôi, nhưng những người bạn khác thì chế nhạo tôi. Một ngày nọ, tôi đã cầu nguyện và cảm thấy cần phải nói chuyện với một người trong số họ là người đã thôi thúc những người khác chế nhạo tôi. Tôi giải thích rằng tôi không cảm thấy tức giận anh ta, nhưng tôi yêu cầu anh ta nên có

sự kính trọng đối với tôi như anh ta muốn được kính trọng. Sau khi nghe cuộc trò chuyện của chúng tôi, một trong các giáo viên của tôi luôn luôn bên vực tôi khi thấy một điều gì đó xảy ra. Tôi biết rằng Chúa sẽ ở với bạn khi bạn nói chuyện với những người này.

**Shanela S., 14 tuổi, Pangasinan, Philippines**

### Xây Đắp Chứng Ngôn của Bạn

Trước hết, hãy có được một chứng ngôn thực sự về các lễ thật mà bạn muốn chia sẻ với những người khác. Sau đó hãy yêu mến những người chế nhạo bạn và tránh không tranh luận với họ, vì Thượng Đế không bao giờ dung thứ cuộc tranh luận (xin xem 3 Nê Phi 11:29). Quan trọng nhất, hãy cố gắng có được Thánh Linh luôn luôn ở với bạn. Thánh Linh sẽ giúp bạn có thêm tình yêu thương và lòng dũng cảm, và Ngài sẽ làm cho lời nói của bạn được mạnh mẽ.

**Julia F., 19 tuổi, Hesse, Đức**



### Hãy Yêu Thương Kẻ Thù của Mình

Tôi cũng đã ở trong tình huống tương tự. Nếu có đức tin và hạ mình, bạn sẽ được

phước với sức mạnh và đức tin mà bạn cần phải “yêu kẻ thù nghịch, và cầu nguyện cho kẻ bắt bớ các người” (Ma Thi Ơ 5:44). Tôi khuyến khích bạn hãy tra cứu thánh thư để có những câu trả lời về cách được trở nên mạnh mẽ. Hãy cầu nguyện khi bạn cảm thấy cô đơn một mình trong đức tin của mình. Rô Ma 8:31 dạy: “Đã vậy thì chúng ta sẽ nói làm sao? Nếu Đức Chúa Trời vừa giúp chúng ta, thì

còn ai nghịch với chúng ta?” Bạn có Thượng Đế ở bên phía mình! Bất cứ việc gì cũng có thể được cả.

**Reagan T., 15 tuổi, Utah, Hoa Kỳ**



### Đừng Sợ

Hãy nói về tôn giáo của bạn thường xuyên hơn hoặc cố ý làm những việc để nêu ra tôn giáo của mình. Tôi

đã ở trong tình trạng tương tự và đã viết “Tôi Thích Làm Người THNS” trên túi đeo lưng của mình. Bằng cách làm như vậy, tôi chuẩn bị con đường cho vài cơ hội truyền giáo và cho người khác thấy rằng tôi đã không sợ để cho họ biết tôi là THNS. Cho dù bạn có làm gì đi nữa, thì cũng đừng để cho họ quấy rầy bạn. Hãy cầu nguyện cho họ và cho mình. Chẳng bao lâu bạn sẽ thấy rằng nếu bạn tập trung vào việc cứu rỗi những người khác, thì bạn sẽ không sợ để cho họ biết lễ thật về phúc âm của Đức Chúa Cha.

**Savanna P., 14 tuổi, Texas, Hoa Kỳ**



### SỰ CAN ĐẢM VỀ LÒNG TIN CHẮC CỦA CHÚNG TA

“Thường là rất khó để sống khác biệt và để đứng riêng một mình trong một đám đông. Là điều tự nhiên để sợ những gì người khác có thể nghĩ hay nói. Những lời của sách Thi Thiên thật đầy an ủi: “Đức Giê Hô Va là ánh sáng và là sự cứu rỗi tôi: Tôi sẽ sợ ai? Đức Giê Hô Va là đồn lũy của mạng sống tôi!” [Thi Thiên 27:1]. Khi chúng ta đặt Đấng Ky Tô làm trọng tâm của cuộc sống, thì những nỗi sợ hãi của chúng ta sẽ được thay thế bởi sự can đảm về lòng tin chắc.”

**Chủ Tịch Thomas S. Monson, “Hãy Làm Gương và Làm Một Ánh Sáng,” Liahona, tháng Mười Một năm 2015, 88.**

## CÂU HỎI CHO KỲ TỚI

“Làm thế nào tôi có thể biết được là Thượng Đế đang lắng nghe những lời cầu nguyện của tôi?”

Xin gửi câu trả lời của các em và nếu muốn, một tấm ảnh có độ phân giải cao trước ngày 1 tháng Năm năm 2016, tại [liahona.lds.org](http://liahona.lds.org), bằng email đến [liahona@ldschurch.org](mailto:liahona@ldschurch.org), hoặc qua đường bưu điện (xin xem địa chỉ ở trang 3).

Chi tiết sau đây và giấy cho phép phải được gửi kèm theo e-mail hoặc thư bưu điện: (1) họ và tên đầy đủ, (2) ngày tháng năm sinh, (3) tiểu giáo khu hoặc chi nhánh, (4) giáo khu hoặc giáo hạt, (5) giấy cho phép của các em và nếu các em dưới 18 tuổi, thì cần phải có giấy cho phép của cha mẹ (e-mail có thể chấp nhận được) để đăng câu trả lời và hình của các em.

Các câu trả lời có thể được hiệu đính để được ngắn gọn hoặc rõ ràng hơn.



Bài của Anh Cả  
David A. Bednar

Thuộc Nhóm Túc Số  
Mười Hai Vị Sứ Đồ

# Các Sứ Đồ làm gì?

**C**ác Sứ Đồ là tôi tớ của Chúa. Họ đi thăm các tín hữu của Giáo Hội trên toàn thế giới.

Lần đầu tiên tôi đi thăm với tư cách là một Sứ Đồ, tôi đã gặp một người vất vả để sống theo Lời Thông Sáng. Tôi nói với người đó: “Chúa sai tôi đến đây để đưa ra cho anh một sứ điệp rất đơn giản: ‘Anh có thể làm điều này được mà. Tôi hứa là anh sẽ có sự giúp đỡ của Ngài khi anh đối phó với thử thách này.’”

Chúa sẽ gửi một trong Mười Hai Vị Sứ Đồ đi nửa vòng trái đất chỉ để giúp một người thôi sao? Câu trả lời là *đúng vậy*. Ngài luôn luôn làm điều đó. ■

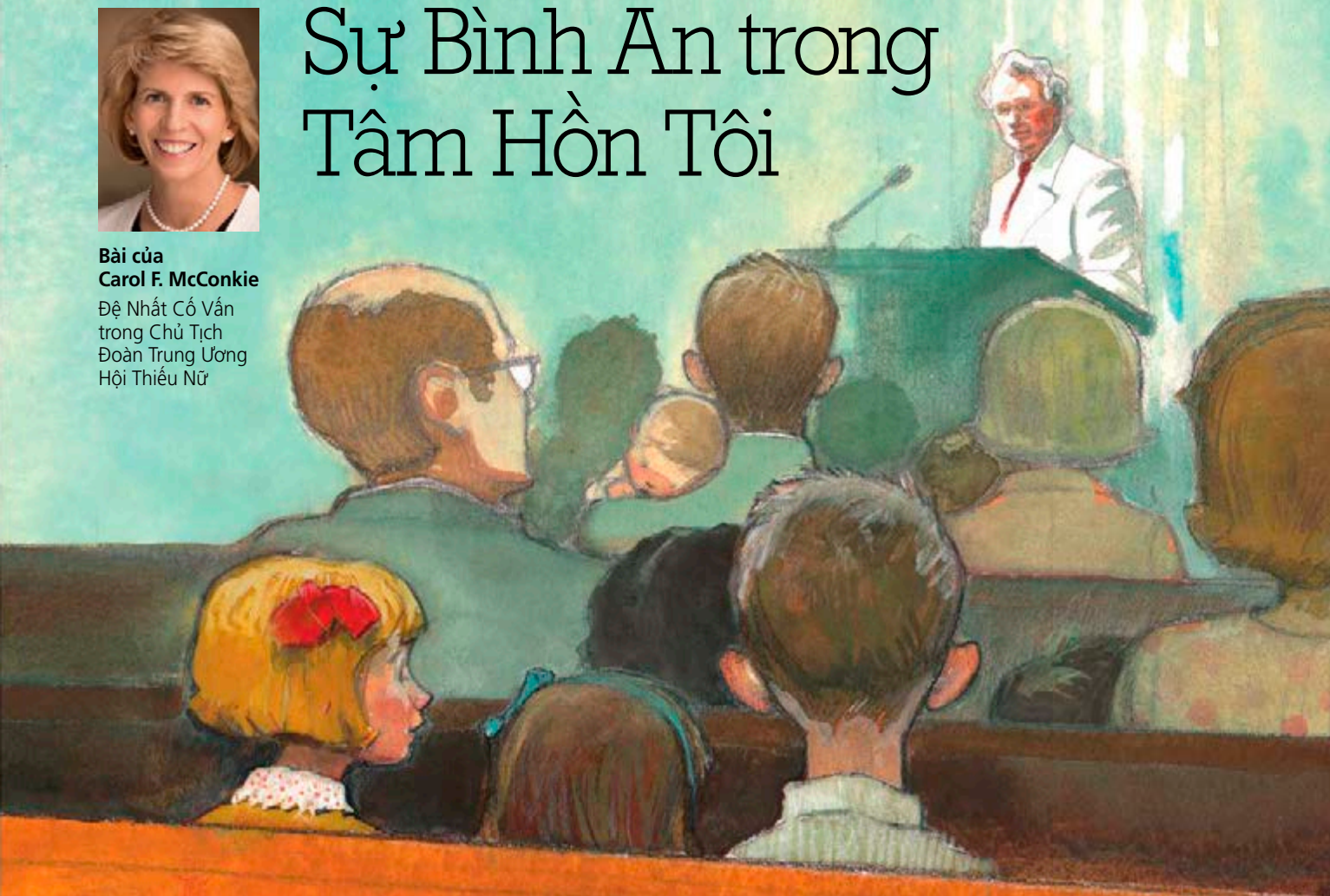
*Từ chương trình phát sóng toàn cầu Face to Face (Trực Tiếp) của Anh Cả và Chị Bednar.*



Bài của  
Carol F. McConkie

Đệ Nhất Cố Vấn  
trong Chủ Tịch  
Đoàn Trung Ương  
Hội Thiếu Nữ

# Sự Bình An trong Tâm Hồn Tôi



Khi tôi tám tuổi, tôi đã nhìn thấy vị tiên tri, Chủ tịch David O. McKay (1873–1970). Ông đến làm lễ cung hiến một tòa nhà mới của Giáo Hội ở Palmyra, New York, Hoa Kỳ. Gia đình tôi đến dự lễ cung hiến đó. Cũng có rất nhiều người đến đó. Chúng tôi đều rất phấn khởi được nhìn thấy vị tiên tri!

Tôi khá nhỏ con nên rất khó cho tôi để nhìn thấy được điều gì xung quanh mọi người. Nhưng tôi vẫn có thể cảm nhận được tình yêu thương của Chủ tịch McKay. Tôi nhìn thấy mái tóc bạc và khuôn mặt hiền từ của ông trong chỉ một phút. Tôi nghĩ: “Một vị tiên tri của Thượng Đế trông giống như thế này đây.” Tôi đã đọc

về các vị tiên tri trong thánh thư, nhưng đây là lần đầu tiên tôi tận mắt nhìn thấy một vị tiên tri hay bất cứ Vị Thẩm Quyền Trung Ương nào. Tôi nhận biết rằng các vị tiên tri là những người thật. Và họ yêu thương chúng ta! Tôi sẽ luôn luôn ghi nhớ tình yêu thương và sự bình an mà tôi cảm nhận được ngày hôm đó.

Khi tôi 11 tuổi, tôi đã có một kinh nghiệm khác mà đã giúp tôi cảm thấy bình an trong lòng. Sắp đến đại hội giáo khu và tôi sẽ được hát trong ca đoàn giáo khu. Tôi rất phấn khởi! Tôi mặc một chiếc áo sơ mi trắng rất đẹp, và cảm thấy thật đặc biệt. Bài ca chúng tôi hát có những lời từ Giăng 14:27, “Ta để sự bình an

lại cho các người; ta ban sự bình an ta cho các người; ta cho các người sự bình an chẳng phải như thế gian cho. Lòng các người chớ bối rối và đừng sợ hãi.”

Những lời đó thực sự làm tôi cảm động và tôi đã ghi nhớ kể từ lúc đó. Khi tôi hát những lời đó, tôi biết rằng những lời đó là đúng. Tôi cảm thấy Đức Thánh Linh cho tôi biết rằng việc noi theo Chúa Giê Su Ky Tô giúp chúng ta cảm thấy bình an. Kể từ lúc ấy, bất cứ khi nào tôi có những thử thách thì câu thánh thư này đến với tâm trí tôi và mang đến cho tôi sự bình an. Lẽ thật mà tôi đã học được khi còn trẻ đã ban phước cho cả cuộc đời tôi. ■

# CHỨNG NGÔN của Ethan

Bài của Larry Hiller

Dựa vào một câu chuyện có thật

*“Hãy lắng nghe, hãy lắng nghe. Đức Thánh Linh sẽ mách bảo. Hãy lắng nghe, lắng nghe tiếng nói êm dịu nhỏ nhẹ”* (Children’s Songbook, 106).

Ethan ngồi trong giờ chia sẻ và ngắm nhìn trong khi người bạn thân nhất của nó, Sam, chia sẻ chứng ngôn. Người bạn của nó là Sarah đang ngồi trên bục chủ tọa để chờ đến lượt mình. Sam nói về một dự án phục vụ nó đã làm. Nó nói rằng nó có một chứng ngôn về sự phục vụ. Sarah chia sẻ chứng ngôn của nó về gia đình. Giảng viên của Ethan cũng đã lên chia sẻ chứng ngôn của anh ấy. Anh đã nói về công việc đền thờ. Tất cả họ đều làm chứng rằng Giáo Hội là chân chính. Đường như tất cả mọi người đều có một chứng ngôn ngoại trừ Ethan.

“Tôi có chứng ngôn về điều gì?”

Ethan tự hỏi.

Nó nhớ lại một vài năm trước khi nó và các bạn của nó chịu phép báp têm. Chị Calder, giảng viên trong Hội Thiếu Nhi của nó, đã đưa ra một bài nói chuyện về Đức Thánh Linh.

Chị ấy nói: “Đức Thánh Linh có thể ban cho các em một cảm giác hưng hực trong lòng. Ngài có thể giúp các em biết được điều nào là chân chính. Và đó là cách các em nhận được một chứng ngôn về điều các em tin tưởng.”

Ethan đã cố gắng làm điều đúng để nó có thể cảm nhận được

*Đường như tất cả mọi người đều có một chứng ngôn ngoại trừ Ethan.*





Đức Thánh Linh. Nó đọc thánh thư và cầu nguyện. Nhưng nó chưa bao giờ có được cảm giác hùng hực như những người khác nói đến. Điều đó có nghĩa là nó đã không có một chứng ngôn sao?

Câu hỏi này luẩn quẩn trong đầu của Ethan suốt cả ngày hôm sau. Nó vẫn còn suy nghĩ về điều đó khi nó và Sam đi chơi trượt ván sau khi đi học về. Nó tự hỏi làm thế nào nó có thể hỏi Sam về điều đó.

Cuối cùng Ethan cũng hỏi: “Sam nè, bạn có sợ hãi khi chia sẻ chứng ngôn của bạn ngày hôm qua không?”

Sam nhảy ra khỏi tấm ván trượt của nó và bước đến bãi cỏ. Nó ngồi xuống và nói: “Không hẳn. Tôi đã chia sẻ chứng ngôn của tôi vào buổi họp tối gia đình trước đó.”

Ethan đến ngồi bên nó và đặt tấm ván trượt của mình lên trên đùi. “Nhưng làm thế nào bạn biết là mình có chứng ngôn chứ?”

“Thì tôi đã cầu nguyện và tôi cảm thấy hài lòng về điều đó.”

Ethan chậm rãi gạt đầu và lấy tay quay một cái bánh xe. Bằng cách nào đó nó cũng muốn cảm thấy được như vậy.

Đêm đó, khi căn nhà đã tắt đèn và yên tĩnh, Ethan quỳ xuống

cạnh bên giường của mình để cầu nguyện.

Nó nói: “Thưa Cha Thiên Thượng, xin giúp con có được một chứng ngôn. Xin giúp con biết rằng Giáo Hội là chân chính. Rằng Joseph Smith là một vị tiên tri. Và Sách Mặc Môn là chân chính.”

Trong lúc cầu nguyện, Ethan ngừng lại. Nó suy nghĩ trong một phút. Rồi nó tự hỏi: “Vâng, tôi có biết được điều gì chưa?”

Và sau đó một cảm giác bình an, thanh thản tràn ngập lòng nó. Đó không phải là một cảm giác mãnh liệt hùng hực. Nhưng Ethan biết, đó là Đức Thánh Linh.

Một ý nghĩ thoáng đến với Ethan: “Tôi biết rằng tôi đã biết.” Và khi nghĩ về điều đó, nó nhận biết rằng mình đã thấy được cảm giác bình an này trước đây.

Bất cứ khi nào đọc Sách Mặc Môn thì nó cũng đều cảm thấy vui và đúng cả. Bây giờ nó biết rằng cảm giác đó chính là Đức Thánh Linh đang làm chứng cùng nó. Khi nó đến nhà thờ và cảm thấy vui và đúng để có mặt ở đó, thì đó cũng là Đức Thánh Linh. Nó đang nhận được một chứng ngôn!

Nó không cần biết mọi điều ngay bây giờ. Nhưng nó thật sự biết rằng Đức Thánh Linh là có thật và có thể giúp nó tiếp tục xây đắp chứng ngôn của nó.

Ethan bắt đầu cầu nguyện lần nữa. Nhưng lần này là để nói cảm ơn! ■

*Tác giả hiện sống ở Utah, Hoa Kỳ.*

# Đồng Peso dành cho Cha Thiên Thượng

Bài của Angela Peña Dahle

*“Hãy tuân giữ các giáo lệnh. Trong đó có sự an toàn và bình an”*  
(Children’s Songbook, 146).

Ana nhai miếng bánh bấp tortilla cuối cùng của mình. Nó mềm và rất ngon. Ana rất thích bánh bấp tortilla của bà ngoại. Bánh bấp tortilla là phần ngon nhất của bữa ăn sáng.

Ana nhìn bà ngoại Abuela của nó rửa chén bát.

Buổi sáng hôm nay cũng giống như bất cứ buổi sáng nào khác. Nhưng có một điều là không giống.

Abuela thường đi bộ đến chợ để mua thức ăn. Nhưng không phải hôm nay. Hôm nay không có tiền để mua thức ăn.

“Ngày mai, chúng ta sẽ ăn gì?” Ana tự hỏi.

Rồi Ana nhớ lại. Nó biết tiền để ở đâu rồi! Tối hôm qua nó thấy bà ngoại Abuela đặt một vài đồng peso trong một miếng vải nhỏ màu trắng.

“Bà ngoại đã quên rồi à? Bà có tiền để mua thức ăn mà.”

“Tiền gì?” Abuela hỏi.

Ana chạy đi lấy tiền. Nó lắc cái túi nhỏ đựng tiền xu. *Lắc lắc! Lắc lắc!*

Abuela mỉm cười. “Ana ơi, đó là tiếng thập phân của chúng ta. Đó là tiền của Ngài.”

“Nhưng ngày mai chúng ta sẽ ăn gì?” Ana hỏi.

Abuela nói: “Đừng lo lắng. Bà tin rằng Cha Thiên Thượng sẽ giúp đỡ chúng ta.”

Sáng hôm sau Abuela đưa cho Ana miếng bánh bột bấp tortilla cuối cùng. Rồi bà ngồi xuống ghế





của mình. Bà kết hoa đỏ lên trên một cái váy và kể chuyện của bà khi còn là một cô bé gái. Bà không có vẻ gì là lo lắng cả.

Sau đó Ana nghe tiếng gõ cửa. Nó chạy ra mở cửa.

“Cậu Pedro!”

Cậu Pedro nói: “Cậu có linh cảm là phải đến thăm hai bà cháu.” Người cậu đặt ba cái túi lên trên bàn. Một cái túi có bột bắp để làm tortilla. Một cái túi khác có thịt. Một cái túi nữa có rau tươi từ chợ.

Abuela nói: “Ôi con trai tuyệt vời của mẹ. Mẹ sẽ nấu cho con món súp thịt viên ngon nhất!”

Cậu Pedro nói: “Món súp của mẹ là ngon nhất thế giới.”

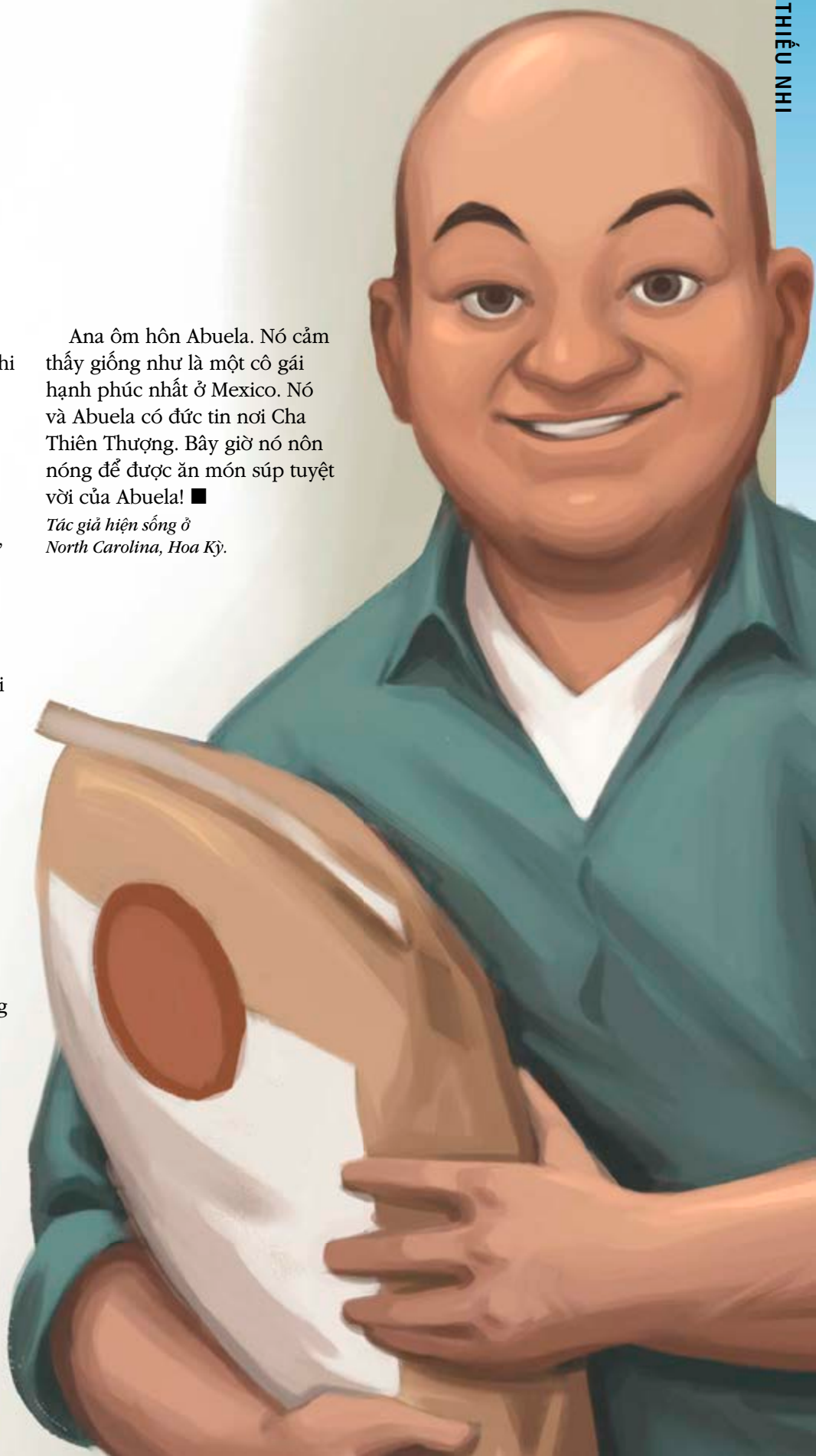
Ana cười và vỗ tay.

Rồi nó ngừng lại. Có một điều nó muốn biết. “Bà ngoại ơi, bà ngoại có biết là Cậu Pedro sẽ đến nhà hôm nay không? Có phải vì vậy mà bà không lo lắng không?”

Abuela nói: “Không. Khi bà đóng tiền thập phân thì bà tin rằng Cha Thiên Thượng sẽ ban phước cho bà. Và Ngài đã làm như vậy!”

Ana ôm hôn Abuela. Nó cảm thấy giống như là một cô gái hạnh phúc nhất ở Mexico. Nó và Abuela có đức tin nơi Cha Thiên Thượng. Bây giờ nó nôn nóng để được ăn món súp tuyệt vời của Abuela! ■

*Tác giả hiện sống ở  
North Carolina, Hoa Kỳ.*

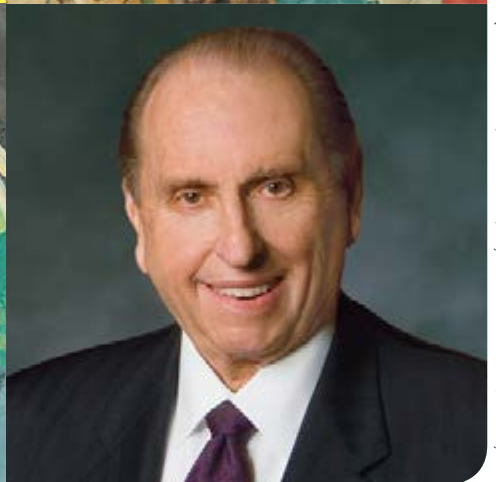
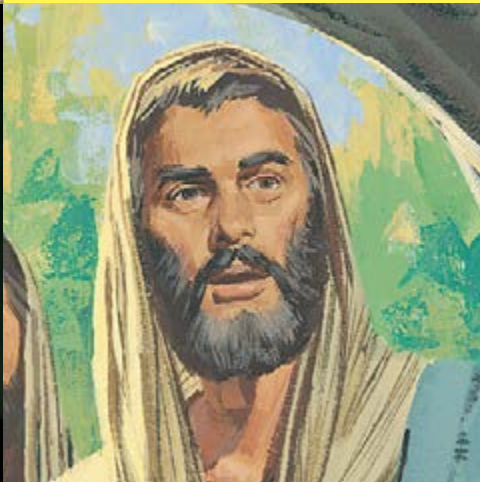


# Noi Theo Các Vị Tiên Tri và Sứ Đồ

Bài của Jenna Koford



**T**hượng Đế kêu gọi các vị tiên tri và sứ đồ dạy cho chúng ta điều Thượng Đế muốn chúng ta biết. Trong thánh thư chúng ta có thể đọc về các vị tiên tri như Nô Ê, Nê Phi, và Joseph Smith, và các sứ đồ như Phi E Rơ và Phao Lô. Ngày nay, chúng ta có các vị tiên tri và sứ đồ!



CHI TIẾT CHỮA LÂM ỨNG NGHIỆM TẮT CÁ NHỮNG LỜI CỦA NGÀI, HOA PHẨM CỦA CLARK K. PRICE; CHI TIẾT TỪ JOSEPH SMITH, JR., HOA PHẨM CỦA DAN QUART A. WEGGELAND; CHI TIẾT TỪ CÁC CÂU CHUYỆN TRONG KINH TÂM ƯỚC, HOA PHẨM CỦA PAUL MANN; CHI TIẾT TỪ NÊ PHI VÀ LÊ HI HƯƠNG ĐÀN VIỆC ĐÔNG TÁU, HOA PHẨM CỦA JERRY THOMPSON; TRANH ẢNH DO GARTH BRUNER MINH HOA



**Một “vị tiên tri, tiên kiến và mặc khải” là gì?**

Một **vị tiên tri** nói thay cho Thượng Đế.

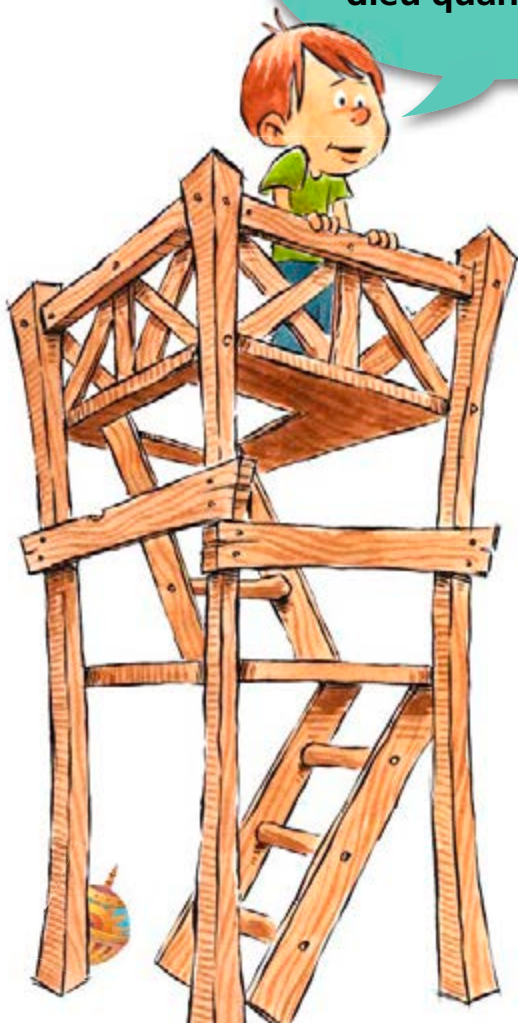
Một **vị tiên kiến** có thể thấy được quá khứ, hiện tại và tương lai.

Một **vị mặc khải** tiết lộ (hoặc cho thấy) cho chúng ta biết ý muốn của Thượng Đế.

- Các thành viên trong Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn đều là các vị tiên tri, tiên kiến và mặc khải. Các Sứ Đồ cũng thế.
- Chỉ Chủ Tịch của Giáo Hội mới có thẩm quyền từ Thượng Đế để hướng dẫn toàn thể Giáo Hội.
- Chúng ta có tất cả bao nhiêu vị tiên tri, tiên kiến và mặc khải??

**12 15 3 1**

**Tại sao việc noi theo vị tiên tri là điều quan trọng?**



Vị tiên tri giống như một người đang canh gác từ một cái tháp (xin xem thêm trang 38). Ông có thể nhìn thấy mỗi nguy hiểm đang tiến đến và nói cho chúng ta biết cách để được an toàn. Ông giúp cho chúng ta noi theo Chúa Giê Su Kỵ Tô.

*51 · Đáp 1110*

**Vị tiên tri của chúng ta yêu cầu chúng ta phải làm gì?**



Vị tiên tri của chúng ta ngày nay là Chủ Tịch Thomas S. Monson. Đây là một số điều ông đã yêu cầu chúng ta phải làm.

- Noi theo gương của Chúa Giê Su và yêu thương mọi người.
- Đóng tiền thập phân và hiến tặng cho quỹ truyền giáo.
- Tránh xa phim ảnh, truyền hình, và các phương tiện truyền thông xấu xa khác.
- Treo một tấm hình đèn thờ trong mỗi phòng ngủ.
- Nghiên cứu các bài nói chuyện trong đại hội trung ương.
- Đi thăm người già cả và hãy là một người lắng giềng tốt.

Hãy chọn một việc từ bản liệt kê mà các em có thể làm trong tháng này. Các em sẽ làm gì? ■

# An Ma Hối Cải

An Ma là một thầy tư tế của Vua Nô Ê tà ác. Ông lắng nghe tiên tri A Bi Na Đi giảng dạy về các giáo lệnh. An Ma biết ông cần phải thay đổi cuộc sống của mình và noi theo Thượng Đế thay vì làm những việc tà ác. Ông viết xuống điều A Bi Na Đi đã dạy. Ông bắt đầu giảng dạy phúc âm cho những người khác. Về sau, ông có gia đình và đặt tên cho một trong những người con trai của ông là An Ma.



Tôi là thủ môn và chơi rất giỏi. Rồi tôi nhớ là mình cần phải hối cải vì đã nói một điều gì đó không tử tế ngày hôm qua. Tôi cần phải làm điều đó, nhưng tôi đang ở giữa trận

bóng. Rồi tôi nhớ một điều gì đó. Ta có thể cầu nguyện bất cứ nơi nào ta thấy cần! Sau khi cầu nguyện xong, tôi cảm thấy vui là mình đã hối cải.

**Peter G., 8 tuổi, Utah, Hoa Kỳ**



**Damon B., 8 tuổi, Utah, Hoa Kỳ**



Cắt, gấp lại, và giữ tấm thẻ có ghi lời thử thách này!

## Tôi Có Thể Hối Cải!

- Thuộc lòng Mô Si A 18:9.
- Viết hoặc vẽ một điều mà vị tiên tri đã nói trong đại hội trung ương.
- Chọn một cách mà các em có thể thay đổi tốt hơn. Hãy thử làm việc đó trong tháng này.
- Tôi tự thử thách mình để . . .

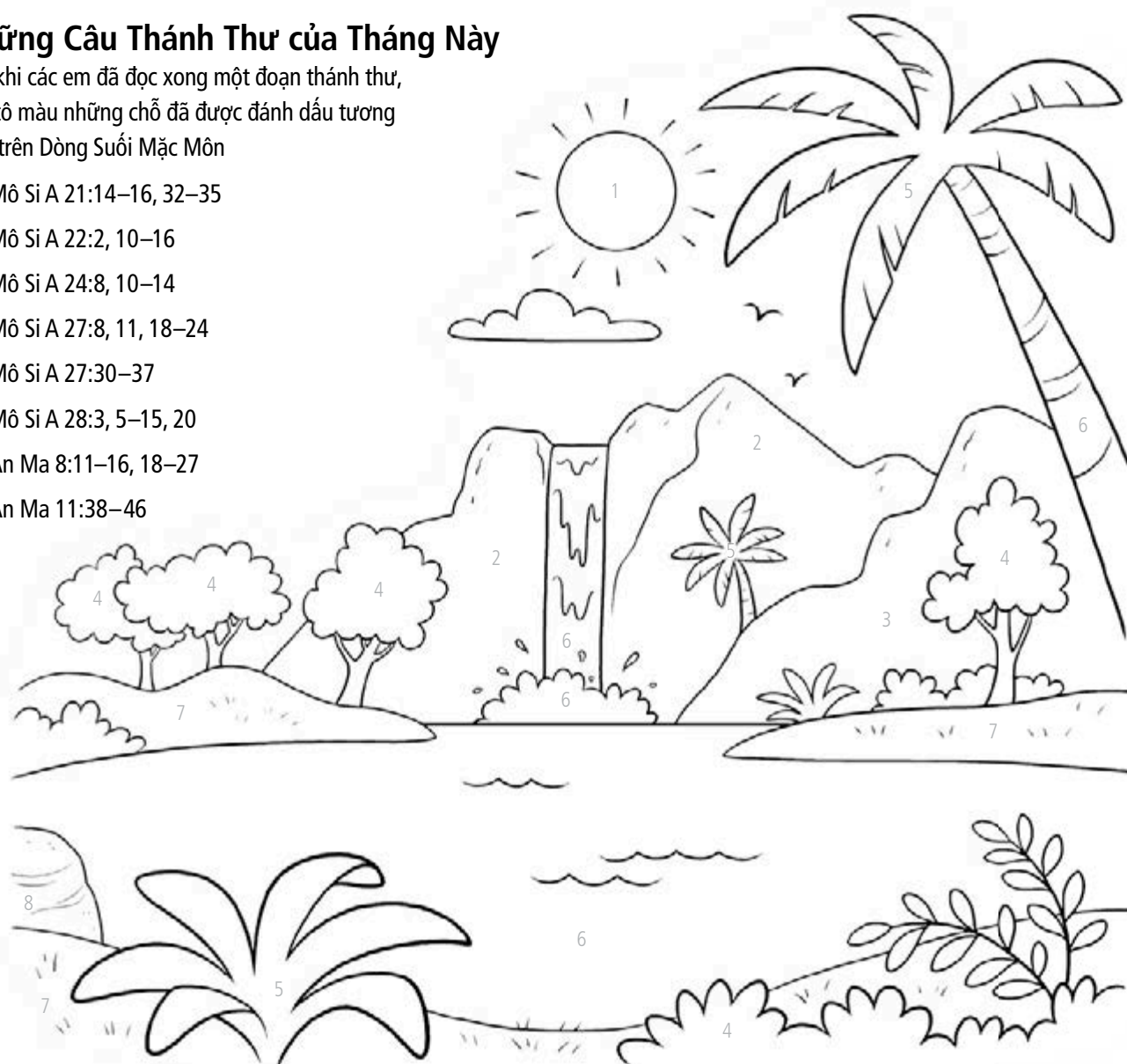
\_\_\_\_\_


**AN MA**

## Những Câu Thánh Thư của Tháng Này

Sau khi các em đã đọc xong một đoạn thánh thư, hãy tô màu những chỗ đã được đánh dấu tương ứng trên Dòng Suối Mặc Môn

- 1 Mô Si A 21:14–16, 32–35
- 2 Mô Si A 22:2, 10–16
- 3 Mô Si A 24:8, 10–14
- 4 Mô Si A 27:8, 11, 18–24
- 5 Mô Si A 27:30–37
- 6 Mô Si A 28:3, 5–15, 20
- 7 An Ma 8:11–16, 18–27
- 8 An Ma 11:38–46

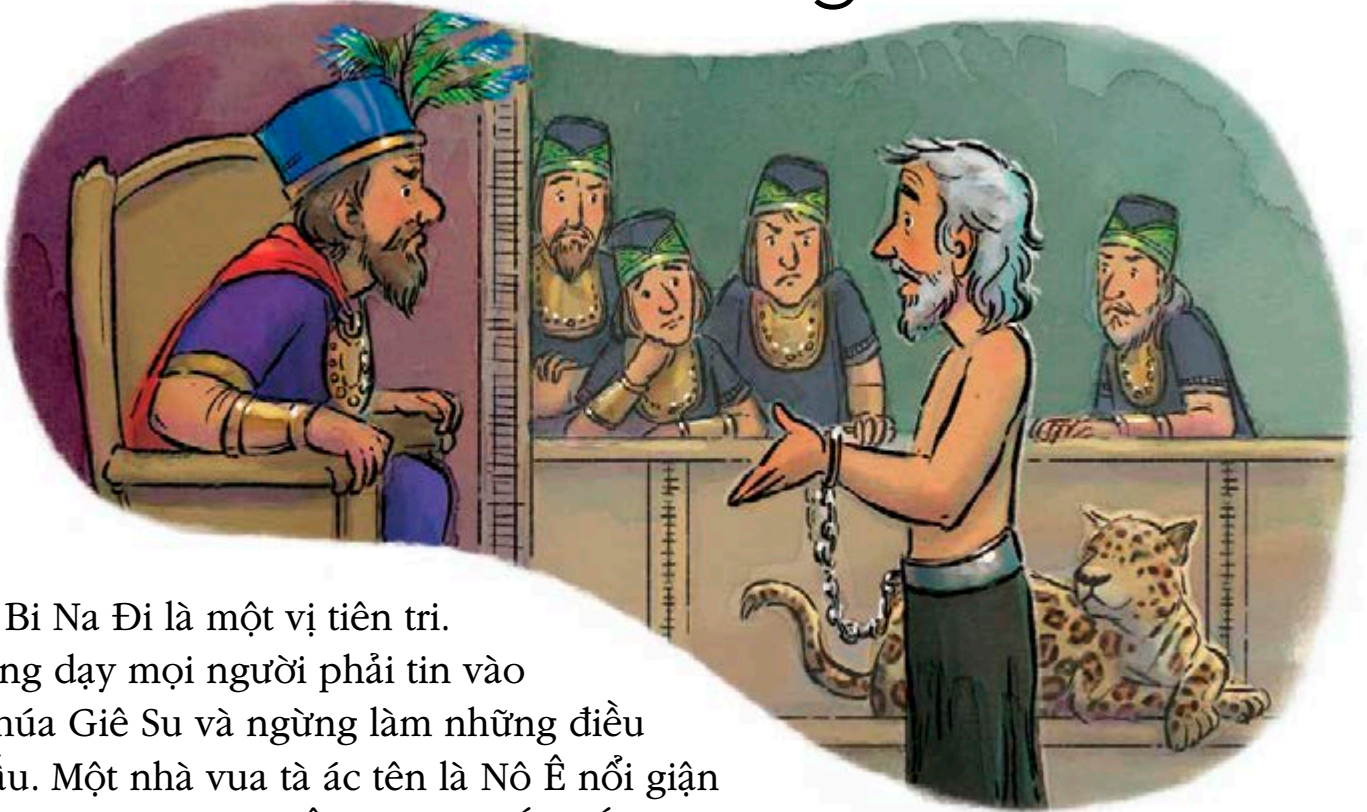




### Dòng Suối Mặc Môn

An Ma đi trốn Vua Nô Ê tà ác và ẩn mình gần một nơi yên tĩnh gọi là Dòng Suối Mặc Môn. Nhiều người đến nghe An Ma giảng dạy phúc âm. Họ muốn chịu phép báp têm. Khi An Ma làm phép báp têm cho họ, dân chúng lập cùng những lời hứa, hoặc giao ước, mà chúng ta lập khi chúng ta chịu phép báp têm. Các em có thể đọc thêm về những lời hứa này ở trang tiếp theo. ■

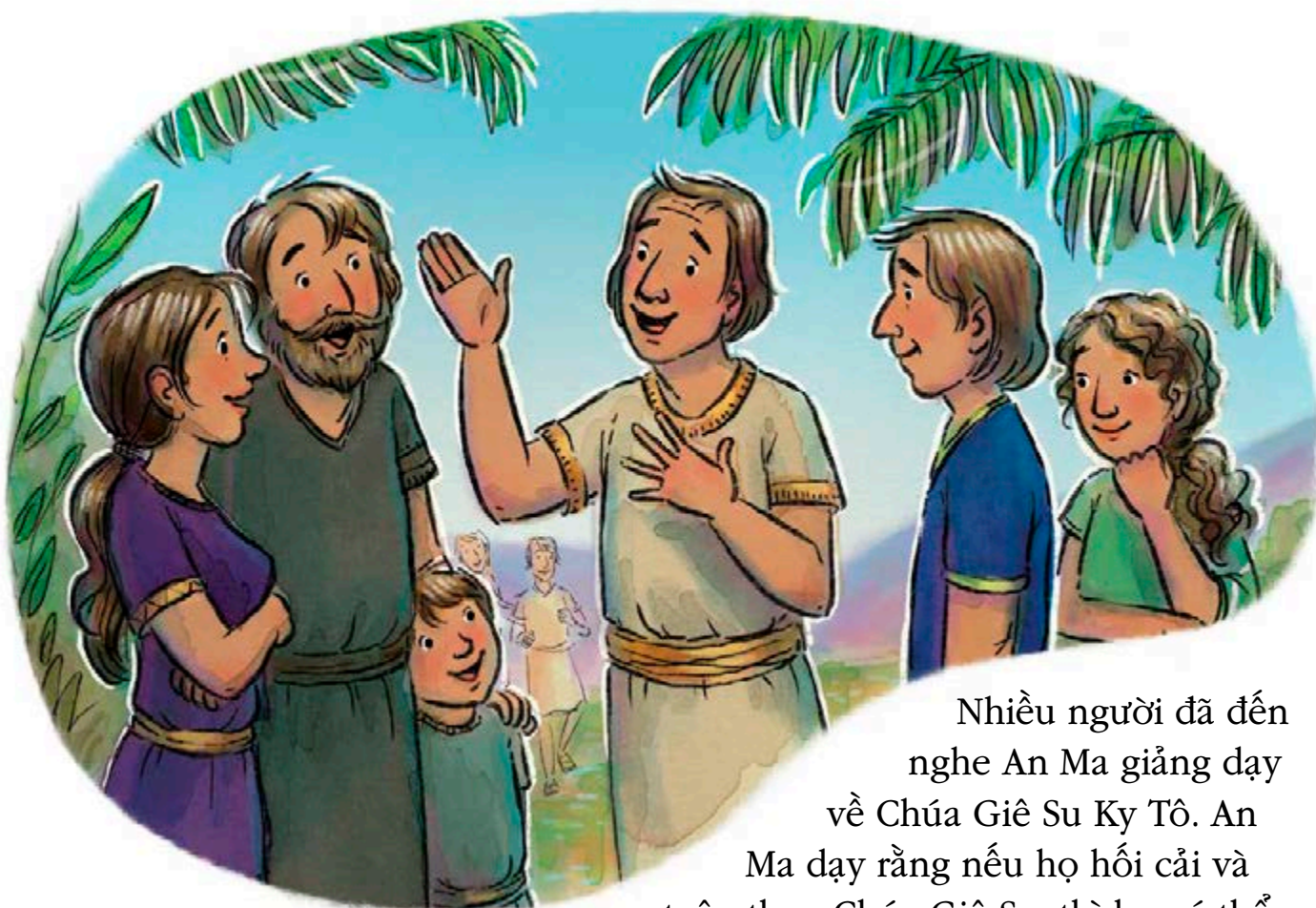
# An Ma Làm Phép Báp Têm cho Nhiều Người



A Bi Na Đi là một vị tiên tri. Ông dạy mọi người phải tin vào Chúa Giê Su và ngừng làm những điều xấu. Một nhà vua tà ác tên là Nô Ê nổi giận với A Bi Na Đi. Nô Ê không muốn hối cải.



Một người tên là An Ma đã tin A Bi Na Đi. Ông đã bỏ trốn khỏi nhà vua đang nổi giận. Ông cảm thấy hối tiếc vì đã làm những điều sai trái, và ông đã hối cải giống như A Bi Na Đi dạy.



Nhiều người đã đến nghe An Ma giảng dạy về Chúa Giê Su Kỵ Tô. An Ma dạy rằng nếu họ hối cải và tuân theo Chúa Giê Su, thì họ có thể được báp têm.

Dân chúng vỗ tay vui mừng. Họ hứa sẽ an ủi người khác. Họ hứa sẽ yêu mến Thượng Đế và nói cho người khác biết về Ngài. Họ sẵn sàng chịu phép báp têm.





An Ma làm phép báp têm cho từng người một. Họ rất vui mừng được thuộc vào Giáo Hội của Chúa Giê Su.

Khi chịu phép báp têm, chúng ta lập những lời hứa tương tự như những người dân của An Ma đã lập. Và chúng ta cũng thuộc vào Giáo Hội của Chúa Giê Su! ■

*Từ Mô Si A 16-18.*



# Ngày Sa Bát Là một Ngày Đặc Biệt





Bài của Chủ Tịch  
George Q. Cannon  
(1827–1901)

Đệ Nhất Cố Vấn trong  
Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn

## TÌM KIẾM CÁC ÂN TƯ THUỘC LINH

*Có bao nhiêu anh chị em đang tìm kiếm các ân tứ này mà Thượng Đế đã hứa ban cho?*

Mỗi người nam và người nữ trong Giáo Hội của Đấng Ky Tô đều có thể được ban cho các ân tứ của Thánh Linh của Thượng Đế theo đức tin của họ và theo như ý muốn của Thượng Đế. . . .

Có bao nhiêu anh chị em . . . đang tìm kiếm các ân tứ này mà Thượng Đế đã hứa ban cho? Có bao nhiêu anh chị em cầu xin các ân tứ này được ban cho mình khi các anh chị em cúi đầu trước Cha Thiên Thượng cùng gia đình mình hoặc ở nơi kín đáo? Có bao nhiêu anh chị em cầu xin Đức Chúa Cha, trong danh của Chúa Giê Su, để Ngài tự biểu hiện cho các anh chị em thấy qua những quyền năng và ân tứ này? Hay là các anh chị em sống ngày này qua ngày khác, giống như một cánh cửa quay trên bản lề, mà không có cảm giác nào đối với vấn đề này, mà không thực hành bất cứ đức tin nào, hài lòng chịu phép báp têm và làm tín hữu của Giáo Hội và dừng lại ở đó, vì nghĩ rằng sự cứu rỗi của các anh chị em đã được bảo đảm vì các anh chị em đã chịu phép báp têm? . . .

. . . Tôi biết rằng Thượng Đế sẵn lòng chữa lành người bệnh, Ngài sẵn



lòng ban cho ân tứ phân biệt các linh hồn, ân tứ về sự thông sáng, về sự hiểu biết và về sự tiên tri, và các ân tứ khác mà có thể được cần đến. Nếu bất cứ người nào trong chúng ta không hoàn hảo, thì bổn phận của chúng ta là cầu nguyện để có được ân tứ mà sẽ giúp cho chúng ta được hoàn hảo. Tôi có những khuyết điểm nào không? Tôi có nhiều khuyết điểm lắm. Bổn phận của tôi là gì? Cầu nguyện lên Thượng Đế xin ban cho tôi các ân tứ mà sẽ sửa đổi những khuyết điểm này. Nếu tôi là một người thường nổi giận, thì bổn phận của tôi là cầu nguyện để có được lòng bác ái mà chịu nhịn nhục lâu dài và nhân từ. Tôi có phải là một người ganh tị không? Bổn phận của tôi là tìm kiếm lòng bác ái mà

không ganh tị. Tất cả các ân tứ của phúc âm cũng đều như vậy. Các ân tứ này được dành cho mục đích này. Không một người nào nên nói: “Ồ, tôi không thể nào làm khác được; đó là bản tính của tôi.” Người ấy không có lý do chính đáng về điều đó, vì lý do là Thượng Đế đã hứa sẽ ban cho sức mạnh để sửa đổi những điều này, và ban cho các ân tứ mà sẽ loại bỏ những điều đó. Nếu một người kém khôn ngoan, thì người ấy có bổn phận phải cầu xin Thượng Đế ban cho sự khôn ngoan. Tất cả mọi điều khác đều cũng như vậy. Đó là kế hoạch của Thượng Đế liên quan đến Giáo Hội của Ngài. Ngài muốn Các Thánh Hữu của Ngài được làm cho hoàn hảo trong lẽ thật. Vì mục đích đó, Ngài ban cho các ân tứ này cho những người nào tìm kiếm các ân tứ này, để họ có thể là một dân tộc hoàn hảo trên thế gian, mặc dù có nhiều yếu kém, vì Thượng Đế đã hứa ban cho các ân tứ cần thiết cho sự hoàn hảo của họ. ■

*Từ The Latter-day Saints Millennial Star, ngày 23 tháng Tư năm 1894, 258–61; cách chấm câu và viết hoa đã được tiêu chuẩn hóa.*

# NHỮNG SỰ HIỂU BIẾT SÂU XA



## **Làm thế nào niềm tin ban đầu phát triển thành một sự hiểu biết và một lời chứng?**

“Tôi không thể nhớ là tôi đã bao giờ không tin tưởng vào Cha Thiên Thượng và Chúa Giê Su Ky Tô. Tôi đã yêu mến hai Ngài kể từ khi tôi biết được về hai Ngài khi ở bên cạnh người mẹ thiên thần của tôi, đọc thánh thư và các câu chuyện phúc âm. Niềm tin ban đầu đó giờ đây đã phát triển thành một sự hiểu biết và lời chứng về Cha Thiên Thượng nhân từ là Đấng nghe và đáp ứng những lời cầu nguyện của chúng ta.”

**Anh Cà Ronald A. Rasband** thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ, “Lòng Cảm Kích Vô Cùng,” *Liahona*, tháng Mười Một năm 2015, 90.

# Cũng trong Sổ Báo Ngày

## DÀNH CHO CÁC THÀNH NIÊN TRẺ TUỔI



### Nhận Ra Những Sự Giả Mạo của Sa Tan

44

Sau đây là một cách quan trọng để biết được sự khác biệt giữa những lời dối trá của Sa Tan và những lẽ thật của Chúa.

## DÀNH CHO GIỚI TRẺ

60

### CHO DÙ CÁC EM NHÚT NHÁT

Có bao giờ các em cảm thấy quá nhút nhát hay sợ hãi để chia sẻ phúc âm không? Sau đây là ba đề nghị.



## DÀNH CHO THIẾU NHI



### Nói theo Các Vị Tiên Tri và Sứ Đồ

72

Một điều nào các em có thể làm trong tháng này để tuân theo vị tiên tri, Chủ Tịch Thomas S. Monson?

